

VIỆT VĂN THƯ-XA

TỤC-NGŨ' PHONG-DAO

TẬP DƯỚI

Có phụ thêm các Câu đố

NGUYỄN VĂN-NGỌC

Ôn-Như

Thanh-Tra các Trường Sơ-Học

sưu-tập

«BẮT HỌC THI, VÔ DỄ NGÔN»

(Luận-ngữ)

QUYỀN THỨ HAI

IN LẦN THỨ NHẤT



VĨNH-HƯNG-LONG THƯ-QUÁN

49-51, Phố Hàng Đường — HÀ-NỘI

— 1928 —

LIBRAIRIE NAM-KY

17 BOULEVARD FRANÇOIS CARNOT HANOI

Người làm sách giữ bản-quyển

Giá 0\$50

VIỆT VĂN THƯ-XÃ

TỤC-NGŨ' PHONG-DAO

TẬP DƯỚI

Có phụ thêm các Câu đối

NGUYỄN VĂN-NGỌC

Ôn-Như

Thanh-Tra các Trường Sơ-Học

sưu-lập

«BẮT HỌC THI, VÔ DĨ NGÔN»

(Luận-ngữ)

IN LẦN THỨ NHẤT



VĨNH-HƯNG-LONG THƯ-QUÁN

49-51, Phố Hàng Đường — HÀ-NỘI

— 1928 —

TIÊU-TỰ

Trong Tập dưới quyền **Tục-ngữ Phong-dao** này, chúng tôi sưu-tập được cả thảy Tám trăm hơn năm mươi bài, mỗi bài từ ba, bốn câu gở lên.

Kể số bấy nhiêu bài, tựa trung cũng có ít bài văn-chương thô-tục, tư-tưởng mờ-tối, mạch lạc chấp-nối, chữ dùng trúc-trắc, hoặc đã cho hẳn như bài hát xẩm, hát chèo, hát huê tình, ru em,... hơn là thuộc về thể thuần Phong-dao. Tuy vậy, chúng tôi cũng không đành lược bỏ những bài ấy, vì như chúng tôi đã nói ở bài tựa tập trên, mục-dịch chúng tôi chưa phải là dám kén chọn, lựa-lọc hay chú-thích phê bình Tục-ngữ Phong-dao. Chúng tôi chỉ mới có cái chủ nghĩa « Tồn-cổ ». Nên chúng tôi tìm kiếm được câu nào, là góp nhặt lấy câu ấy, càng nhiều càng hay, sợ sau này không biết thu-thập vào sách nào để lưu-lạc đi mất, thì cũng là đáng tiếc.

Các bài xếp-đặt vừa theo trật-tự A B, vừa theo số câu nhiều ít.

Chúng tôi sở dĩ xếp như thế, cốt là để kế-tiếp luôn với Tập-trên, hai tập có thể hợp làm một, và sau này hoặc thêm, bớt bài nào cũng được tiện.

Những **Câu đố** in phụ ở phần dưới sách, chúng tôi hiện mới sưu-tập cộng được Ba trăm hơn năm mươi câu.

Cách xếp đặt vẫn theo trật-tự A B và số câu nhiều ít.

Sự sưu-tập cũng vẫn theo cái chủ-nghĩa «tồn-cổ». Nên có lắm câu thật là thô tục nhưng đố tục, giảng thanh, chúng tôi cũng không nỡ bỏ, cho ghi chép cả vào đây.

Mỗi câu đố trở cái gì, chúng tôi chỉ đáp gọn một chữ, và liệt riêng vào một mục gọi là mục **Giảng các câu đố**.

Ái muốn tìm câu nào thì phải theo số đánh câu và chữ ở đầu tiếng đầu câu mà tra là khắc thấy.

Việc Bỏ Mục các câu Tục-ngữ Phong-dao trong cả hai tập, chúng tôi đã cố làm, định in ngay vào quyển này, nhưng không ngờ công việc rất khó khăn và bề bộn nhiều lắm. Vì những mục chúng tôi bỏ, có ý muốn câu cho được thật tinh-tế, kỹ lưỡng để ai nấy khi cần muốn tìm một vài câu về cái ý-tưởng gì, là thấy ngay. Vậy chúng tôi hãy xin hoãn lại, đợi bao giờ các câu trong sách thêm vào, bớt ra, xếp-đặt nhất-định rồi, thì bấy giờ chúng tôi sẽ làm cho châu-đáo, in hẳn ra một tập riêng cũng không muộn.

Nhân tiện chúng tôi xin nhắc lại trong hai quyển **Tục-ngữ Phong-dao** chúng tôi sưu-tập đây, hoặc có chỗ còn sai nhầm, hay còn có câu bỏ sót chưa ghi chép, chúng tôi dám mong rằng độc-giả chỉ bảo giúp để chỉnh-dinh lại, để bỏ cứu vào, cố vun giồng cho cái gốc Văn Việt-Nam của Tờ-liền xưa được chắc rễ, bền cây, ngộ sau này nhờ đây mà nở ngành xanh ngọn, thêm tươi thêm tốt, có bổ ích chút nào cho bạn thiếu-niên ta chăng.

Hà-nội ngày rằm tháng sáu năm Mậu-thìn.

N. V. N.

*
* *

TỤC-NGŨ' PHONG-DAO

A

- 1 — Ai lấy, thì lấy giúp,
Ai không lấy, thì úp một nơi.
Ai lấy, thì lấy chơi,
Ai không lấy, thì phơi dầu hàng.
- 2 — Ai ơi chơi lấy kéo già,
Măng mọc có lứa, người ta có thì.
Chơi xuân, kéo hết xuân đi,
Cái già sòng-sọc nó thì theo sau.
- 3 — Ai lên Hương-Tích, Chùa-Tiên,
Gặp cô sư bác, anh khuyên đôi nhời:
Đem thân làm cái kiếp người,
Tu sao cho trọn nước đời mà tu.
- 4 — Ai lên Đồng-Tĩnh, Huê-Cầu,
Đồng-Tĩnh bán thuốc, Huê-Cầu nhuộm thâm.
Dù ai đi chợ Thanh-Lâm,
Mua anh một áo vải thâm hạt rền.

- 5 — Ai về Đồng-Tĩnh, Huế-Cầu,
Đề thương, đề nhớ, đề sầu cho ai.
Đề sầu cho khách vắng lai,
Đề thương, đề nhớ cho ai chịu sầu (1).
- 6 — Ai làm cho cải tôi ngừng,
Cho dưa tôi khú, cho chồng tôi chê?
Chồng chê, thì mặc chồng chê,
Dưa khú nấu với cá chê ngọt lừ (2).
- 7 — Ai đi đường ấy hỏi ai!
Hay là trúc đã nhớ mai đi tìm?
— Tim em như thề tìm chim,
Chim ăn bẻ Bắc, đi tìm bẻ Đông.
- 8 — Ai đi, đợi với tôi cùng,
Tôi còn giở mối tơ hồng chữa xe.
— Có nghe, nín lặng mà nghe,
Những nhời anh nói như xe vào lòng
- 9 — Ai về, đợi với em cùng,
Thân em nay bắc, mai đóng một mình.
Chỉ bằng ruộng tốt, rừng xanh,
Vui cha, vui mẹ, vui anh em nhà.
- 10 — Ai về, em gửi bức thư,
Hỏi người bạn cũ bây giờ nơi nao?
Non kia ai đắp mà cao,
Sông kia, bẻ nọ ai đào mà sâu?

(1) — người tình chung (2) — càng bùi.

- 11 — Ai về, em gửi bức tranh,
Tò con chim sáo đậu ngành lan-chi.
Ai làm nên bước phân-li,
Cám công mưa nắng kẻ đi, người về.
- 12 — Ai làm cho bướm lia hoa,
Cho chim xanh nở bay qua vườn hồng.
Ai đi muôn dặm non sông,
Đề ai chứa chất sầu đông vơi đầy.
- 13 — Ai về đường ấy hôm nay,
Ngựa hồng ai cưỡi, dù tay ai cầm?
— Ngựa hồng đã có tri-âm,
Dù tay đã có người cầm thì thôi.
- 14 — Ai về đường ấy hôm mai,
Gửi dăm điều nhớ, gửi vài điều thương.
Gửi cho đến chiếu, đến giường,
Gửi cho đến chốn buồng hương em nằm.
- 15 — Ai chồng, ai vợ mặc ai,
Bao giờ ra bãi, ra bãi sẽ hay.
Bao giờ tiền cưới trao tay,
Tiền cheo rấp nước, mới hay vợ chồng.
- 16 — Ai ơi chớ lấy học trò,
Dài lưng tốn vải, ăn no lại nằm.
Mùa đông giới rét căm-căm,
Đi cấy được ba mươi sáu đồng kềm về, nó
[lại nằm nó ăn.

- 17 — Ai từng con củ nỏ mọc sừng,
Ngày sau hóa ra cái gục, cái gạc lại từng
[làm mưa,
Chắc rằng tránh khỏi nhau chưa,
Vắt tay lên bụng, nó mới nhúc, nó mới nhác,
Nó mới chịu chẳng được, lại lừa nhau ra.
- 18 — Ai lên nhậu chị hàng bông,
Có muốn lấy chồng thì xuống Nguyệt-Viên.
Nguyệt-Viên lắm thóc, nhiều tiền,
Lại có sông liền tắm mát nghỉ ngơi.
Chiều chiều ba dãy cá tươi,
Chẳng ăn *cũng* (1) thiệt chẳng chơi *cũng*
[hoài (2).
- 19 — Ai về đường ấy mấy dò.
Mấy cầu, mấy quán anh cho mượn tiền.
Ước gì quan đắp đường liền,
Kéo *ta* (3) đi lại *lớn* (4) tiền dò ngang.
Em về dọn quán bán hàng,
Để anh là khách đi dăng trú chân.
- 20 — Ai về Phú-Lộc gửi nhờ,
Thư này một bức nhắn người tri-âm.
Mỗi tờ chín khúc ruột tấm,
Khi tháng, tháng đợi, mà năm, năm chờ.
Vì tình, ai nhẽ làm ngơ,
Cầm sào chỉ quyết đợi chờ nước xuân.

(1) — và (2) — thì (3) — Để anh (4) — khỏi.

- Ước trao chỉ Tấn, tơ Tần,
Sắt cầm hảo hợp lựa vần Quan thư.
Đôi bên ý hợp, lòng ưa,
Mới phu công thiếp, mới vừa lòng anh.
Thiếp thời tần-tảo cửi canh,
Chàng thời nấu sủ, sôi kinh kịp thi.
Một mai chiếm bảng xuân vi,
Ấy là đề diệp tinh kỳ từ đây.
Ai ơi nghe thiếp nhờ này.
- 21 — Anh đi, em ở lại nhà,
Hai vai gánh vác mẹ già, con thơ.
Lầm than bao quản muối dưa,
Anh đi, anh liệu chen dưa với đời.
- 22 — Anh đi đường ấy xa-xa,
Đề em ôm bóng giăng tà năm canh.
Nước non một gánh chung tình,
Nhớ ai, ai có nhớ mình hay chẳng.
- 23 — Anh đi, anh nhớ non Côi,
Nhớ sông Vị-Thủy, nhớ người tình chung.
Quản bao non nước ngại-ngùng,
Lấy ai san sẻ gánh gồng đường xa.
- 24 — Anh em một khí huyết rây,
Cũng như người có chân tay khác gì.
Ai ai lấy dấy mà suy,
Có cầu Đường-lệ trong Thi đề truyền.
- 25 — Anh em cốt nhục đồng-bào,
Kể sau, người trước phải hân cho vui.

Lọ là ăn thịt, ăn xôi,
Qui hồ ở nết tôi lui bằng lòng.

- 26 — Anh về rầy vợ anh ra,
Công nợ em giả, mẹ già em nuôi.
Anh đã rầy vợ anh rồi,
Công nợ anh giả, anh nuôi mẹ già.
- 27 — Anh về rầy vợ anh ra,
Con anh thơ đại thi đã có tôi.
Anh đã rầy vợ anh rồi,
Con anh thơ đại, mặc giới với anh.
- 28 — Anh về, em nắm cổ tay.
Em dặn câu này anh chớ có quên:
Đôi ta đã trót nhờn nguyên,
Chớ xa-xôi mặt mà quên mảng lòng.
- 29 — Anh về xẻ ván cho dày,
Bắc cầu sông Cái cho thầy mẹ sang.
Thầy mẹ sang, em cũng theo sang,
Đò dọc quan cấm, dò ngang không chéo.
- 30 — Anh ơi! anh ở lại nhà,
Thôi đừng vui thú nguyệt hoa chơi-bời.
Còn tiêu, kẻ rước, người mời,
Hết tiền, chẳng thấy một người nào tra.
- 31 — Anh ơi! anh ở lại nhà,
Thôi đừng cờ bạc, nữa mà hư thân!
Tham chi những cửa phù-vân,
Nhỡ ra công nợ nhiều phần xấu-xa.

- 32 — Anh như tán tía, tàn vàng,
Em như mảnh chiếu rách nhà hàng bỏ
[quên.

Lạy giới cho cả giới lên,
Cho mảnh chiếu rách lên trên tàn vàng.

- 33 — Anh về xẻ ván cho dày,
Đong thuyền đợi bến, rước thầy mẹ sang,
Thuyền nhón, quan bắt chổ lương,
Còn chiếc thuyền nhỏ, cùng nàng qua sông.
Chờ nàng, anh đứng anh trông.

- 34 — Anh tiếc thay hạt mưa trong rơi xuống
[đống bùn,
Anh tiếc thay tờ giấy trắng để thẳng bé
[còn-còn-con nó vẽ xằng.
Sự đời lắm truyện lằng-nhằng,
Trăm năm để nổi bất bằng cho ai.

- 35 — Anh chèo thuyền thúng chẳng đi,
Anh đi thuyền ván có khi rập-rềnh,
Ba chim bảy nổi lênh-dênh,
— Em chèo thuyền ván chẳng đi,
Em đi thuyền thúng có khi rập-rềnh.
Có khi đồ ngã, đồ nghiêng.

- 36 — Anh ơi cổ chi canh nông,
Chín phần ta cũng giữ trong tám phần.
Can gì dễ ruộng mà ngăn,
Làm ruộng lấy lúa, chẵn tầm lấy tơ.
Tầm có lúa, ruộng có mùa,
Chăm làm, Giới cũng đền bù có khi.

- 37 — Anh là con giai út ở nhà,
Anh đi kén vợ dằng xa quê người.
Thấy em đẹp nói, đẹp cười,
Đẹp người, đẹp nết, lại tươi răng vàng.
Vậy nên anh gửi thư sang,
Tình cờ anh quyết lấy nàng mà thôi.
- 38 — Anh là con giai Nam-sang.
Nước nhìn ngang dằng, vác dẫu đi dong.
Anh dong tỉnh Bắc, tỉnh Đông,
Giở về, anh lại sang dong tỉnh Đoài.
Tỉnh Bắc, già thóc mười hai,
Tỉnh Đông mười tám, tỉnh Đoài hai mươi.
- 39 — Anh đây mục hạ vô nhân,
Nghe em xuân sắc mười phân nảo-nùng.
Xưa nay những gái má hồng,
Anh thề anh có thêm trông đầu nào.
Lấy em đi trước cho hào,
Dù ngấm, dù nguyệt, dù sao mặc lòng.
- 40 — Anh về hái đậu, chầy cà.
Đề em đi chợ, kéo mà nhờ phiên.
Chợ nhờ phiên, tổn công thiệt của,
Miệng tiếng người cười rõ sao nên.
Lấy chồng phải gánh giang sơn,
Chợ phiên, còn nhờ, giang sơn còn gì.
- 41 — Anh kia lịch sự đi dằng,
Mời anh hãy ghé vào hàng nghỉ ngơi.
Tay nàng chén rượu toan xơi,

- Tay gạt nước mắt: Thiếp ơi! chàng về,
— Chàng về, thiếp cũng như mè,
Thiếp ở, chàng về, chàng nghĩ làm sao.
Đôi bên đồng liêu, tây đào,
Dạ sâu ngao-ngán làm sao bây giờ?
- 42 — Anh chờ em từ thuở mô tê,
Không hề bóc lá, không hề đề nha,
Bóc lá, kinh em mau già,
Đề nha sợ nữa ra cảnh mĩa lau.
Khoan hồ khoan!
Thiếp như mĩa tiến vừa tơ,
Chàng như mĩa tiến rất chờ đợi ai?
Núi cao, sông hãy còn dài,
Thương nhau đã dễ bằng ngày gặp nhau,
Khoan hồ khoan!
- 43 — Anh muốn trông, anh lên Ba-Dội anh trông,
Một Dội anh ngồi, hai Dội anh trông.
Trống thu không ba hồi điểm chỉ,
Anh ngồi, anh nghĩ thổ ngẩn, thổ dài.
Trúc nhớ mai, thuyền quên nhớ khách,
Quan nhớ ngựa bạch, bóng lại nhớ câu.
Anh nhớ em đây, biết bao giờ được.
Đạo vợ chồng, chẳng trước thời sau.
Trăm năm xin chờ quên nhau.
- 44 — Anh nhất kỳ tâm,
Sao cô bay khéo nhị kỳ tình?
Vì ai xui giục cho cô mình khéo nhị kỳ tâm.
Đêm hôm qua vắng khách tri-âm,

Văng hoa thiên-lý thăm thăm cội cây.
Đêm hôm qua rót dãi dầu đầy,
Than thân với bóng, bóng rầy bóng chẳng
[có thương.

Suốt năm canh bể bóng lên giường,
Ngọn đèn dập tắt, nửa thương, nửa cười.
Bầy lâu nay gần bên, xa vơi.

45 — Anh ơi! phải linh thi đi,
Cửa nhà đơn chéch đã thi có tôi.
Tháng chạp là tiết giồng khoai,
Tháng giêng giồng đậu, tháng hai giồng cà.
Tháng ba cây bở ruộng ra,
Tháng tư gieo mạ thuận-hòa mọi nơi.
Tháng năm gặt hái vừa rồi,
Giới đồ mưa xuống, nước trời đầy đồng.
Anh ơi! giữ lấy việc công,
Đề em cấy cấy mặc lòng em đây.

46 — Anh tiếc cho ai nuôi, dạy, mong, chờ.
Một, hai, ba tuổi cho đến bảy giờ em
[nhón khôn.

Cải vánh khăn, em vẫn đã tròn,
Câu cười, tiếng nói đã giòn em lại ngoan.
Sợi tơ hồng đã buộc với nhân gian.
Sao em không chịu khó gánh vác cái giang
[san cho chồng.

Nỡ dang tay, em dứt tơ hồng,
Đừng đầu nui nọ mà trông bên non này.
Áng phong lưu son phấn dọa dầy,
Thay đen, đổi trắng để ai rầy yêu thương?

Dầu may ra tán tía, tán vàng,
Mười phương thiên hạ xem thường có
[vào dầu.

Tấm thân em chẳng nghĩ mặc dầu,
Bọn đàn bà còn dễ tiếng xấu về sau muôn
[dời.

Chị em ơi thế cũng kiếp người!

47 — Áo sâu thì lắm ốc nhồi,
Chồng mình lịch-sự nửa người, nửa ta.
Ghen lắm thì đứt ruột ra,
Chồng mình thì tới tay ta phen này.

48 — Áo to, ta thả cá chơi,
Hồ rộng nuôi vịt, vườn khơi nuôi gà.
Quanh năm khác: khứa trong nhà,
Áo vườn sân đó lộ là tìm dàu.

49 — Áo sông hương của chàng vắt mắc,
Đêm em nằm, em đắp lấy hơi.
Gửi khăn, gửi túi, gửi nhồi,
Gửi đôi chàng-mạng cho người đang xa.
Vì mây cho núi nên xa,
Mây cao mù-mịt, núi nhòa xanh-xanh.

Ă

1 — Ăn chơi cho hết tháng hai,
Đề làng đóng đám cho giai dọn đình,

Trong thời trống đánh rập-rình,
Ngoài thời giải gải tự-tình cùng nhau.

- 2 — Ăn chanh, ngồi gốc cây chanh,
Khuyên cội, khuyên cành, khuyên lá, khuyên
[lung.
Khuyên cho đó vợ, đây chồng,
Đó bé con gai, đây bông con giải.

- 3 — Ăn giàu chọn lấy (1) cau khô,
Trèo lên Ba-Dội có cô bán hàng.
Cô bán hàng lòng cô buồn-bã,
Bóng sẽ chiều, bóng ngả về tây.
Dội có (2) ba bảy hai mươi một năm (3) nay.

Â

- 1 — Ấy ai dắt mối tơ mảnh,
Cho thuyền quen bến, cho anh quen nàng.
Tơ tầm đã vắn, thì vương,
Đã trót dan diu, thì thương nhau cùng.

(1) — những (2) — nhớ ai (3) — ngày.

B

- 1 — Ba có vác gậy chòi đào,
Có một quả chín biết vào tay ai?
Trên cây có quả chín mồi,
Anh trông mồi mắt, anh chòi mồi tay.
- 2 — Ba có đi chăn bò vàng,
Đề bỏ ăn lúa, ba nằng hái hoa.
Hái được cành bông, cành lá,
Cành nào tươi-lốt cho ta một cành.
- 3 — Ba đồng một mớ đàn ông,
Đem về mà bỏ vào lồng cho kiến nó tha.
Ba trăm một mụ đàn bà,
Đem về mà giải chiếu hoa cho ngồi.
- 4 — Ba bà đi chợ đường quai,
Vừa đi, vừa tĩa lá khoai bưng l...
Ba bà đi chợ đường cồn.
Vừa đi, vừa tĩa lòng l... bán trăm.
- 5 — Ba cô đội gạo lên chùa,
Một cô yếm thắm bỏ bùa cho sư.
Sư về, sư ốm tương tư,
Ốm lẫn, ốm lóc cho sư trọc đầu.
Ai làm cho dạ sư sầu,
Cho ruột sư héo như bầu đứt dây.
- 6 — Ba năm trấn thủ lưu đồn,
Ngày thì canh điểm, tối đồn việc quan.

Chém tre, dốn gỗ trên ngàn,
 Uống ăn kham khổ (1), biết phân nân cùng ai?
 Phận nân cùng trúc, cùng mai (2),
 Cùng cây lìm lầu, cùng cây ngô-đồng (3).
 Nước giếng trong, con cá nó vẫy vùng.

7 — Ba cô cùng ở một nhà,
 Cùng đội nón thùng, cùng ra thăm đồng.
 Ba cô cùng chữa có chồng.
 Đề anh mua cốm, mua hồng sang chơi,
 Sang đến nơi, cô đã chồng rồi,
 Đề cốm anh mốc, đề hồng long tai.
 Ai làm cái quạt long nhai,
 Cầu ô long dịp, cửa cái long then.

8 — Ba mươi Tết, Tết lại ba mươi,
 Vợ thằng Ngô đốt vàng cho chú khách.
 Một tay cầm cái dù rách,
 Một tay xách cái chăn bông.
 Em đứng bờ sông,
 Em trông sang, bên nước người:
 «Hỡi chú chiệc ơi là chú chiệc ơi!»
 Một tay em cầm quan tiền,
 Một tay em xách thằng bồ-nhìn, em ném
 [xuống sông.
 Quan tiền nặng, thì quan tiền chìm,
 Bồ-nhìn nhẹ, thì bồ-nhìn nổi.
 Ồi ai ơi, của nặng hơn người!

(1) — Hữu thân hữu khổ (2) — miệng ăn măng trúc măng mai

(3) — Những giang cùng nứa lấy ai bạn cùng.

9 — Ba bốn năm nay lòng thiếp chí thành,
 Nữ nhi nan hóa, sự tình nam-nhi(?)
 Phận đàn bà như hoa nở một thì,
 Thiếp xin anh chàng nghĩ lại thiếp tôi thì
 [đội ơn.

Dù chàng nay trăm giận, nghìn hờn,
 Thiếp xin anh chàng sẽ tới đào tơ chốn
 [này.

Có đàn ông tình phụ liễu tây,
 Bơ-vơ phận đàn bà con gái thiếp biết rày
 [làm sao?

Song quân-tử chí cao,
 Diệu-Thường cốt bạch 1a vào quyển ong.
 Kể từ khi thiếp tới loan phòng,
 Loan ôm lấy phượng, phượng bông lấy loan.
 Bởi vì ai cho thiếp tôi phải võ vàng,
 Vì chàng tư lự dạ càng long-dong.

10 — Ba mươi sức miệng ăn chay,
 Sáng ngày mừng một dựng cây trúc dài.
 Lâm-dâm khấu vái Phật, Giời,
 Biết đâu có nắng mà phơi quần hồng.
 Ai ơi! hãy hoãn lấy chồng,
 Để cho giai gái dốc lòng đi tu.
 Chùa này chẳng có Bụt rự!
 Mà đem chuông khánh treo Chùa Hồ Sen.
 Thấy cô yếm đỏ răng đen,
 Na-mô Di-Phật lại quên mất chùa.
 Ai mua tiu cảnh thì mua,
 Thanh-la, nảo-bạt thầy chùa bán cho.
 Hô-Pháp thì một quan ba,

Long-Thần chín rười, Thích-Ca ba tiền.
Còn hai Mụ Thiện hai bên,
Ai mua bán nốt, lấy tiền nộp cheo.
Lệ làng thiếu thốn bao nhiêu,
Đẵn cây tre cọc cắm nêu sân chùa.

- 11 — Ba bà đi chợ với nhau,
Một bà đi trước kể chuyện nằng dàu.
— Một bà đi sau tu-tu lên khóc:
Nhà bà có phúc, lấy được dâu hiền,
Nhà tôi vô duyên, lấy phải dâu đại.
Việc làm thì rái, chỉ tưởng những ă.
Hễ bảo quét sân, đánh chết ba gà.
Bảo đi quét nhà, đánh chết ba chó.
Có mâm giỗ họ, miếng ra, miếng vào.
Rửa bát cầu ao, liếm đĩa quên-quét.
Đi chợ quên thúng, quên tiền,
Về nhà quên ngõ, đâm xiên vào chùa.
Vào chùa thấy hai ông Hộ-Pháp mới tở,
Nó nghĩ khách đến đây nhà nhà tôi.
Giở ra về nó mồm miệng, nó cười,
Thằng chồng nó đánh nó một hồi căng chân.
Bà đi giữa nghe chuyện phân-vân,
Rằng: « Dâu tôi cũng không dằn không khôn.
Mẹ chồng có nói đến con,
Thì con tôi chỉ cười giòn nôi đưa. »

- 12 — Bà già đi chợ Cầu Đông,
Bói xem một quẻ lấy chồng lợi chăng.
— Ông Thầy xem quẻ nói rằng:
Lợi, thì có lợi, nhưng rằng không còn.

- 13 — Bà già đeo bị hạt tiền,
Sống bao nhiêu tuổi nhiều điều đắng cay.
Đòi người được mấy gang tay.
Ai hay ngủ ngày chỉ được nửa gang.
- 14 — Bác mẹ già lơ-phơ đầu bạc,
Con chàng còn trổng nước thơ ngây.
Có hay chàng ở đâu đây,
Thiếp xin mượn cánh chấp bay theo chàng.
- 15 — Bạc sao bạc chẳng vừa thôi,
Đề cho nước chảy, hoa trôi nhờ-nhang.
Tin sang, chẳng thấy người sang,
Hẹn ba bốn hẹn, lòng càng xốt-xa.
Đoạn-tràng phải bước chân ra,
Gió xuân liu-hắt, sương sa lạnh-lùng.
Chăn đơn, gối chếch lạnh-lùng,
Đòi hàng châu lệ, đôi hàng chứa chan.
Gặp chàng, thiếp phải thổ-than,
Dưới khe nước chảy, trên ngàn thông reo.
Cơm ăn thất-thếu ít nhiều.
- 16 — Bao giờ cho chuối có cành,
Cho sừng có nụ, cho hành có hoa.
Bao giờ chạch đẻ ngọn đa,
Sáo đẻ dưới nước, thì ta lấy mình.
- 17 — Bao giờ cho hương bén hoa,
Khăn đào bén túi cho ta bén mình.
Thuyền không đậu bến *Lau-đình* (1),
Ta không, ta quyết lấy mình làm đôi.

(1) — Giang đình.

- 18 — Bao giờ chạch đẻ ngọn đa,
Sáo đẻ dưới nước thì ta lấy mình.
Bao giờ cây cải làm đình,
Gỗ lim thái ghém, thì mình lấy ta.
- 19 — Bao giờ nắng giữa bàng trời,
Tua-rua quặt lại, thời thôi cấy mùa.
Tua-rua thì mặc tua-rua,
Mạ già, ruộng ngấu, không thua bạn điền.
- 20 — Bao giờ cho đến tháng hai,
Con gái làm cỏ, con gái be bờ.
Gái thì kể phù, ngâm thơ,
Gái thì be bờ, kể truyện bài bay.
- 21 — Bao giờ đồng rộng thanh-thời,
Năm trâu thoi sào, vui đời Thuấn, Nghiêu.
Mừng nay có chủ Thuấn, Nghiêu,
Mưa Nhân, gió Huệ thấy đều muôn dân.
Sông Lô một dải trong ngần,
Thanh-thời, ta rũ bụi trần cũng nên.
- 22 — Bắc thang lên đến cung mây,
Hỏi sao Cuội phải ấp cây cả đời?
— Cuội nghe thấy nói, Cuội cười:
Bởi hay nói dối, phải ngồi gốc cây.
- 23 — Bắc thang lên đến tận trời,
Bắt ông Nguyệt-Lão đánh mười cẳng tay.
Đánh thôi, lại trời vào đây.
Hỏi ông Nguyệt-Lão: Nào đây tơ hồng?

- 24 — Băm bầu, băm bí,
Băm chị thằng Ngô,
Băm cô thuốc lão,
Bán thuốc cho tao,
Ba đồng một đấu.
- 25 — Bảy giờ mạn mới hỏi đào:
Vườn hồng đã có ai vào hay chưa?
— Mạn hỏi, thời đào xin thưa:
Vườn hồng có lối nhưng chưa ai vào.
- 26 — Bảy giờ anh bắt tay nàng,
Hỏi: Sao lá ngọc, cành vàng xa nhau.
Xa nhau, ta mới xa nhau,
Khi xưa, ta vẫn ăn giàu một coi.
- 27 — Bảy giờ tiền hết, gạo không,
Anh ơi giở lại mà trông lấy hòm.
Bao giờ tiền có, gạo còn,
Bảy giờ tôi lại giữ hòm cho anh.
- 28 — Bảy lâu lên ngọn sông Tân.
Muốn tìm cá nước phải lần gò mả.
Tiếc công anh đắp đập, coi bờ,
Để ai quấy đó, mang lờ đến đơm.
- 29 — Bể sâu, con cá nhón vẩy-vùng.
Giờ cao muôn trượng, cánh chim hồng
[cao bay.
Xả chi dồi cát, vũng lầy,
Những loại tôm, tép biết ngày nào khôn.

- 30 — Bồ cu bồ các,
Tha rác lên cây.
Gió đánh lưng lay,
Là vua Cao-1ỗ.
Những người mặt rỗ,
Là ông Tiêu-Hà.
Nước chảy qua đường,
Là giương Tào-Tháo.
Đánh bạc cổ áo..
Là anh Trần-Binh.
- 31 — Bốn con ngồi bốn chân giường:
Mẹ ơi! mẹ hỡi! mẹ thương con nào?
— Mẹ thương con bé mẹ thay!
Thương thì thương vậy, chẳng tày trưởng nam.
Trưởng nam nào có gì đâu,
Một trăm cái giỏ đồ dầu trưởng nam.
- 32 — Bồng-bồng mẹ hể con sang,
Đò dục quan cấm, đò ngang không chèo.
Muốn sang thì bắc cầu kiều,
Muốn con hay chữ, thì yêu lấy thầy.
- 33 — Bồng bồng mà nấu canh tôm,
Ăn vào mát ruột đến hôm lại bồng.
Bồng bồng mà nấu canh khoai,
Ăn vào mát ruột, đến mai lại bồng.
- 34 — Bồng bồng bồng bồng,
Gai ơn vua, *chầu chực sân rồng* (1),

(1) — cười thuyền rồng.

- Gai ơn chồng, ngồi vồng ru con.
Ơn vua xem nặng hàng non,
Ơn cuồng đội dừ tó tón đôi truyền.
Lâm giai lấy được vợ hiền,
Như cầm đồng tiền mua được *của* (1) ngon.
Phận gái lấy được chồng khôn,
Xem bằng cá vượt Vũ môn hóa rồng.
Bồng bồng bồng bồng,
Bồng bồng bồng bồng.
- 35 — Bồng bồng nảy lộc ra hoa,
Một đàn vợ lính trảy ra thăm chồng.
Trảy ra *có qành có gồng* (2),
Trảy ra thăm chồng bấy bị còn ba.
Nào ai nhẩn nhủ mị ra,
Mì ngồi, mì kể con cà con kê.
Muốn tốt quấy bị mà về,
Việc quan anh chịu một bề cho xong.
Xưa kia anh ở trong phòng,
Bây giờ anh đã vào trong hàng quyền.
Hai tay bưng đĩa giầu lên,
Trước lay hàng quyền, sau lay cậu cai.
Chồng tôi tham sắc, tham tài,
Một chính đòi gào, tôi ngồi sao yên.
Tôi xin chiếc đũa đồng tiền,
Anh đi lấy vợ, tôi xin lấy chồng.
Có lấy thì lấy (3) cách sông,
Đề tôi ra bến lấy ông sãi dò.

(1) — miếng. (2) — gánh gành gồng gồng. (3) — Anh đi lấy vợ.

Có chèo thì tôi chèo cho,
Lênh-dênh mặt nước ai lo cho mình.

- 36 — Bớ thăm ơi ! bớ thiết ơi !
Bớ bạn tình-nhân ơi !
Thân em như cái quả soài trên cây,
Gió đông, gió tây, gió nam, gió bắc,
Nó đánh lúc-la, lúc-lắc trên cành,
Một mai, vô tình rụng xuống biết vào tay ai ?
Kia khóm trúc, nọ khóm mai,
Ông Tơ, Bà Nguyệt xe hoài chẳng thương.
Một lần chờ, hai lần đợi,
Sớm lần nhớ, chớ lần thương.
Anh thương em, nhưng bác mẹ họ hàng
[chẳng thương.]

- 37 — Bởi anh chăm việc nông công,
Cho nên mới có bồ trong, bịch ngoài.
Ngày mùa tươi đậu, giồng khoai,
Ngày ba, tháng tám mới ngồi mà ăn.

- 38 — Buồn ngủ buồn nghe,
Bàn bò tậu ruộng, mua dê về cây.
Đồn rằng dê đực khỏe thay,
Bắt ách lên cây, nó lại phá ngang.

- 39 — Buồn ngủ buồn nghe.
Buồn ăn cơm nếp, cháo kê, thịt gà.
Buồn ăn bánh đúc, bánh đa,
Buồn ăn khoai thẹn cùng là cháo kê.

- 40 — Buồn trông chênh-chếch sao mai:
Sao ơi, sao hỡi nhớ ai sao mờ ?
Buồn trông còn nhện vương tơ:
Nhện ơi, nhện hỡi (1) mảy chờ đợi ai ?

- 41 -- Buồn về một nỗi tháng riêng,
Con chim, cái cú, nằm nghiêng thở dài (2).
Buồn về một nỗi tháng hai,
Đêm ngắn, ngày dài, thua thiệt người ta (3).
Buồn về một nỗi tháng ba,
Mưa rầu, nắng lửa, người ta lư-dừ (4).
Buồn về một nỗi tháng tư,
Con mắt lư-dừ cơm chẳng muốn ăn.
Buồn về một nỗi tháng năm,
Chửa đặt mình nằm gà gáy, *chim kêu* (5).

- 42 — Buồng nhà trong mắc giỏ chần tằm,
Buồng nhà ngoài chứa khách, biết nằm nơi
[mó ?]
Ruột con tằm bối rối vô tơ,
Biết rằng có đợi có chờ chờ chẳng ?

(1) kia chấp-chềnh

(2) May áo cổ kiềng, sấm sửa cho gai.

(3) Cờ bạc đông dài nói dối mẹ cha.

(4) Ngày dài chẳng qua, việc đã chẳng thư.

(5) te te.

Dưới bài lại còn thêm mấy câu:

Buồn về tháng sáu mùa hè,

Tiết giờ nóng nực chè....?

Buồn về tháng bảy Ngâu vầy,

Người thời mỗi mẹt chỉ hay đi nằm.

Ngọn đèn thấp-thoảng cái bóng ông giăng,
Ai đem cái con người ngọc thung-thăng
[chốn này?

Chường giở ra về, xin chường cỡi áo lại
[đây,

Áo thời thiếp mặc, gởi mây đợi chờ.
Song, vách phẫn đề thơ.

- 43 — Bước sang thảng sản giá chân,
Thảng một năm trần bức dở mồ-hôi.
Con chuột kéo cầy lồi-lồi,
Con trâu bốc gạo vào ngồi trong cong.
Vườn rộng thì thả rau rong,
Ao sâu giữa đồng, vãi cải lấy ngừng làm
[đưa.

Một đàn con bò đi tắm đến trưa,
Một đàn con vịt đi bừa ruộng nương.
Voi kia nằm ở gậm giường,
Cóc đi đánh giặc bốn phương nhọc-nhân.
Chuồn kia thấy cảm liền ăn,
Lợn kia thấy cảm nhọc nhằn bay qua.
Giời mưa cho mỗi bắt gà,
Thòng-dong cần-cần đuổi cò xao-xao.
Lợn nằm cho trộm bò vào,
Một đàn cào-cào đuổi bắt cá rô.
Thóc giống cần chuột trong bồ,
Một trăm lá mạ đuổi vồ con trâu.
Chim chích cần cổ diều-hầu,
Gà con tha quạ biết đâu mà tìm.
Bong-bóng thì chim, gồ lim thì nôi,
Đào ao bằng chổi, quét nhà bằng mai.

Hòn đá giẽo dai, hòn xôi rắn chắc.
Gan lợn thì đắng, bờ-hòn thì bụi.
Hương-hoa thì hôi, nhất thơm thì cú.
Đàn ông to vú, đàn bà rậm râu.
Hay cần thì trâu, hay cày thì chó.

- 44 — Bướm già, thì bướm có râu,
Thấy bông hoa nở, cúi đầu bướm chằm.
Bướm chằm, mà bướm lại nhăm,
Có bông hoa nở ong chằm mất rồi.

C

- 1 — Cá bống còn ở trong hang,
Cái rau tập-tàng còn ở ruộng dâu.
Ta về, ta sắm cần câu,
Câu lấy cá bống, nấu rau tập-tàng.
- 2 — Cá buồn, cá lội thung-thăng,
Người buồn, người biết dãi-dăng cùng ai?
Phương đông chưa rạng sao mai,
Đồng hồ chưa cạn, biết lấy ai bạn cùng?
- 3 — Cách sông nên phải lụy dò,
Tối giờ nên phải lụy o hàng dầu,
Hàng dầu cất gánh làm cao,
Khi mua chẳng bán, khi rao chẳng mang.

- 4 — Cái cò trắng bạch như vôi,
Cò kia có lấy *chú* (1) tôi thi về.
Chú tôi chẳng mắng, chẳng chê,
Thím tôi thì mỗ lấy mề nấu canh (2).
- 5 — Cái cò là cái cò vàng,
Mẹ đi đắp dăng, con ở với ai?
Con ở với bà, bà không có vú,
Con ở với chú, chú là đàn ông.
- 6 — Cái cò là cái cò quăm,
Mày hay đánh vợ, mày nằm với ai?
Có đánh, thì đánh sớm mai,
Chớ đánh chập tối, chẳng ai cho nằm.
- 7 — Cái cò, cái vạc, cái nông.
Ba cái cùng béo, vật lòng cái nào?
Vật lòng cái vạc cho tao.
Hành, răm, nước mắm bỏ vào mà thuôn (3).
- 8 — Cái cò, cái vạc, cái nông,
Cùng ăn một đồng nói chuyện giảng ca.
Muối kia đồ ruột con gà,
Mẹ mình chẳng xót bằng ta xót mình.
- 9 — Cái cò mây mỗ cái tôm,
Cái tôm quặp lại, lại ôm cái cò.

(1) — bố (2) — mớ mắt, mỗ mề xem gan.

(3) — mắm muối ướp vào cho thơm, hoặc Thịt nỏ thi sào, xương nỏ hầm viên.

- Cái cò mây mỗ cái trai,
Cái trai quặp lại, lại nhai cái cò.
- 10 — Cái bống đi chợ cầu Canh,
Cái tôm đi trước, củ hành đi sau.
Con cua lạch-dạch theo hầu,
Cái chày rơi xuống vỡ đầu con cua.
- 11 — Cái bống công chồng đi chơi,
Đi đến chỗ lội, đánh rơi mất chồng.
Chú lái ơi! tôi mượn chú cái cõ gầu sòng,
Tôi tát, tôi múc cho chồng tôi lên.
- 12 — Cái kiến mây ở trong nhà,
Tao đóng cửa lại, mây ra đàng nào?
Con cá mây ở dưới ao,
Tao tát nước vào, mây sống được chăng?
- 13 — Cái cò yếm em nó thông-thòng-thòng,
Tay em đeo vòng như bắp chuối non.
Em khoe em đẹp, em giòn,
Anh trông nhan sắc, em còn kém xuân.
- 14 — Cái cần câu bằng trúc,
Cái lưỡi câu bằng vàng.
Anh sắm mồi ngọc.
Anh ném sang hàm rồng.
- 15 — Cái cần câu trúc,
Cái điều mồi chắc,

Cái bóng ông giăng mờ,
Cái sự tình cò,
Ta bắt gặp cò mình đây.

- 16 — Cái vòng danh lợi cong-cong,
Kẻ hòng ra khỏi, người mong bước vào.
Sự đời nghĩ cũng nực cười,
Con cá lội nước, mấy người buống câu.
- 17 — Cái kiến mảy đậu cành đào,
Leo phải cành cọc, leo vào, leo ra.
Cái kiến mảy đậu cành đa,
Leo phải cành cọc, leo ra, leo vào.
- 18 — Cái cò lặn lội bờ sông,
Gánh gạo đưa chồng, tiếng khóc nỉ-non.
Nàng về nuôi cái cùng con,
Đề anh đi trẩy nước non Cao-Bằng.
Chân đi đá lại dùng-dàng,
Nửa nhớ Cao-Bằng, nửa nhớ vợ con.
- 19 — Cái cò, cái vạc, cái nông,
Sao mảy *giẫm lúa* (1) nhà ông hồi cò,
Không, không tôi đứng trên bờ,
Mẹ con cái vạc đồ ngờ cho tôi.
Chẳng tin, *thì ông đi đôi* (2),
Mẹ con nhà nó còn ngồi đây kia.
- 20 -- Cái cò là cái cò con,
Mẹ nó yêu nó, nó còn làm thơ.
Cái cò bay bổng, bay bờ,

(1) — *giẫm* giẽ (2) — ông bắt ông đôi.

Lại đây anh gửi xôi khô cho nàng.
Đem về nàng nấu, nàng rang,
Nàng ăn có giỗ thời nàng, lấy anh.

- 21 — Cái cò đi đón cơn mưa,
Tối tăm mờ-mịt ai đưa cò về?
Cò về đến gốc cây đề,
Giương cung anh bắn, cò về làm chi.
— Cò về thăm bá, thăm di,
Thăm cò xứ Bắc, thăm di xứ Đông.
- 22 — Cái cò chết lồi hóm qua,
Có hai hạt gạo với ba đồng tiền.
Một đồng mua trống, mua kèn,
Một đồng mua mỡ đốt đèn thờ vong.
Một đồng mua mỡ rau rong,
Đem về thái nhỏ, thờ vong con cò.
- 23 — Cái cò mảy đi ăn đêm,
Đậu phải cành mềm *lộn* (1) cồ xuống ao.
Ông ơi, ông *vớt tôi nao* (2),
Tôi có lòng nào, ông hãy xáo măng.
Có xáo, thì xáo nước trong,
Đừng xáo nước đục, đau lòng cò con.
- 24 — Cái cò lặn lội bờ ao.
Hồi cò yếm đào lấy chú tôi chăng?
Chú tôi hay tửu hay tăm,
Hay nước chè đặc, hay nằm ngủ trúa.
Ngày thì *muốn* (3) những giờ mưa,
Đêm thì *muốn* (4) những đêm thừa trống canh.

(1) — súc (2) — rước tôi vào (3) — và (4) — khăn.

- 25 — Cái cò lặn lội bờ sông,
Gánh gạo đưa chồng tiếng khóc nỉ-non,
Nàng về nuôi cái cùng con.
Để anh đi trẩy nước non kịp người,
Cho kịp chân ngựa, chân voi,
Cho kịp chân người kéo thiếu việc quan.
- 26 — Cái cốc mảy lặn ao chà,
Bay lên rũ cánh làm nhà chị nương.
Yếm thắm mà nhuộm hoa nương,
Cái răng hạt đỗ làm tương anh đồ.
Yếm thắm mà vãi nước hồ,
Vãi đi, vãi lại anh đồ yêu đương.
- 27 — Cái bống là cái bống bang,
Ăn cơm bằng sàng, bốc muối bằng vung.
Mẹ giận, mẹ đầy xuống sông,
Con ra đường biển lấy chồng lái buôn.
Khát nước thì uống nước nguồn,
Lạc đường thì bảo lái buôn đưa về.
- 28 — Cái cò là cái cò con,
Mẹ đi xúc tép để con ở nhà.
Mẹ đi một quãng đồng xa,
Mẹ sà chân xuống, phải mà anh lươn.
Ông kia có cái thuyền nan,
Chở vào ao rậm xem lươn bắt cò.
Ông kia chống gậy lò-rò,
Con lươn thụt xuống, con cò bay lên.

- 29 — Cái cò lặn-lội bờ sông⁽¹⁾,
Gánh gạo đưa chồng, tiếng khóc nỉ-non.
Nàng hãy giở lại cùng con,
Cho anh đi trẩy nước non Cao-Bằng.
Chân đi, đá lại dùng-dăng,
Nửa nhớ Cao-Bằng, nửa nhớ vợ con.
Đi thì nhớ vợ cùng con,
Về thì nhớ củ khoai mơn trên rừng.
- 30 — Cái kiến mảy kiện củ khoai,
Chê em tao khó, lấy ai cho giàu.
Nhà tao chín đụn, mười trâu,
Lại thêm ao cá bắc cầu rửa chân.
Cầu này là cầu ái ân,
Một tram con gái rửa chân cầu này.
Có rửa thì rửa chân tay,
Chớ rửa lông mày, chết cá ao anh.
- 31 — Cái bống là cái bống bình,
Thối cơm, nấu nước một mình mỗ-hỏi.
Rạng ngày có khách đến chơi,
Cơm ăn, rượu uống cho vui lòng chồng.
Rạng ngày ăn uống vừa xong,
Tay nhắc mâm đồng, tay giải chiếu hoa.
Nhìn miệng đãi khách đang xa,
Ấy là của gửi chồng ta ăn đang.
- 32 — *Cái bống là cái bống bang* ⁽²⁾,
Con đi lấy sàng cho mẹ đồ khoai.

(1) — xem bài số 18 (2) — Con đi lấy sàng cho mẹ đồ đồ.

Con ăn một, mẹ ăn hai,
 Con đi bốc muối, thời khoai chẳng còn.
 Con ngồi con khóc nỉ-non,
Mẹ giận mẹ đập (1), con bon dầu hè.
 Có đánh thì đánh vọt tre,
 Chớ đánh vọt nửa, nửa què chân con.

- 33 — Cái bống mặc sống ngang chân,
 Lấy chồng kẻ chợ cho gần vèm Vôi.
 Trèo lên trái núi mà coi,
 Thấy ông quản tượng cười voi *đánh* (2) cồng.
 Túi vóc *cho lẫn quần* (3) hồng,
 Giầu tèm cánh quế cho chồng đi thi.
 Mai sau chồng đỗ vinh qui,
 Vồng anh đi trước, em thì vồng sau.
 Tàn, quạt, hương án theo hầu,
 Rước vinh qui về nhà tế lễ,
 Ngà trâu bò làm cỗ tế vua.
 Họ hàng ăn uống say sưa,
 Hàng tổng, hàng xã, mừng cho ông Nghè.

- 34 — Cái quạt mười tám cái nan,
 Ở giữa phất giấy, hai nan hai đầu.
 Quạt này anh đề che đầu,
 Đêm đêm đi ngủ chung nhau quạt này.
 Ước gì chung mẹ, chung thầy,
 Để em giữ cái quạt này làm thân.
 Rồi ta chung gối, chung chăn,
 Chung quần, chung áo, chung khăn đội đầu.

(1) — cầm cái vọt (2) — cầm. (3) — má thêu chỉ

Nằm thời chung cái giường tàu,
 Dậy thời chung cả hộp giầu, ống vôi.
 Ăn cơm chung cả một nồi,
 Gọi dầu chung cả dầu hồi, nước hoa.
 Chải dầu chung cái lược ngà,
 Soi gương chung cả ngành hoa giắt đầu.

- 35 — Cái cò là cái cò kỳ,
 Ăn cơm nhà di, uống nước nhà cò.
 Đêm nằm thì ngáy o o,
 Chừa đi đến chợ đã lo ăn quà.
 Hàng bánh, hàng bún bày ra,
 Củ từ, khoai *nước* (1) lẫn hàng cháo kê.
 Ăn rồi cấp đit ra về,
 Thấy hàng chả chó, lại lê tròn vào.
 Chả này bà bán làm sao ?
 Ba đồng một gấp nhẽ nào chẳng mua.
 Nói dối rằng mua cho chồng,
 Đi đến quăng đồng, ngã nón ra ăn.
 Về nhà đau quần đau quần dạ này.
 Đem tiền đi bói ông thầy,
 Bói ra quẻ này những chả cùng nem.
 Ông thầy nói dối đã quen,
 Nào tôi ăn chả, ăn nem bao giờ.

- 36 — Cái ngủ mày ngủ cho lâu,
 Mẹ mày đi cấy *đồng* (2) sâu chửa về.
 Bắt được mười tám, *mười chín* (3) con trê,
 Cầm cổ lỏi về cho cái ngủ ăn.

(1) — nước (2) — ruộng (3) — con chằm,

Cái ngủ ăn chẳng hết, để dành đến Tết
[mùng ba,

Mèo già ăn trộm, mèo ốm phải đòn,
Mèo con phải vạ, con quạ đứt đuôi.
Con ruồi đứt cánh, đòn gánh có mấu,
Củ ấu có sừng, bánh chưng có lá,
Con cá có vây, ông thầy có sách,
Đào ngạch có dao, thợ rào có búa,
Xay lúa có giàng, việc làng có mõ,
Cắt cỏ có liềm, câu liềm có lưỡi,
Cây bưởi có hoa, (1) cây cà có giải,
Con gái có chồng, đàn ông có vợ,
Kể chợ có vua, trên chùa có But,
Cái bút có ngòi, con voi có quần.

37 — Cái cáo mặc áo em tao,

Làm tổ cây cà,
Làm nhà cây chanh,
Độc canh bờ giếng,
Mỗi miệng tiếng kèn.
Hỡi cô giồng sen!
Cho anh hái lá.
Hỡi cô giồng bưởi!
Cho chàng hái hoa.
Một cụm cà là ba cụm lý,
Con nhà ông lý, mặc áo tia-tò,
Con nhà thằng Ngò, mặc áo lang khách.
Hai con chim khách đánh nhau trên cây,
Hai cái bánh giầy đánh nhau mâm cỗ.

(1) — hoặc còn hai câu: châu-chăn có chân, bò-quần có rổ.

Hai hạt đỗ đánh nổ nồi rang.
Hai con kiến cang đánh nhau lọ mật.
Hai hòn đất đánh vật bờ ao,
Mày tát chuôm tao, tao tát chuôm mày.
Mày dầy rổ cá, tao dầy rổ tôm.
Mày đi chợ Cầu-Nôm, tao đi chợ Cầu-Rền.
Mày bán cửa đèn, tao bán cửa vua,
Mày làm mắm chua, tao làm mắm thính.
Mày con ông Chính, tao con ông Xà.
Mày là cái ả, tao là cái hai.
Mày đội bồ dài, tao đội nón méo.
Mày cầm cái kéo, tao cầm con dao.
Mày làm sao, tao làm vậy.
Mày đi buôn cây, tao đi buôn hồng.
Mày đi lấy chồng, tao đi lấy vợ.
Mày lên kể chợ, tao về nhà quê.

38 — Canh cái mà nấu với gừng,
Không ăn thời chớ, xin đừng mĩa-mai.
Khuyên chàng đừng ở đơn sai,
Vắng mặt, chàng sẽ yêu ai mặc lòng.

39 — Canh một dọn cửa, dọn nhà,
Canh hai dẹt củi, canh ba đi nằm.
Canh tư bước sang canh năm,
Trình anh (1) dạy học, chớ nằm làm chi.
Nửa (2) mai Chúa mở khoa thi,
Bằng vàng chọi-chọi kia dễ tên anh.

(1) — Khuyên chàng (2) — Một.

Bố công cha mẹ sấm sanh,
Sấm nghiên, sấm bút cho anh học hành (1).

40 — Cánh hồng bay bổng giới thu,
Thương con chim gáy cục-cu trong lồng.
Duyên may, tay bẽ, tay hồng,
Thương ai vò-vỡ trong phòng chiếc thân.

41 — Cát bay vàng lại ra vàng,
Những người quân-tử *dạ* (2) cang đình-ninh.
Đình-ninh ta đề *dạ* này:
Có (3) công mài sắt, có ngày nên kim.

42 — Cây thiêu-điu trong tươi, ngoài héo,
Cây thu-đu trong héo, ngoài tươi.
Ngắm trong gia đạo ít có người như anh.

43 — Cây khô chưa dễ mọc chồi,
Bác mẹ chưa dễ ở đời với ta.
Non xanh bao tuổi mà già,
Bởi vì sương, tuyết hóa ra bạc đầu.

44 — Cây tài, cây khéo, khoe khôn,
Đừng cây có cửa đa ngôn quá nhời.
Cửa thời mặc cửa, em ơi!
Đừng cây có cửa coi người mà khinh.

45 — Cây xanh thì lá cũng xanh,
Cha mẹ hiền lành để đức cho con.
Mừng cây rồi lại mừng cảnh,

(1) -- Tiên lung gạo bị cho anh vào trường (2) — lòng
(3) — Ra.

Cây đức lắm chồi, người đức lắm con.
Ba vương sánh với bảy tròn,
Đời cha vinh hiển đời con sang giàu.

46 — Cấy lúa, lúa giỗ ra năn,
Kẻ trộm gặt mất, con ăn bằng gì?
Con ăn lộc sấu, lộc si,
Con ăn bằng gì cho đến tháng năm?

47 — Cầu Mông bước tới Cầu Châu,
Bước sang Cầu Sỷ gặp nhau Cầu Dừa,
Em ơi em có chồng chưa?
Sông còn có lạch lợ là người ru?

48 -- Câu cai nón giầu lông gà,
Cổ tay đeo nhẫn gọi là câu cai.
Ba năm được một chuyển sai,
Áo ngắn đi mượn, quần dài đi thuê.

49 — Câu cai buồng áo em ra,
Đề em đi chợ, kéo mà chợ trưa.
Chợ trưa, ~~tau~~ đã héo đi,
Lấy gì nuôi mẹ, lấy gì nuôi em.

50 — Câu lậu quả cà,
Tháng ba câu chết.
Thối nôi cơm nếp,
Đưa câu ra đồng.
Đánh ba tiếng công:
« Câu ơi là câu ! »

- 51 — Cậu linh là cậu linh ơi!
Tôi thương cậu lắm, nằng nôi, thương hân,
Linh này có vua, có quan,
Nào ai cắt linh cho chàng phải đi.
Nay trầy kim thì, mai trầy kim ngân,
Lấy nhau chưa được ái ân,
Chưa được kim chỉ, Tấn Tần như xưa.
Giàu lộc em phong lá dứa,
Chàng trầy mười bốn, em đưa hóm rằm.
Rủ nhau ra chợ Quỳnh-Lâm,
Vai đồ gánh xuống, hỏi thăm tin chồng.
Xót xa như muối bóp lòng,
Nửa muốn theo chồng, nửa hận con thơ.
- 52 — Có nên, thì nói rằng nên,
Chẳng nên, sao dễ dấy quên, dây dưng,
Làm chi cho dạ ngập-ngưng,
Đã có cà-cuống, thì đừng hạt tiêu.
- 53 — Có yêu thời nói rằng yêu,
Chẳng yêu, thì nói một điều cho xong.
Làm chi dở dục, dở trong,
Lờ-lờ nước bến cho lòng chẳng thương.
- 54 — Có con mà gả chồng gần,
Nửa đêm đốt đuốc mang phần cho cha.
Có con mà gả chồng xa,
Ba sào ruộng trèo chẳng ma nào cày.
- 55 — Có con mà gả chồng gần,
Có bát canh cần nó cũng đem cho.

- Hoài con mà gả chồng xa,
Một⁽¹⁾ là mất giỗ, hai⁽²⁾ là mất con.
- 56 — Có phúc, lấy được vợ già.
Sạch cửa sạch nhà, lại ngọt cơm canh.
Vô phúc, lấy phải trẻ ranh,
Nó ăn, nó bỏ tan-tành nó đi.
- 57 — Có cô, thì chợ cũng đông,
Cô đi lấy chồng, thì chợ cũng qua.
Có cô, thì giương cũng già,
Vắng cô, thì giương cũng qua một thi.
- 58 — Có hát, thì hát cho bằng, cho cao,
Cho gió lọt vào, cho chúng chị nghe.
Chị còn ngồi vồng ngọn tre,
Gió đưa cút-kit không nghe thấy gì.
- 59 — Có ông bốn vợ:
Một vợ rửa bát cầu ao,
Chẳng may gió cả rạt vào bụi tre.
Một vợ thì đi buôn bè,
Chẳng may gió cả nó dè xuống sông.
Một vợ thì đi buôn bông,
Chẳng may gió cả nó bông lên cây.
Một vợ thì đi buôn mây,
Chẳng may gió cả nó bay lên trời.
- 60 — Có oăn, anh tình phụ xôi,
Có cam, phụ quýt, có người phụ ta.

(1) — Trước (2) — sau.

Có quán, tình phụ cây đa,
Ba năm quán đổ, cây đa hầy còn.
Cỏ mọc, anh tình phụ son,
Cỏ kẻ đẹp giòn, anh phụ nhân duyên.
Cỏ bạc, anh tình phụ tiền.
Cỏ nhân ngãi mới, anh quên em rồi.

61 — Có chồng, thương kẻ không chồng,
Không chồng mà đứng cánh đồng mà nom.
Nom cho thấy mặt nhau luôn,
Thấy thời khỏe mạnh thuốc tơn nào tầy.
Chàng về để áo lại đây,
Áo thời thiếp mặc, gối mây đợi chờ.
Trăm năm vách phẫn đề thơ.

62 — Cóc chết bỏ nhái bỏ côi,
Chẫu ngồi, chẫu khóc: « Chàng ôi là chàng! »
Ênh-ương đánh lệnh đã vang,
Tiền đâu mà giả nợ làng ngóc ôi!

63 — Con dĩ đồng danh nấu canh rau dứa.
Chồng đánh chẳng chừa,
Đi chợ thì giữ cùi dứa bánh đa.

64 — Con rò nó rạch lên phen,
Uốn tay cho mềm dẹt cửi cho ngoan,
Lấy tiền ta đóng việc quan cho chồng.

65 — Con chim sáo sậu,
Ăn cơm nhà cậu,
Uống nước nhà cô,

Đánh vỡ bát ngô.
Bà cô phải đền,

66 — Con chó huyền-dề,
Con gà năm móng,
Lấy về mà nuôi.
Dù ai buôn bán trăm nghề,
Chẳng bằng nuôi chó huyền-dề bốn chân,

67 — Con chim ăn quả bồ-nu,
Ai làm nên nổi thầy tu đeo xiềng?
— Thầy tu ăn nói cà-riềng,
Em thừa quan cả đóng xiềng thầy tu.

68 — Con kiến mảy ở trong nhà,
Tao đóng cửa lại mảy ra đằng nào?
Con cá mảy ở dưới ao,
Tao tát nước vào mảy lội đằng mô (1)?

69 — Con kiến mảy kiện củ khoai,
Mảy chê tao khó, lấy ai làm giàu?
Nhà tao chín đụn, mười trâu,
Lại thêm ao cá có cầu rửa trán.

70 — Con cóc là cậu ông giời,
Hề ai đánh nó thì giời đánh cho.
Con cóc là cậu thầy nho,
Hề ai đánh chết giời cho quan tiền.

(1) — xem bài số 12.

- 71 — Con mèo mảy trèo cây cau,
Hỏi thăm chủ chuột đi đâu vắng nhà?
Chủ chuột đi chợ đàng xa,
Mua mắm, mua muối giỏ cha con mèo.
- 72 — Con cuốc kêu réo-rắt trên ngàn,
Gà rừng táo-tác gọi con tha mồi.
Lạnh-lùng thay lảng-diềng ỏi!
Lảng-diềng lạnh ít, sao tôi lạnh nhiều?
- 73 — Con chó chê khỉ lẩm lỏm,
Khỉ lại chê chó ăn đông ăn dài.
Lươn ngăn lại chê chạch dài.
Thồn-bon méo miệng chê chai lạch mồm.
- 74 — Con công tổ họ trên rừng,
Đã được con chị, thì đừng con em.
— Lòng yêu vô giá quá chừng,
Con công tổ-hộ trên rừng mặc công.
- 75 — Con cò chết rũ trên cây,
Cò con mở sách, xem ngày làm ma.
Đà-cuống uống rượu la-dà,
Chim đi riu-rit, bỏ ra lấy phần.
- 76 — Con gà cục tác lá chanh,
Con lợn ủn-ỉn mua hành cho tôi.
Con chó khóc đứng, khóc ngồi:
Mẹ ơi đi chợ mua tôi đồng riềng.
- 77 — Con vua lấy thằng bán than,
Nó đem lên ngàn, cũng phải đi theo.

- Con quan Đô-Đốc, Đô-Đài,
Lấy thằng thuyền chài, cũng phải lụy mui.
- 78 — Con vôi con voi,
Cái vôi đi trước.
Hai chân trước đi trước,
Hai chân sau đi sau,
Cái đuôi đi sau rốt.
Tôi ngồi tôi kể nốt cái truyện con voi,
Con vôi con voi,
Cái vôi đi trước
- 79 — Con nhạn xanh chắp cánh bay chuyền,
Chồng em lầy-bầy như Cao-Biên dạy non.
Sớm có chồng, sao em muộn có con?
Hầm duyên, xấu số em còn đứng không.
Khốn nạn thay em ăn ở với chồng!
- 80 — Con cuốc kêu khoắc khoải mùa hè,
Làm thân con gái phải nghe nhời chồng.
Sách có chữ rằng: « Phu xướng, phụ tông »,
Làm thân con gái lấy chồng xuất gia.
Lấy em về thờ mẹ, kính cha,
Thờ cha, kính mẹ ấy là người ngoan.
- 81 — Con chuột mắc bẫy,
Vì gốc tre già,
Đẽo ra đòn xóc,
Chồng đi lính,
Vợ ở nhà khóc hi-hi:
« Giời ơi! sinh giặc làm chi!
Cho chồng tôi phải ra đi chiến-trường »

82 — Con chim chích-chòe.

Nó đậu cành chanh.

Tôi ném hòn sành,

Nó quay lông-lốc,

Tôi làm một chốc,

Được ba mâm đầy.

Ông thầy ăn một,

Bà cốt ăn hai,

Cái thủ, cái tai,

Tôi đem biếu chúa.

Chúa hỏi chim gì?

— Con chim chích-chòe...

83 — Con dao vàng cắt giải y-môn,

Thiếp tôi dân đại lấy chàng khôn mà nhờ.

Không ai ngờ giăng gió mập-mờ,

Giao đoạn tình phụ thiếp nhờ vào đầu.

Vì chàng, chẳng tại thiếp đầu,

Chàng xe chỉ mảnh, thiếp khâu sao bền.

84 — Con sông kia nước chảy lờ-dờ,

Con thuyền lững-dững với giăng mờ nào sei.

Con sông kia bên lở, bên bồi,

Lở kia lở mãi, bên bồi bồi thêm.

Lúc bao giờ gió đứng, sóng êm,

Con thuyền anh xuôi ngược qua đêm lại về.

Với em, anh trót nặng nhời thề.

86? — Con ơi muốn nên thân người,

Lắng tai nghe lấy những nhời mẹ cha.

Gái thì giữ việc trong nhà,

Khi vào canh củi, khi ra thêu thùa.

Giai thì đọc sách, ngâm thơ,

Đùi mài kinh sử để chờ kịp khoa.

Mai sau nổi được nghiệp nhà.

Trước là đẹp mặt, sau là ếm⁽¹⁾ thân.

87 — Con công hay múa,

Nó múa làm sao.

Nó rụt cổ vào,

Nó xòe cánh ra.

Nó đồ cánh da,

Nó kêu riu-rit.

Nó đồ cánh mít,

Nó kêu vẹt chề.

Nó đồ cánh tre,

Nó kêu bẻ muống.

Nó đồ dưới ruộng,

Nó kêu tìm vòng.

Con công hay múa...

88 — Con gái đang thời đã nên con gái.

Cái áo em mặc chải chải hoa hồng.

Trong yếm đại hồng, chuôi xe con to

Cái quai đầu chạm em đội trên đầu.

Cái nhôi đầu gấp quần vào dỏ chói.

Lỗ miệng em nói, có hai đồng tiền.

Như cánh hoa sen, giữa ngày mới nở.

Mẹ em đi chợ, có kẻ gánh gồng.

(1) — Hiên.

Anh đứng anh trông, má hồng đỏ thắm.
Anh đứng anh ngắm, đẹp để làm sao.
— Con cháu ông nao chân đi đẹp để!
Anh có vợ rồi chẳng nhẽ anh sầu.

89 — Con chim nó kêu tề lao xao-xác,
Tề lao-xào xác, mù ơi! hỡi! mù,
Đứng lại mà xem: con vượn nó trèo.
Trái núi qua lối nọ đàng tề,
Mặt trông thấy giai tang tình lịch sự,
Cái quần bốp tím, cái lông rím bạc,
Cái lược đôi-môi tình tình tình môi,
Lòng em quyết theo, tay rút cái neo,
Cho thuyền nó chạy, nó chạy lên ngàn,
Thuyền sa xuống lạch, nước chảy ranh-rách,
Cá lội so le, con trắm lay mẹ,
Con đi theo chồng tình tình tình chồng,
Kia kia theo chồng bỗng bẻ nhau đi,
Tôi đi qua cầu, cầu cao gãy rập.
Tôi ngã ướt áo, tôi đau bụng lắm,
— Mù ơi hỡi mù! xin mù tí gừng,
Qua lối nọ cho mau.

90 — Còn đêm nay nữa, mai đi,
Lạng vàng không tiếc, tiếc khi ngồi kẻ,
Còn đêm nay nữa, mai về,
Lạng vàng không tiếc, tiếc kẻ má son.

91 — Cô ấy mà lấy anh này,
Chẳng phải đi cấy, đi cày nữa đâu.
Ngồi trong cửa sổ tèm giầu,
Có hai con bé đứng hầu hai bên.

92 — Cô kia cắt cỏ một mình,
Cho anh cắt với chung tình làm đôi.
Cô còn cắt nữa hay thôi,
Cho anh cắt với làm đôi vợ chồng.

93 — Cô kia cắt cỏ bên sông,
Cái vảy thì cộc, cái lông thì dài,
Thuyền chài nó giả quan hai,
— Thừa rằng: Chẳng bán để dài quét sân.

94 — Cô kia cắt cỏ bên sông,
Có muốn ăn nhân⁽¹⁾ thì lồng sang đây.
Sang đây, anh nắm cỏ tay,
Anh hỏi câu này: Có lấy anh chăng?

95 — Cô kia thắt cái lưng xanh,
Có về Nam-Định với anh thì về.
Nam-Định có cây bồ-đề,
Có giếng tắm mát, có về mà chơi.

96 — Cô kia má phấn, môi son,
Nâng dầu, mưa giải càng giòn, càng ưa.
Cô kia mặt trên mây tro,
Vàng đeo, bạc quần cũng dơ đáng đời.

97 — Cô kia má đỏ hồng-hồng,
Cô chưa lấy chồng, còn đợi chờ ai,
Buồng không lẫn-lừa bôm mai,
Đầu xanh mấy chốc da môi tóc sương.

(1) — Muốn ăn sung chín.

- 98 — Cô kia yếm trắng lòa-lòa,
Lại đây đập đất, giồng cà với anh.
Baò giờ cà chín, cà xanh,
Anh cho một quả để dành *mà chơi*(1).
- 99 — Cô kia khăn trắng tang ai,
Nhất tang cha mẹ, thứ hai tang chồng.
Tang chồng, thì vứt khăn đi,
Tang cha, tang mẹ, ta thì tang chung.
- 100 — Cô kia đội áo đi đâu?
— Tôi là phận gái làm dâu mới về.
Mẹ chồng ác nghiệt đã ghê,
Tôi ở chẳng được, tôi về nhà tôi.
- 101 — Cô kia mà hát đa đoan,
Anh cầm con dao lá trúc anh rạch lá
[gan cô mây.
Ruột non anh quăn trên cây,
Ruột già anh vắn làm dây kéo thuyền.
- 102 — Cô kia mà hát ghẹo ai,
Cái mồm méo xệch như quai chèo đò.
Lại đây anh nắn lại cho,
Ngày mai chèo đò, ăn bát cơm thiêu.
- 103 — Cô kia gánh nước quang mây!
Cho xin một gáo tưới cây ngô đồng.
Ngô đồng thêm tốt, thêm xanh,
Đề chim phượng đỗ đầu cành so le.

(1) — mồm con.

- 104 — Cô kia nước lợ, cơm niêu,
Chồng con chả có, nằm liều nuôi thân.
— Chồng con là cái nợ nần,
Chẳng tha ở vậy, nuôi thân béo mồm.
- 105 — Cô kia đi đường này với ta,
Giồng đậu, đậu tốt, giồng cà, cà sai.
Cô kia đi đàng ấy với ai,
Giồng bông, bông héo, giồng khoai, khoai hà.
- 106 — Cô mình ơi! anh quyết với cô mình,
Cổng anh dan-diu chẳng có thành thì thôi.
Con sông kia bên lở, bên bồi,
Bên lở thì đục, bên bồi thì trong.
Con sông kia nước chảy đôi dòng,
Biết rằng bên đục, bên trong bên nào?
- 107 — Cô thương nhớ ai ngo-ngần đầu cầu?
Lược thưa biểng chải, gương tàu biểng soi.
Sập đá hoa bỏ vắng chẳng ai ngồi,
Buồng hương bỏ vắng cho người quay tơ.
Cô thương nhớ ai ra ngàn, vào ngo?
Đêm quên giấc ngủ, ngày mơ trần cười.
Đêm năm canh, ngày sáu khắc chẳng ỏi!
Chàng cười nửa miệng, thiếp tôi vui nửa
[lòng.
- 108 — Có thi, có thi,
Cô đang đương thi, cô kẻo với ai.
Cô tù kẻo kẹt cô cai,
Vợ chồng thuyền chài kẻo kẹt dưới sông.
Mắm cốm kẻo kẹt mắm hồng,

- Bát bít, mâm đồng kéo kẹt một nơi.
 Mâm thịt kéo với mâm xôi,
 Thịt bùi, xôi giềng kéo nơi bà già.
 Cùi dừa kéo kẹt bánh đa,
 Cái đĩa thịt gà kéo kẹt lá chanh.
 Nồi cơm kéo với nồi canh,
 Quả bí trên ngành kéo với tôm he.
 Bánh rán kéo với nước chè,
 Cô kia cò-kè kéo với anh đây.
 Bà cốt kéo với ông thầy,
 Con chim loan-phượng kéo cây ngô-dồng.
- 109 — Cổ tay em trắng như ngà,
 Con mắt em liếc như là dao cau.
 Miệng cười như thề hoa ngâu,
 Cái khăn đội đầu như thề hoa sen.
- 110 — Cổ tay em vừa trắng, vừa tròn,
 Răng đen rung-rúc, chồng con kèm người.
 Khốn nạn thay nhận ở với ruồi,
 Tiên ở với cú, người cười với ma!
 Con công ăn lẫn với gà,
 Rồng kia, rắn nọ coi đã sao nên!
 Nói nên mà ở chẳng nên,
 Quang rơm gánh đá sao bền hơn mây.
- 111 — Công anh trẻ (1) nửa đàn hồ,
 Con chị đi mất, anh vỗ con em.
 Công anh dục lá gói nem,
 Con chị đi mất, con em trốn chồng (2).

(1) rập — (2) — lộn về.

- 112 — Công anh làm rề *Chương-Đài*(1),
 Ăn hết mười một, mười hai vại cà.
 Giếng đầu, thì dất anh ra,
 Kéo mà anh chết theo cà đêm nay(2).
- 113 — Công danh theo đuổi mà chi,
 Sao bằng chăm-chỉ giữ nghề canh-nông.
 Sớm khuya có vợ, có chồng,
 Cây sâu, bừa kỹ mà mong được mùa.
- 114 — Công anh đắp đất, rào phen,
 Phải người ngắt ngọn còn nên công gì.
 Công tôi dành đá xây tường,
 Để ai đóng oản, dâng hương chùa này,
- 115 — Công danh hai chữ tờ-mờ,
 Lấy gì khuya sớm phụng thờ tổ-tiên.
 Khôn ngoan nhờ đức cha ông,
 Làm nên phải đoái tồ-lông phụng thờ.
- 116 — Công tôi gánh gánh gồng gồng,
 Giở ra theo chồng bấy bị còn ba.
 Xưa tôi ở cùng mẹ cha,
 Mẹ cha yêu giầu như hoa trên cành.
 Bây giờ tôi về cùng anh,
 Anh tham nhan sắc, anh tình phụ tôi.

(1) — có tài.

(2) — Một đêm ăn vụng trăm hai quả cà.
 Ơi! mở cửa anh ra,
 Kéo anh chết ngạt vại cà nhà em.

Đất rắn nặn chẳng nên nôi,
 Anh đi lấy vợ cho tôi lấy chồng.
 Anh đi lấy vợ cách sông,
 Để tôi lấy chồng giữa ngõ anh ra.

- 117 — Còng anh đắp nấm, giồng chanh,
 Chẳng được ăn quả, vin cành cho cam.
 Xin đừng ra dạ bắc, nam,
 Nhất nhật bất kiến như tam thu hề.
 Hưởng tam thu như bất kiến hề,
 Đường kia, nổi nọ như chia mỗi sầu.
 Ghắc về dâu đã hẳn hơn dâu,
 Cầu tre vững dịp hơn cầu thượng gia.
 Bắc thang lên thử hỏi giảng già,
 Phải rằng phận gái hạt mưa sa giữa giới.
 May ra gặp được giếng khơi,
 Vừa trong vừa mát lại nơi thanh nhàn.
 Chẳng may số phận gian nan,
 Làm thân cũng chịu, dễ phận nân cùng ai.
 Đã yêu nhau già-thú bất luận tài.

- 118 — Cờ bạc nó đã khinh anh,
 Áo quần bán hết một manh chẳng còn.
Gió đông nam (1) chui vào đồng rạ,
 Hở mòng ra cho quạ nó lời.
 Anh còn cợ bạc nữa thôi!

- 119 — Cơm trắng ăn với chả chim,
 Chồng đẹp, vợ đẹp những nhìn mà nơ.

(1) — Buổi gió sương.

Cơm hầm ăn với cà kho,
 Chồng xấu, vợ xấu những lo mà gầy.

- 120 — Cửa chưa ai thấy chửa thềm,
 Em cho chị mượn chồng em vài ngày.
 — Chồng em có thể trâu cày,
 Mà cho chị mượn cả ngày lẫn đêm.
- 121 — Cùng nhau một bọn đi thi,
 Người thi đỗ trạng, kẻ thi về không.
 Cùng nhau một bạn má hồng,
 Kẻ đã có chồng, người vẫn nằm trơ.
- 122 — Cừ trong nghĩa-lý luàn-thường,
 Làm người phải giữ kỷ-cương mới mầu.
 Đừng cậy khỏe, chớ khoe giàu,
 Giới kia còn ở trên đầu, còn kinh,

CH

- 1 — Cha đòi con gái xứ Đông!
 Ăn trộm tiền chồng mua khổ cho giai.
 Cha đòi con gái xứ Đoài!
 Ăn trộm tiền mẹ mua khoai cho chồng (1).

- 2 — Chàng ơi! đi trầy kéo trua,
 Cửa nhà cậy mẹ, nắng mưa nhờ giới.

(1) — Yêu chồng thì ít, yêu giai thì nhiều.

Em đi cầu khẩn Phật, Giời,
Biết than cùng Giời, biết thờ cùng ai?

3 — Chàng về cho chóng mà ra,
Kẻo em chờ đợi, sương sa lạnh-lùng.
Cơn lạnh, còn có cơn nóng,
Cơn đắp áo ngắn, cơn chung áo dài.
Hay là chàng đã nghe ai,
Áo ngắn không đắp, áo dài không chung?

4 — Chàng ơi! trời sớm hay trưa?
Đề em gánh gạo liền đưa hành-trinh.
— Thương nàng đã đến tháng sinh,
Ăn ở một mình, trông cậy vào ai!
Rồi khi sinh gái, sinh trai,
Sớm khuya mưa nắng, lấy ai bạn cùng.
— Sinh gái, thì em gả chồng,
Sinh trai, lấy vợ mặc lòng thiếp lo.

5 — Chàng về, thiếp cũng xin về,
Chàng về Hồ-bắc, thiếp về Hồ-tây.
Chàng bao nhiêu tuổi năm nay?
Chàng rầy mười tám, thiếp rầy bốn ba,
Mồm cha dứa chè thiếp già,
Thiếp còn gánh nổi một vò trăm kim.
Trăm chiếc kim đổi lấy lạng vàng,
Mua gương tư-mã để thiếp với chàng soi chung.
Chàng về sắm-sửa loan-phòng,
Thiếp xia điểm phấn, tô hồng thiếp theo.

6 — Chàng trầy đi kẻ đã mấy đông,
Cho loan đón gió, cho rồng chờ mưa.
Tấm gan vàng, dạ sắt thiếp tôi ngần-ngờ,
Lấy ai gìn-giữ con thơ cho chàng?
Nghĩa vợ chồng đồng tịch, đồng sàng,
Đồng sinh, đồng tử, cru mang đồng lần,
Chàng trầy đi, vâng lệnh quân thân,
Thiếp xin đòi chữ lẩn tần hợp duyên.
Nửa một mai bóng quế giải thêm,
Bóng giăng thấp-thoảng, ngọn đèn mờ xanh.
Chàng trầy đi, nước mắt thiếp tôi chạy quanh,
Chân đi thất-thần, nhờ anh dẫn-dò.

7 — Chăn đơn nửa đắp, nửa hồng,
Cạn sông, lở núi ta đừng quên nhau.
Từ ngày ăn phải miếng giầu,
Miếng ăn, mồi đồ, dạ sâu đăm chiêu.
Biết rằng thuốc dẫu hay là bùa yêu,
Làm cho ăn phải nhiều điều xót-xa.
Làm cho quên mẹ, quên cha, quên cửa,
[quên nhà.
Làm cho quên cả đường ra, lối vào,
Làm cho quên cả dưới ao, quên sông tắm
[mát, quên sao trên gò.
Đất Bụt mà ném chim gò,
Ông Tơ, bà Nguyệt xe dây, xe dợ nửa vờ
[ra dàu.
Cho nên cá chẳng bén câu, lợc chẳng bén
[dầu, chỉ chẳng bén kim.
Thương nhau nên phải đi tìm,
Nhớ nhau một lúc như chim lạc đàn.

- 8 — Chẳng chua cũng thể là chanh,
Chẳng ngọt cũng thể cam sành chín cây.
Chẳng khôn cũng chệ lâu ngày,
Chệ dài ra vảy cũng tây em khôn.
- 9 — Chẳng thơm cũng thể hương tàn,
Chẳng ngọt cũng thể nước sông Hàn chảy ra.
Chẳng thơm cũng thể hoa nhài,
Chẳng lịch cũng thể con người thượng kinh.
- 10 — Chẳng tham nhà ngói bức bàn,
Trái duyên coi bằng một gian chuồng gà.
Ba gian nhà rá bà-xòa,
Phải (1) duyên coi tựa chín tòa nhà lim.
- 11 — Chẳng nên cơm cháo gì đâu,
Giở về đất bãi giồng dâu, chẵn tấm.
Ai ơi! giờ chẳng trao quyền,
Túi thơ đùng-đỉnh rạo miền thú quê.
- 12 — Chẳng vui cũng thể Hội Thầy,
Chẳng trong cũng thể Hồ Tây xứ Đoài.
Rửa chân đi hán, đi hải,
Rửa chân đi đất, chớ hoài rửa chân.
- 13 — Chẳng giặm, thì thuyền chẳng đi,
Giặm ra ván nát, thuyền thì long danh (2).
Đôi ta *lên thác, xuống* (3) ghềnh,

(1) — Đẹp.

(2) — Thuyền thì đã nát, ván thì long danh.

(3) — Gắng *hay* cố sức lên.

- Em ra đứng mũi để anh chịu sào.
Sông *Bờ* (1), sông Mã, sông Thao,
Ba ngọn sông ấy đổ vào sông Gâm.
- 14 — Chân đi ba bước lại dừng,
Tuổi em còn bé chưa từng đi buồn.
Đi buồn cho đáng đi buồn,
Đi buồn cau héo có buồn hay không?
- 15 — Chân đi chẳng tới chân ôi!
Chân đi chẳng tới, chân ngồi xuống đây.
Ngồi buồn tính đốt ngón tay,
Tính đi, tính lại ngón này hơn trăm.
Tính tháng, rồi lại tính năm,
Tính tháng, tháng đoạn, tính năm, năm rồi.
Đôi ta biết thừa nào nguôi?
- 16 — Chập-chập thôi lại cheng-cheng,
Con gà sống nhón dễ riêng cho thầy.
Đơm xoi, thì đơm cho đầy,
Đơm mà vợ đĩa thì thầy không ưa.
- 17 — Chè la, chè lit,
Bà cho ăn quýt.
Bà đánh đau tay,
Chấp tay lạy bà.
- 18 — Chè la chè lầy, con gái bảy nghề,
Ngồi lẻ là một, dựa cột là hai,

(1) — Đào.

Ăn khoai là ba, ăn quả là bốn,
Trốn việc là năm, hay năm là sáu,
Hay ăn đến cháu⁽¹⁾ là bảy.

- 19 — Chém cha cái thói lẩn-khẩn,
Thấy chồng yếu xỏ chân lộ mũi.
Chửa chết đã thói,
Chửa giàu đã lấy,
B... làm then cửa,
Thôi đừng bắc bực làm cao,
Phèn chua anh đánh nước nào cũng trong.

- 20 — Chén tình là chén say sưa,
Nón tình em đội nắng mưa trên đầu.
Lược tình em chải trên đầu,
Gương tàu soi mặt lâu-lâu sáng trong.
Ngồi buồn nghĩ đến hình dong,
Con dao lá trúc cắt lòng đôi ta,
Duyên đôi ta thề nguyện từ trước,
Biết bao giờ ta được cùng nhau.
Tương tư mắc phải mối sầu,
Đầy em cũng giữ lấy màu đôi anh.

- 21 — Chê đây, lấy đấy sao đành,
Em chê cam sành, lấy phải quyết hời.
Quyết hời bán một đồng mười,
Cam ba đồng một, quyết ngồi tro-tro.
Nào khi gánh nặng anh chờ,
Qua cầu anh đợi, bây giờ em quên.

(1) — lâu-tàu hoặc cần cháu.

- 22 — Chi chi chành chành.
Cái danh thôi lửa.
Con ngựa chết trương.
Ba vương thượng đế.
Cấp kể⁽¹⁾ đi tìm.
Hủ tìm bắt ập.

- 23 — Chị là con gái nhà giàu.
Ăn mặc tốt đẹp vào châu tòa sen.
Em là con gái nhà hèn.
Ăn mặc rách-rưới, mon-men ngoài hè.

- 24 — Chị em ta thời bánh đa, bánh dục.
Chị em người dùi đục, cặng tay.
Chị em ta đồng quả, tấm bánh.
Chị em người đòn gánh, gót chân.

- 25 — Chị em rủ nhau đi tắm đầm.
Của em thời trắng, chị thâm thế này?
— Chị thâm bởi tại anh mày.
Khi xưa chị cũng hạt chay đỏ lôm.

- 26 — Chị nhón, chị lấy dăng đầu.
Phận em bé mọn⁽²⁾ em hầu dăng tròn.
— Con này nó bé, nó khôn.
Đàng đầu tro-trên⁽³⁾ dăng tròn có màu.

- 27 — Chị giàu quần lĩnh hoa chanh.
Chúng em khốn khó quần quanh lụa đào.

(1) — Ngấp-nghe (2) — đại (3) — xương xẩu.

Chị giàu, chị đánh cá ao.
 Chúng em khốn khó đi trao cá mè.
 Chị giàu, chị lấy ông Nghè.
 Chúng em khốn khó giở về lấy Vua.

28 — Chị đại đã có em khôn.
 Nhẽ đâu mang giỏ thùng tròn đi mò.
 Em khôn, em ở trong bồ.
 Chị đại chị ở Kinh-đô mới về.
 — Kinh-đô thì mặc Kinh-đô.
 Chị đi cho lắm thì đồ chị tan.

29 — Chị em ơi! Người ta trông thấy chồng thì
 [mừng,
 Sao tôi trông thấy mặt chồng thì đắng như
 [gừng, như vôi.
 Chị em ơi! Lấy chồng trước chẳng kén đôi.
 Từ ngày tôi lấy phải nó, chẳng người trong
 [lòng.
 Ba bốn lần tôi giả của chẳng xong.

30 — Chiếc thuyền nho-nhỏ, ngọn gió hiu-hiu,
 Nay nước thủy chiều, mai lại nước rười.
 Sông sâu, sông cả em ơi!
 Chờ cho sóng lặng, buồm xuôi, ta xuôi cùng.
 Trót đem nhau vào kiếp bình-bồng,
 Xuống gềnh, lên thác ta quyết một lòng cho
 [ngoan,
 Giang hồ khoan lại hồ khoan.

31 — Chiều- chiều ra đứng bờ sông,
 Hỏi thăm chú lái nào chồng em đâu?

— Chồng em lên ngọn Sông Ngâu,
 Buồn chề Mạn-hảo, năm sau mới về.

32 — Chiều hoa mà giải sập vàng,
 Điều ngò, xe trúc sao chàng chẳng say?
 Những nơi chiều cói (1) vồng day,
 Điều sành, xe sậy chàng say la-dà.

33 — Chim khôn đậu nóc nhà quan,
 Gai khôn tìm vợ, gái ngoan tìm chồng.
 Xưa nay (2) những bạn (3) má hồng,
 Thà hầu quân-tử hơn chồng đầu-ngu.

34 — Chim khôn mắc phải lưới hồng,
 Hề ai gỡ được, đèn còng lạng vàng.
 Anh rằng anh chẳng lấy vàng,
 Hề anh gỡ được thì nàng lấy anh.

35 — Chim chích mà đậu (4) cành chanh,
 Tôi ném (5) hòn sành, ngã lộn cổ ra. (6)
 Đem về nấu nướng được ba mâm đầy (7).
 Ông thầy ăn một, bà cốt ăn hai.
 Còn thừa cái thủ, cái tai, đem về (8) biếu chúa.
 Chúa hỏi thịt gì? — Rằng:
 Còn chim chích nó đậu cành chanh.
 Tôi ném hòn sành, ngã lộn cổ ra...

(1) — hơi (2) — Bao cho (3) — khách (4) — chích (5) — lấy
 (6) — tôi vanh nó chết (7) — Ba ngày Tết giết thịt được ba
 nong đầy (8) — tôi đem.

- 36 — Chính chuyên, lấy được chín chồng,
Về viên bỏ lọ gánh gồng đi chơi.
Không ngờ quang đứt, lọ rơi,
Bỏ ra lồm-ngồm chín nơi chín chồng.
- 37 — Chính chuyên lấy được chín chồng,
Ba chồng Thành Lạng, ba chồng Thành Cao
Ba chồng dễ ngọn sông Đào,
Giở về đóng cả làm cao chưa chồng.
- 38 — Chồng gì anh, vợ gì tôi?
Chẳng qua là cái nợ đời chi đây.
Mỗi người một nợ cầm tay,
Đời xưa nợ vợ, đời nay nợ chồng.
- 39 — Chồng giận thì vợ làm lành,
Miệng cười chúm-chím: Thừa anh giận gì
Thừa anh, anh giận em chi,
Muốn lấy vợ bé em thì lấy cho.
- 40 — Chồng em vừa xấu, vừa đen,
Vừa kém nhan sắc, vừa hèn chân đi.
Chồng em rõ sứt, rõ sì,
Chân đi chữ bát, mắt thì ngưỡng thiên.
Bao giờ vào đám tháng giêng,
Bắt chồng em đến khênh kiêng cho làm.
- 41 — Chồng lộng, chồng cà,
Bí đao bí đỏ,
Mày ngồi đầu ngõ,
Mày nhặt lông mày.
Mày cày ruộng ấu,

- Mày giấu tay nào.
Mày giấu tay này...
- 12 — Chồng lộng, chồng cà
Mày xoa hoa khế,
Khế ngâm, khế chua,
Cột đình, cột chùa.
Nhà vua mới làm,
Cây cam, cây quýt,
Cây mít, cây hồng,
Cành thông, lá nhãn,
Ai có chân, có tay thì rút.
- 13 — Chồng rồi! chồng rồi, nghĩ rằng em đã có
[chồng rồi].
Sao em chưa có đứng ngồi vãn-vi.
Ơi thầy mẹ ơi! cấm đoán em chi,
Mười lăm, mười tám sao chả cho đi lấy chồng.
Ơi ông giới ơi! sao ông ở không còng,
Duyên em đã lỗi, em trách ông Tơ-hồng,
Sao ông khéo trêu người.
Cứ đêm đêm tôi nằm, tôi xuốt bụng, tôi
[gọi giới],
Xin ông thi bỏ cho tôi chút chồng.
Tôi về, tôi làm lễ tôi tế ông.
Mồ con bỏ béo, ông cho tôi lấy đực anh
[chồng cho nó to].
Bỏ công tôi mượn chú lái đi mổ bò.
- 14 — Chồng em nó chẳng ra gì.
Tò-tòm sọc-dĩa nó thì chơi hoang.

Nói ra xấu thiếp, hổ chàng,
Nó giận, nó phá toang-hoang cửa nhà.
Nói đây thời cô chị em nhà.
Còn năm ba thúng thóc với một và cân bô
Em bán đi giả nợ cho chồng,
Còn ăn hết nhin (1) cho hủ lòng chồng c
Đắng cay ngậm quả bồ hòn.
Cửa nhà gia thế, chồng con kèm người
Nói ra sợ chị em cười,
Con nhà nho giáo lấy phải người đàn m
Rồng vàng tắm nước ao tù,
Người khôn ở với người ngu *nặng* (2) m

- 45 — Chó gầy, hổ mặt người nuôi,
Tôi gầy, hổ mặt chúa tôi chẳng là.
Chúa tôi mang tiếng chúa nhà,
Mượn được con ở khéo là lành-hạnh.
Rạng ngày đi vớt bèo được con cá mè ra
Chúa ăn hết nạc để dành xương cho.
Chúa giai là chúa hay lo,
Đêm nằm cắt việc ra cho mà làm.
Chúa gái là chúa ăn tham,
Đồng quà tấm bánh dứt nôm trong bu
Ăn rồi chết rục, chết trương.
Chẳng nhớ thằng ở, chẳng thương con
Ba năm được cái khổ sồi.
Chiều ngang chiếc đũa, chiều dài nửa p

(1) — Giấu ăn khó chịu (2) — bực.

- 46 — Chớ thấy áo rách mà cười.
Nhưng giống gà nòi, lông nó lơ-thơ.
Chớ thấy áo dài mà sang,
Bởi không áo ngắn, phải mang áo dài.
- 47 — Chớ tham ngồi mũi thuyền rồng,
Tuy rằng tốt đẹp nhưng chồng người ta.
Chớ tham vóc lĩnh, chừu hoa,
Lấy chồng làm lẽ người ta rầy vò.
- 48 — Chợ ta ngày *tám* (1) ngày tư,
Có một tháng tám lại dư phiên rằm.
Ai ơi nhớ lấy *phiên rằm* (2),
Đi mua hoa quả chơi rằm Trung-thu.
- 49 — Chơi cho thùng trống, long bông,
Rồi ra ta sẽ lấy chồng lập nghiêm.
Chơi cho thùng trống, long chiêng,
Rồi ra ta sẽ lập nghiêm lấy chồng.
- 50 — Chúa Tàu mở hội bên Ngô,
Cớ sao bóng phươn sang chùa An-nam?
Thà rằng chẳng biết cho cam,
Biết ra kẻ bắc, người nam thêm sầu.
Cột buồm mà nghĩ cây cau,
Thấy thuyền thùng nát, nghĩ tàu thẳng Ngô.
Còn Tàu, Tàu bán vải sô,
Tàu về, mới biết xi-xò bạc tình.

(1) — chín (2) — kéo nhầm

- 51 — Chung quanh những chị em⁽¹⁾ người,
Giữa chùa Non-Nước một⁽²⁾ tôi với chàng.
Dù chàng mà có yêu-đương⁽³⁾,
Thì chàng đắp-diểm trăm đường đi cho.
Yêu chán, sợ chàng lại nó,
Rồi khi ngúng ngẩy⁽⁴⁾ biết nhờ cậy ai.
- 52 — Chúng chị là con gái trung vàng,
Đứng trên đỉnh núi thì ngang với giới.
Chúng chị là hòn đá tảng trên giới.
Chúng em chuốt nhắt cứ đòi lung lay.
Cha đòi chuốt nhắt chúng bay!
Hòn đá tảng rơi xuống thì mây gãy xương.
- 53 — Chuông khánh còn chẳng ăn ai,
Huống là mảnh chĩnh ném ngoài bụi tre.
Chuông khánh còn chưa ăn chè,
Huống chi mảnh chĩnh rò-rẻ ăn xôi.
- 54 — Chữ «Trinh» đáng giá nghìn vàng,
Từ anh chồng cũ đến chàng là năm.
Còn như yêu vụng, dẫu thắm,
Hộp chợ trên bụng đến trăm con người.
- 55 — Chửa quen, đi lại cho quen,
Tuy rằng cửa đóng, mà then không cài.
Kể khinh, người trọng vãng lai.
Song le cũng chửa có ai bằng lòng.

(1) — nước non (2) — mình (3) — lòng thương (4) — mưa nắng.

- 56 — Chửa chồng, nòn thúng quai thao,
Chồng rồi, nòn rách quai nào thời quai.
Chửa chồng, yếm thắm đeo hoa,
Chồng rồi, hai vú bỏ ra tây giảnh.

D

- 1 — Dạy con từ thuở tiền sinh,
Gần thầy, gần bạn tập-tành lễ nghi.
Học cho cách vật chi tri,
Văn-chương chữ nghĩa nghề gì cũng thông.
- 2 — Đáp-diu tiếng tỉnh, tiếng tiêu,
Tiếng ngư trong núi, tiếng tiều ngoài sông.
Lạnh-lùng thay lúc đêm đông,
Áo quần mỏng-mảnh mong trông đợi hè.
- 3 — Di thăng cư như cánh hoa nhài,
Ba mươi sáu cảnh tiếc tài nở đêm.
Sáng giảng trong, sáng cả ngoài thêm,
Lại đây ta *chấp* (1) áo mền đắp chung.
Đêm đông thấp ngọn đèn lồng,
Mình về có nhớ ta không hồi mình?
Chiếc thuyền nan, anh giậm thình-thình
Anh thì cầm lái, cô mình phách ba.
Có thương anh bẻ mái chèo ra,

(1) — cời.

Sợ mẹ bằng bề, sợ cha bằng giới.
Anh thấy em anh cũng ưả đời,
Biết rằng chốn cũ có đời ra chẳng.

- 4 — Dù ai nói đông, nói tây,
Thì ta cũng vững như cây giữa rừng.
Dù ai nói ngả nói nghiêng,
Thì ta cũng vững như kiềng ba chân.
- 5 — Dù ai buôn đầu, bán đầu,
Mồng mười tháng tám chọi trâu thì về.
Dù ai buôn bán trăm nghề,
Mồng mười tháng tám giỗ về chọi trâu.
- 6 — Dù em buôn chỉ, bán tơ,
Buôn ngọn sông Bờ, bán ngọn sông Thao.
Nước sông Thao biết bao giờ cạn,
Núi Ba-Vi biết vạn nào cây,
Nào nhà anh Tú đầu đây?

Đ

- 1 — Đã sinh ra kiếp ở đời,
Giai thời Trung, Hiếu đôi vai cho tròn.
Gái thời Trinh, Tĩnh lòng son,
Sớm hôm gìn giữ kẻ còn chút sai.
Giai lành, gái tốt ra người,
Khuyên con trong bấy nhiêu nhời cho chuyên

- 2 — Đàn ông năm, bảy đàn ông,
Đem bỏ vào lồng cho kiến nó tha.
Đàn bà năm, bảy đàn bà,
Đem bỏ ra chợ kiến tha nó về.
- 3 — Đàn ông tinh khí loang-toảng,
Đàn bà con gái giữ giàng nét na.
Phòng khi nó bỏ tay ra,
Nín đi thì đại, nói ra mang điều.
- 4 — Đàn ông kia hỡi đàn ông!
Nửa đêm gỡ dây cấm chông đàn bà,
Đàn bà kia hỡi đàn bà!
Nửa đêm gỡ dây rút ruột già đàn ông.
- 5 — Đàn ai khéo gầy tinh-tinh,
Một đàn con cá nước lặn ghềnh nó nghe.
Con cá nó lội so le,
Một đàn con cá nhơn nó dè con cá con.
Con cá nó vượt vũ-môn,
Con chim nó ngậm mồi về tổ,
Nó mớm con trên ngành,
Ai về tin tức thăm oanh.
- 6 — Đánh tôi, thì tôi đau đòn.
Tinh tôi hoa nguyệt, chẳng chừa được đau.
Tinh quen, chừa chẳng được đau,
Lệ làng, làng bắt mấy trâu, mặc làng.
- 7 — Đào khoe tươi, liễu khoe mềm.
Cây khô nẩy nhị, cành thêm ẩm chồi,

Chữ rằng : « Thiên hữu tứ thời ».
Ngày thời hoa nở, tối thời hoa thơm,

- 8 — Đào lý một cành, tơ trúc phiếm loan.
Ban tối hôm qua, nguyệt lặn, bóng ồng sao
[tàn,
Đêm khuya thanh vắng khách hồng nhan
[lững-lờ.

Cây xanh thì lá cũng xanh,
Đã chót vín ngành, thì hái lấy hoa.
Cung đàn thì bà ai khéo gảy tang, tình, tình,
[tang,
Long ngâm hồ đối, cái cống, sang, hồ, cái
[hồ, sử sang.
Anh thương có nàng như lá Đài-bi.
Ngày thì giải nắng, đêm thì dần xương,

- 9 — Đào liễu em ơi một mình.
Đôi vai tình tang gánh chữ chung tình xa
[là đường xa.
Tấm áo nâu sồng xếp nếp em để trong nhà.
Ba vuông khăn tím phất-phơ em đội đầu,
Tấm yếm đào sao em khéo giữ màu.
Răng đen rung-rực, mái tóc dầu em hãy
[còn xanh,
Ấy thế mà sao em ở vậy cho nó đành.
Sao em chẳng kiếm chút chồng lành kéo
[thế nữa-mai,
Sách có chữ rằng : « Xuân bất tái lai. »

- 10 — Đắc thời đắc thế thì khôn.
Sa cơ, rỗng cũng như giun khác nào.
Sa cơ mới phải lụy Tào,
Những so tài sức thì tao kém gì.
Ngựa mạnh đi chẳng quản đường dài.
Nước kiệu mới biết tài giai anh-hùng,
- 11 — Đầy vàng, đầy cũng đồng đen.
Đầy hoa thiên lý, đầy sen nhị hồ,
Đầy em như tượng mới tồ.
Đầy anh như người ngọc họa đồ trong tranh
- 12 — Đầy đông thì đầy bên tây,
Đầy chữa có vợ, đầy nay chữa chồng,
Con gái chưa vợ đã xong,
Con gái chưa chồng buồn lắm em ơi!
- 13 — Đầy vôi đầy, chẳng duyên thì nợ,
Đầy vôi đầy, chẳng vợ thì chồng.
Đầy tơ-hồng chưa xe đã mắc,
Rượu quỳnh-trương chưa nhấp đã say.
Chẳng chè, chẳng chén sao say,
Chẳng thương, chẳng nhớ sao hay đi tìm?
Tìm em như thể tìm chim,
Chim ăn bẻ Bắc, đi tìm bẻ Đông.
- 14 — Dầu làng có bụi chuối khô,
Trông về xóm bắc đôi cô chữa chồng.
Cây cao gió đập dưng-dưng,
Ai về làng ấy, nhẩn cùng đôi cô.

- 15 — Đầu qua, quá giang,
Sang sông về dò.
Cò nhầy gầy cây,
Mây leo, bèo trôi.
Ồi xanh, hành bóc,
Róc vỏ, đồ lòng.
Tôm cong dít vít,
Sang canh nẻ,
Bẻ canh xanh,
Vết bần thiên-hạ.
- 16 — Đầu năm ăn quả thanh-yên,
Cuối năm ăn bưởi cho nên dèo bông.
Vi cam cho quýt dèo bông,
Vi em nhan-sắc cho lòng nhớ thương.
- 17 — Đem thân vào chốn cát lăm,
Cho thân lấm-láp như mầm ngó sen.
Đêm đêm ngồi tựa bóng đèn,
Than thân với bóng, giải phiền với hoa.
- 18 — Đem quân ra đóng cửa Hùng-quan,
Chìm muông giọng hát, hoa ngàn hương đưa.
Nhớ ai ngơ-ngẩn, ngần-ngơ,
Nhớ ai, ai nhớ, bây giờ nhớ ai?
- 19 — Đèn khoè đèn tỏ hơn giăng,
Đèn ra chỗ gió còn chẳng hời đèn?
Giăng khoe giăng tỏ hơn đèn,
Cớ sao giăng lại phải luồn đám mây?

- 20 — Đèn tôi từ thuở Toại-Nhân,
Dùi cây lấy lửa để muôn dân phanl âm
[thực thực.
Từ thuở ấy hỏa sinh bắt tức,
Sinh có đèn sáng nức bốn phương.
Giai văn phòng cổ lập văn-chương,
Cũng phải đèn soi kinh, nấu sử.
Gái thực-nữ giữ bề cung cấm,
Cũng lấy đèn dẹt gấm, thêu hoa.
Dầu đến nhà quê cũng nhờ bóng sáng,
Sách có chữ rằng: « Hỏa chi công đại hĩ tai. »
- 21 — Đem qua anh nằm nhà ngoài,
Đề em thở ngắn, than dài nhà trong.
Ước gì anh được vô phòng,
Loan ôm lấy phượng, phượng bông lấy loan.
- 22 — Đem giăng thanh, anh mới hỏi nàng.
Tre non đủ lá đan sàng nên chăng?
— Đan sàng, thiếp cũng xin vâng,
Tre vừa đủ lá non chẳng hời chàng?
- 23 — Đem qua rử-rỉ rừ-rì.
Tiếng nặng bằng bắc, tiếng chi bằng bông.
Chi khoe chi nặng hơn đồng,
Sao chi chẳng đúc nên đồng, nên chiêng?
- 24 — Đem qua mây kéo đen dầm.
Thấy hai người ấy thi-thầm với nhau,
Trưởng rằng tính toán tiền cau.
Ai ngờ nhân-tình vụn với nhau bao giờ,

- 25 — Đêm đêm tưởng dạng Ngân-hà,
Bóng sao tinh dầu đã ba năm tròn
Đá mòn, nhưng dạ chẳng mòn,
Tào-khê nước chảy, lòng còn tro-tro.
- 26 — Đêm qua kẻ trộm vào nhà,
Làm thình chộp mắt đề mà mắt trâu.
Năm dầy, chớ chẳng ngủ dàu,
Thức mà giữ lấy con trâu, con bò,
Năm dầy, nào đã ngủ cho,
Thức mà giữ lấy con bò, con trâu.
- 27 — Đêm qua mạn mới hời dào:
Vườn xuân đã có ai vào hái hoa?
Bông đào chênh-chéch nở ra,
Giăng tay muốn hái, sợ nhà có cây.
La lùng anh mới tới đây,
Thấy hoa liền hái, biết cây ai giống?
- 28 — Đêm qua, nguyệt lặn về tây.
Sự tình kẻ dấy, người dầy còn dài,
Trúc với mai, mai về trúc nhớ.
Trúc giở về, mai nhớ trúc không?
Bây giờ kẻ bắc, người đông,
Kể sao cho xiết tấm lòng tương-tư.
- 29 — Đêm đông trường, em nghe con vượn
[cầm canh.
Nghe chim khuyển tồ, nghe anh khuyển năng.
Giàu giữa làng, trái duyên khôn ép,
Khó nước người, phải kiếp tìm đi,
Tiền trăm, bạc chục kẻ chi?

- 30 — Đêm qua vật dôi, sao dôi,
Tiếc công gần bỏ, tiếc nhờ giao đoan.
Đêm qua rút dọi dầu dầy,
Bắc non chẳng cháy, oan may dầu ời.
Đêm qua rút dọi dầu voi,
Bắc non chẳng cháy, *dầu ời oan may* (1)!
- 31 — Đêm hè, gió mát, giăng thanh,
Em ngồi chẻ lạt cho anh chấp thừng.
Lạt chẳng mỏng sao thừng được tốt,
Duyên đôi ta đã trót cùng nhau.
Trăm năm thề những bạc đầu,
Chớ tham phú quý, đi cầu giăng hoa.
- 32 — Đêm năm canh, năm vợ ngồi hầu,
Vợ cả pha nước, tèm giàu chàng xoi,
Vợ hai giải chiếu, chia bài,
Vợ ba coi sóc nhà ngoài, nhà trong.
Vợ tư giải chiếu quạt mừng,
Vợ năm thức dậy trong lòng xót xa.
Chè thang, cháo đậu bưng ra,
Chàng xoi một bát kẹo mà công lênh.
- 33 — Đêm qua, đêm lạnh, đêm lừng,
Đêm đắp áo ngắn, đêm chung áo dài.
Bây giờ chàng đã nghe ai,
Áo ngắn chẳng đắp, áo dài không chung.
Bây giờ sự đã nhạt-nhùng,
Giấm thanh đồ biển mấy thùng chớ chua.

(1) — nổi oan tôi rút dầu.

Cá lên mặt nước, cá khô,
Vi anh, em phải giang hồ tiếng tăm.

34 — Đêm đêm khêu ngọn đèn loan,
Nhớ chàng quân-tử, thở-than mấy nhời.
Mong chàng, chẳng thấy chàng ôi!
Thiếp tôi trần-trọc, vội dời chân ra,
Nhác trông lên, giăng dãi sế tà,
Đêm hôm khuya-khoắt con gà đã gáy sáng
[canh.

Mong anh mà chẳng thấy anh,
Thiếp tôi buồn bã khêu quanh ngọn đèn.

35 — Đêm qua giới sáng giăng rằm,
Anh đi qua cửa, em nằm không yên.
Mê anh chẳng phải mê tiền,
Thấy anh lịch-sự cô duyên diệu-dàng.
Thấy anh, em những mơ-màng.
Trưởng rằng đây đây phượng-hoàng kết đôi.
Thấy anh chưa kịp ngỏ nhời,
Ai ngờ anh đã vội dời gót loan.
Thiếp tôi mê-mẩn canh tàn,
Chiêm-bao như thấy anh chàng ngồi bên.
Tĩnh ra, lắng-lặng yên nhiên,
Trương-tư bệnh em nó phát liên-miên cả ngày.
Ngỡ rằng duyên nợ đó đây,
Xin chàng hãy lại chơi đây chút nào.
Cho thiếp tỏ thiệt, mới nao!

36 — Đi đâu mà vội mà vàng,
Mà vấp phải đá, mà quàng phải dây.

Thủng-thỉnh như chúng anh đây,
Chẳng đá nào vấp, chẳng dây nào quàng.

37 — Đi đâu mà vội mà vàng,
Mà vấp phải đá, mà quàng phải dây.
Đi đâu mà vội mà vàng,
Ngã năm, bảy cái lại càng thêm lâu.

38 — Đi đâu lả-cả là-cà,
Như chim lạc tổ, như ma lạc mồ.
Đi đâu lả-cả là-cà,
Ông tầm-phất lại gặp bà tầm-phơ.

39 — Đi đâu mà chẳng lấy chồng?
Người ta lấy hết, chồng mong mà gào.
Gào rằng: Đất hồi giới ơi!
Sao không thi bỏ cho tôi chút chồng!
Ông giới ngoảnh lại mà trông:
— Mày hay kén trợn, ông không cho mày.

40 — Đói cơm rách áo mà gầy,
No cơm, ấm áo cũng tầy vợ anh.
Kém ăn, kém mặc mà xanh,
No cơm, ấm mặc vợ anh nào tầy.

41 — Đói thì ăn khế, ăn khoai,
Chớ thấy lúa rô tháng hai mà mừng.
Kỳ này lúa mới dòng-dòng,
Gió vua Thái-Tổ, Thái-Tổng mưa rào.

42 — Đố ai quét sạch lá rừng,
Đề ta khuyển gió, gió đừng rung cây.

Rung cây, rung cội, rung cành,
Rung sao cho chuyển lòng anh với nàng (1).

43 — Đố ai đốt cháy ao bèo,
Đề ta gánh đá Đông-Triều về ngâm.
Bao giờ cho đá mọc mầm,
Thì ta kết nghĩa tri-âm với nàng. (2)

44 — Đố ai ngồi vông không đưa,
Ru con không hát, anh chừa rượu tằm.
Đố ai chừa được rượu tằm,
Chừa ăn thuốc chín, chừa nằm chung hơi.
— Có tôi chừa được mà thôi,
Chừa ăn thuốc chín, chung-hơi chẳng chừa.

45 — Đôi ta là nợ, là tình.
Là duyên, là kiếp đôi mình kết giao,
Em như hoa mạn, hoa đào.
Cái gì là ngãi tương giao hồi nàng?

46 — Đôi ta như thẻ con bài,
Đã quyết thì đánh, đừng nài thấp cao.
Đôi ta như đá với dao,
Năng liếc, năng sắc, năng chào, năng quen.

47 — Đôi ta lăm-tăm hoa nhài,
Chồng đây, vợ đấy kém ai trên đời.
Muốn cho gần chợ ta chơi,
Gần sông tắm mát, gần nơi đi về.

(1) — chúng mình thì rung (2) — mình.

48 — Đôi ta làm bạn thông-dong,
Như đôi dưa ngọc nằm trong mâm vàng.
Bởi chưng thầy mẹ nói ngarg,
Đề cho dưa ngọc, mâm vàng cách xa.

49 — Đôi bên hàng xú giãn ra,
Đề tôi đối địch với ba cô này.
Được thời ăn đĩa giàu đầy,
Thua thời cởi áo trao tay ra về.

50 — Đôi ta như thẻ con tằm,
Cùng ăn một lá, cùng nằm một nong.
Đôi ta như thẻ con ong,
Con quẩn, con quít, con trong, con ngoài.
Đôi ta như thẻ con bài,
Chồng đánh, vợ kết chẳng sai quân nào.

51 -- Đôi duyên ta như loan với phượng,
Nỡ lòng nào để phượng lia cây.
Muốn cho có đó, có đây.
Ai làm nên nổi nước này chàng ôi!
Thà rằng chẳng biết thì thôi,
Biết chi gối chiếc lẻ-loi thêm phiền.

52 — Đôi ba, đôi ba,
Tuổi cô mình còn chừng độ đôi ba.
Em vận cái quần chừng sáo, cái áo the hoa
[phất-phơ nhuộm màu,
Em đã xinh, em lại có nhiều đội đầu.*
Em đội cái nón xứ Nghệ ra màu điểm trang,
Em đã xinh, em lại nhuộm cái bộ răng vàng.

Mảnh gương tư-mã thiệp với chàng ta cùng
[soi chung,

- 53 — Đòi bên bác mẹ cùng già.
 Lấy anh hay chữ để mà cậy trông,
 Mùa hè cho chí mùa đông,
 Mùa nào thức ấy cho chồng ra đi.
 Hết gạo thiệp lại gánh đi,
 Hỏi thăm chàng học ở thì nơi nao?
 Hỏi thăm đến ngõ thì vào,
 Tay (1) đặt gánh xuống miệng chào: Thừa
 [anh (2).

- 54 — Đòi cô vác gậy chòi đào,
 Cô nhớn, cô bé cô nào với ai?
 Cô nhớn vượt bụng thử dài:
 Giời ơi đất hỡi lấy ai đỡ buồn!
 Cô bé mặc yếm hở lườn,
 Đêm nằm ngổ cửa, con lươn bò vào.
 Gió nam đánh tốc yếm đào,
 Anh nghĩ oản trắng, anh vào thấp nhang.
 Hai cô bốn oản rõ ràng.
 Anh xin một chiếc, cô nàng không cho,

- 55 — Đối địch, thi địch lại đây
 Bên thùng, bên chảo xem dây nào bền.
 — Nhất bền là dây bồ nâu.
 Chị còn giặt đứt nửa đầu chúng em.

(1) — Vội (2) — khoan-khoan.

- 56 — Đội ơn chín chữ cù-lao,
 Sinh thành kể mấy non cao cho bằng.
 Giời ơi có thấu tình chăng!
 Bước sang mười sáu ông giăng gần già.
- 57 — Đồn vui, sai thú đi thăm,
 Thú đi, thú ở mười năm chẳng về.
 Một là vui thú chẳng về,
 Hai là đã chót nhời thề cùng ai.
- 58 — Đồn rằng kẻ Lạng vui thay,
 Đi ba bốn ngày kể đã lắm công.
 Bên dưới có sông, bên trên có chợ,
 Anh lấy em về làm vợ nên chăng.
 Tre già để gốc mọc măng,
- 59 — Đồn rằng ngoài tỉnh Hưng-yên,
 Có cô con gái trái nhân-duyên cô nhờ chồng.
 Trống cơm ai khéo vỗ nên vông,
 Một đàn con vịt lặn sông đi tìm.
 Rạng ngày mai con mắt lim-dim,
 Chân đi thất-thần như chim tha mồi.
- 60 — Đồn rằng quan tướng có danh,
 Cưỡi ngựa một mình chẳng phải vịn ai.
 Ban khen rằng: Ấy mới tài,
 Ban cho cái áo với hai đồng tiền,
 Đánh giặc thì chạy vào tiên,
 Xông vào trận tiền cỏi khổ giặc ra.
 Giặc sợ, giặc chạy về nhà,
 Giở về gọi mẹ mỗ gà khao quân.

- 61 - Đồn rằng cấy lúa thì vui,
Ta rủ được người, ta bán lợn di.
Quan năm, quan tám bán đi,
Dù đắt, dù rẻ quần chi đồng tiền.
Nồi đồng đem gửi láng-diềng,
Nồi đất để đó, ai chuyên được nào.
Cồng thì rấp chông, rấp rào,
Hèm khuya thanh vắng ai vào chi đây.
Còn một con khuyển nhà này,
Hễ đem đi gửi nó nay lại về.
Hay là làm thịt quách đi,
Gói mo, bỏ bị đem đi ăn đường.
- 62 - Đồn rằng thợ mộc Thanh-hoa.
Làm cửa, làm nhà, cầu quán khéo thay,
Cắt kèo lại lựa đòn tay,
Bào trơn, đóng bén khéo thay mọi nghề.
Bốn cửa, anh chạm bốn dê,
Bốn con dê đục chầu về Tồ-tông.
Bốn cửa, anh chạm bốn rồng,
Trên thì rồng ấp, dưới thì rồng leo.
Bốn cửa, anh chạm bốn mèo,
Con thì bắt chuột, con leo xà nhà.
Bốn cửa anh chạm bốn hoa,
Trên thì hoa sói, dưới thì hoa sen.
Bốn cửa anh chạm bốn đèn,
Trên thì đèn đốt, dưới thì đèn chong.
Bốn cửa, anh chạm bốn cong,
Hai cong kín nước, hai cong để dành.

- 63 - Đồng tiền chì mua mớ tôm tươi,
Mua rau mới hái, mua nạng đảm-dang,
Tiếc thay đồng tiền trịnh mua vôi mua vàng.
Mua rau muống héo, mua nạng ngằn-ngor,
- 64 - Đồng tiền Vạn-lịch thích bốn chữ vàng.
Anh tiếc công anh gấn bó vôi có nạng bấy
[lâu,
Bây giờ cô lấy chồng dầu?
Đề anh giúp đỡ trăm cau, nghìn vàng,
Năm trăm anh đốt cho nạng,
Còn năm trăm nữa giải oan nhời thề.
Xưa kia nói nói, thề thề,
Bây giờ bẻ khóa, trao thia cho ai?
Bây giờ nạng đã nghe ai
Gặp anh ghé nón, chạm vai chẳng chào?
- 65 - Đốt than, nường cá cho vàng,
Đem tiền mua rượu cho chàng uống chơi.
Phòng khi có khách đến chơi,
Cơm ăn, rượu uống cho vui lòng chàng.
- 66 - Đòi vua Thái-Tổ, Thái-Tông,
Con bé, con bông, con đất, con mang.
Bò đen húc lợn bò vàng.
Bò vàng hết vía ⁽¹⁾ đâm quàng xuống sông.
Thằng bé đi về bảo ông:
Bò đen ta đã xuống sông mất rồi.

(1) - Hai con chúc-chắc.

- 67 — Đưa anh ra tới làng Hồ,
Em mua trái mít, em vò trái thơm.
Anh về, em nọ dầm dừa,
Hai hàng châu lệ như mưa tháng mười,
Biết bao chữ cho dặng thanh-thời,
Tay tiêm thuốc cổng, miệng mời lang-quân.
- 68 — Đường khi bếp tắt cơm sôi,
Con ngồi khóc đói, chồng đòi tôm-tem.
Bây giờ bếp đã cháy lên,
Cơm đã sắp chín, tôm-tem thì tôm.
- 69 — Đường đi những lách cùng lau,
Cha mẹ tham giàu ép uống duyên con.
Duyên sao các có hồi duyên!
Cầm gương, gương tối, cầm vàng, vàng phai.
- 70 — Đường về Kiếp-Bạc bao xa,
Đường về Kiếp-Bạc có cây đa bồ-đề.
Có yêu anh cắp nón ra về,
Giàu ăn, khó chịu, chờ hè hỏ-hang.
- 71 — Đường xa mượn cang mà đi,
Xin cho tốt tuế quản chi xa đường,
Giồng hường lấy lá che hường,
Thương em chẳng quản nổi đường xa-xôi.
- 72 — Đường xa thì thật là xa,
Mượn mình làm mối cho ta một người,
Một người mười tám, đôi mươi,
Một người vừa đẹp, vừa tươi như mình.

- 73 — Đường vô xứ Nghệ quanh-quanh,
Đường ra Hà-nội như tranh vẽ rồng.
Đường vô xứ Nghệ quanh-quanh,
Non xanh, nước biếc như tranh họa đồ.
Ai vô xứ Nghệ thì vô.
- 74 — Đường lên xứ Lạng bao xa,
Cách một cái núi với ba quãng đồng.
Ai ơi đừng lại mà trông:
Kìa núi Thành-Lạng, kìa sông Tam-Cờ.
Anh chớ thấy em lắm hạn mà ngờ,
Bụng em vẫn trắng như tờ giấy phong.
- 75 — Đường trường cách trở nước non,
Mẹ già đầu bạc, thiếp còn xuân xanh.
Giang sơn thiếp gánh một mình,
Có hay chàng tỏ tâm tình thiếp chẳng?
Giời ơi có thấu tình chăng!
Một ngày dằng-dẳng xem bằng ba thu.
Ruột tâm bối-rối vô tơ,
Gan vàng sao khéo thờ-ơ dạ vàng.

E

- 1 — Em thời đi cấy lấy công,
Đề anh nhỏ mạ, tiền chung một lời.
Đem về cho bác mẹ coi,
Làm con phải thế em ơi!

- 2 — Em thời đi cấy ruộng bông,
Anh đi cắt lúa để chung một nhà.
Đem về phụng-dưỡng mẹ cha,
Muôn đời tiếng hiếu người ta còn truyền.
- 3 — Em thời canh-cửi trong nhà,
Nuôi anh đi học đăng khoa bằng vàng.
Trước là vinh-hiến tổ đường,
Bổ công đèn sách, lưu phương đời đời.
- 4 — Em là con gái Phụng-Thiên,
Bán rau, mua bút, mua nghiên cho chồng.
Nửa mai chồng chiếm bằng rỗng,
Bổ công tâm tươi, vun giồng cho rau.
- 5 — Em là con gái chợ Cờ,
Hái rau lú-bú ngần-ngơ bên đường.
Vĩ dù anh có lòng thương,
Mời anh về đất bãi, em muối dưa càng anh xơi.
- 6 — Em là con gái xứ Nam,
Chăm nghề đi cấy, sang làm xứ Đông.
Đồn rằng xứ Bắc cao công,
Trốn cha, trốn mẹ, trốn chồng mà đi.
- 7 — Em rằng em muốn đi buôn,
Anh về kiểm chốn nha môn ngồi tuần.
Dù em buôn bán xa gần,
Làm sao tránh khỏi cửa tuần anh đây.
- 8 — Em vào rừng chẳng biết lối ra,
Thấy cây núc-nác, ngỡ là vàng-tám.

- Đi dâu em vội, em nhăm,
Núc-nác thì nôi, vàng-tám thì chim.
- 9 — Em thấy anh, em cũng muốn chào,
Sợ rằng chị cả dắt dao trong mình.
Đắt dắt dao, dắt giuom kè nách (1)
Thuận nhân tình cắt vách sang chơi (2).
- 10 — Em thấy anh, em cũng muốn chào,
Sợ anh chồng cũ hắt đứng bờ rào, hắt trông.
Hắt trông thì mặc hắt trông,
Đã quyết một lòng, ta quyết lấy nhau.
- 11 — Em như cây quế trong rừng,
Thơm cay ai biết, ngát lừng ai hay.
Anh như cây phước Nhà Chay,
Em như chiếc dưa, sánh bày sao nên,
- 12 — Em ơi! anh bệnh rức đầu,
Hay đi dài rắt, lại đau ngọc-hành.
Thuốc gì mà nuốt với chanh,
Thì em đi lấy cho anh một liều.
- 13 — Em là con gái Phủ-Từ,
Lộn chồng giả của theo sư chùa Viêng.
Đói ăn thịt chó nấu riêng,
Bán rau mănhi-bát lấy tiền nộp cheo.
Dù còn thiếu thốn bao nhiêu,
Xin làng đừng có cấm nêu ruộng chùa.

(1) Dao trong mình, giuom anh cắt nách

(2) Đã thuận tình ta khoét vách ta chơi.

- 14 — Em là con gái *Kẻ Mơ* (1),
Em đi bán rượu tình cờ gặp anh.
Rượu ngon *chẳng quản* (2) be sành,
Áo rách khéo và hơn lành vụng may.
Rượu nhạt uống lắm cũng say,
Áo rách có mụn, vá may lại lành.
- 15 — Em ơi! chị bảo em này:
Nhất mặn là muối, nhất cay là gừng,
Nhất cao là núi Tam-Tùng.
Chị còn đập đồ nữa rùng cở may,
Nhất đẹp là núi Sơn-Tây.
Chị còn chẳng tiếc, nữa dây bím-bím,
- 16 — Em về thưa mẹ cùng cha,
Bắt lợn đi cưới bắt gà đi cheo.
Đầu lợn nhón hơn đầu mèo.
Làng ăn không hết, làng treo cột đình.
Ông xã đánh trống thỉnh-thình,
Quan viên mũ áo ra đình ăn cheo.
- 17 — Em về thưa mẹ cùng thầy,
Có cho anh cưới tháng này anh ra.
Anh về thưa mẹ, cùng cha.
Bắt lợn sang cưới, bắt gà sang sêu,
Chắc như nhời ấy không sai.
Tháng riêng dẫn gô, tháng hai làm nhà,
Tháng ba ăn cưới đôi ta.

(1) — trẻ thơ — (2) bất luận — (3) chỉ

- 18 — Em thương nhớ ai ngo-ngần bên đầu cầu,
Lược thưa biếng chải, gương tàu biếng soi,
Cải sập đá hoa bỏ vắng em không ngồi,
Vườn hoa bỏ vắng mặc người quay tơ.
Em thương nhớ ai, ra ngàn vào ngõ,
Đêm quên gác ngủ, ngày mơ trận cười,
Bấy lâu nay gần bên, xa vơi.
- 19 — Em có ba quan tiền, em nghĩ là giàu,
Thạch-Sùng, Vương-Khải còn đâu đến giờ.
Trót sa cơ, mới phải lụy cơ,
Thuyền buôn nhớ chuyển lừng-lơ đầu ghềnh.
Anh đã từng lên thác, xuống ghềnh,
Thuyền nan đã trải, thuyền mảnh thử chơi.
Anh chơi khắp bốn phương giới,
Cho trần biết mặt, cho đời biết tên.
- 20 — Em đi đâu dạo liễu một mình,
Đề ai nặn khối chung tình trong tâm.
Đêm qua vắng khách tri âm,
Vắng hoa, luống những âm thầm cỗi cây.
Đêm đêm ngồi tựa cành cây,
Than thân vơi bóng, bóng rày bóng chẳng
[có thương.
Đêm đêm rước bóng lên giường,
Ngọn đèn thấp-thoảng nửa thương, nửa sầu.
- 21 — Em có yêu anh, tam tứ núi chúng anh cũng
[trèo,
Thập bát sông tang tình chúng anh cũng lội.
Tứ cử tam thập lục đèo chúng anh cũng
[trèo qua,

Chén son em ơi, nguyên với ông giàng già,
 Càn khôn đưa lại mấy một nhà vui chung,
 Con dăng xa xoi, xin em chờ ngại ngừng.
 Xa người, xa tiếng, nhưng lòng không xa,
 Nói ví dù sớm biết nhau ra,
 Đá vàng cũng quyết, phong ba anh cũng liều,
 Đường tình riêng mới nhớ ít, tưởng nhiều,
 Xăm-xăm dè nẻo Lam-kiều lần sang,
 Con dao vàng anh liếc đá vàng,
 Mắt anh, anh liếc, mắt nàng nàng đưa,
 Ta mần thính đi kéo thế gian ngờ,
 Lòng đây thương đó biết cơ hội nào,
 Quyết sẵn tay, anh bẻ khóa Động-Đào.

- 22 — Em là con gái nhà giàu,
 Mẹ cha thách cưới ra màu xinh sao.
 Cưới em trăm tấm gấm đào,
 Một trăm hòn ngọc, hai mươi tám ông sao
 [trên gối,

Tráp tròn dân đủ trăm đôi,
 Ống thuốc bằng bạc, ống vôi bằng vàng,
 Xăm xe tứ mã đem sang,
 Đề quan viên họ nhà nàng đưa dâu,
 Ba trăm nón nghệ đội đầu,
 Mỗi người một cái quạt tau cầm xinh,
 Anh về sắm nhiều Nghi-Đình,
 May chăn cho rộng, tời mình đắp chung,
 Cưới em chín chĩnh mật ong,
 Mười cút xoi trắng, mười nong xoi vò,
 Cưới em tám vạn trâu bò,
 Bảy vạn dê lợn, chín vò rượu tăm,

Lá da mặt nguyệt hôm rằm,
 Răng nanh thẳng cuội, râu cằm thiên-lôi.
 Gan ruồi, mỡ muỗi cho tươi,
 Xin chàng chín chục con giò hóa chồng.
 Thách thế mới thỏa trong lòng,
 Chàng mà lo được, thiếp cùng theo chân.

- 23 — Em là con gái Đường Trong,
 Em đi thuyền dưới, mắt lòng thuyền trên.
 Ba năm ăn ở thuyền trên,
 Bởi anh hàng muối cho nên mặn-mà,
 Xuống thuyền dịp bảy, dịp ba.
 Trách anh hàng trứng ở ra đôi lòng.
 Con sông Thương nước chảy đôi dòng,
 Đèn khêu đôi ngọn, anh trông ngọn nào ?
 Muốn tắm mát, thì lên ngọn con Sông Đào,
 Muốn ăn sim chín, thì vào rừng xanh.
 Đôi tay vít cả đôi cành,
 Quả chín thì hái, quả xanh thì đừng.
 Ba bốn năm nay ăn ở trên rừng,
 Chim kêu, vượn hú nửa mừng, nửa lo.
 Trót sa chân nhờ bước xuống dò,
 Gieo mình xuống sập *những lo cùng phiền* (1).
Chợ tỉnh Đông (2) một tháng sáu phiền,
 Gặp cô hàng sên kết nhân duyên vừa rồi.
 Cái gánh hàng dây, những quế cùng hồi,
 Có mẹt bồ-kếp, có nồi phèn-chua.
 Bó hương thơm xếp dề bên bờ,

(1) — nửa lo, nửa buồn, hoặc nửa lo sự đời (2) — Chợ Hàng Dầu.

Giời ơi! sinh giấc làm chi,
Cho chồng tôi phải trầy đi chiến tràng.

GI

- 1 — Giã ơn cái cối, cái chày,
Nửa đêm gà gáy có mây, có tao.
Giã ơn cái cọc cầu ao,
Nửa đêm gà gáy có tao, có mây.
- 2 — Giai làng ở hóa còn đông,
Cớ sao em lại lấy chồng ngụ cư.
— Ngụ-cư có thóc cho vay,
Có lúa bán đầy, em lấy ngụ cư.
- 3 — Giai tơ ơi hỡi giai tơ!
Đi đâu mà vội, mà vơ nạ-dòng.
Nạ-dòng lấy được giai tơ,
Đêm nằm hi-hửng như Ngó được vàng.
Giai tơ vớ phải nạ-dòng,
Như nước mắm thối chấm lòng lợn thi
- 4 — Giăng bao nhiêu tuổi giăng già,
Núi bao nhiêu tuổi gọi là núi non.
Giăng bao nhiêu tuổi giăng tròn,
Núi bao nhiêu tuổi núi còn tro-tơ.
- 5 — Giấn vốn em chỉ có thâm chày,
Anh cho tắc lái cho đầy quan năm.

Em buồn giàu đếm cuống, bán trăm,
Mưa rầm, gió bắc, em nằm em lo.

- 6 — Giấn vốn em chỉ có ba đồng,
Nửa để nuôi chồng, nửa để nuôi tôi.
Còn thừa, mua cái bình vôi,
Mua sanh, mua chảo, mua nồi nấu ăn.
Còn thừa, mua nhiều quần khăn,
Mua năm vuông vóc may chần cho chồng.
Còn thừa, mua chiếc thuyền rồng,
Đem ra cửa bể cho chồng thả chơi.
Còn thừa, mua khám thờ Giời,
Mua tranh sơn-thủy treo chơi đầu thuyền.
- 7 — Giàu đà có đây, cau đã có đây,
Nhân-duyên chữa định giàu này ai ăn.
Giàu này giàu túi, giàu khăn,
Cùng giàu giải yếm anh ăn giàu nào.
- 8 — Giàu học khăn trắng cau tươi,
Giàu học khăn trắng dãi người xinh-xinh.
Ăn cho nó thỏa tâm tình,
Ăn cho nó hả sự mình, sự ta.
- 9 — Giàu thì thịt cá, cơm canh,
Khó thì lưng rau, đĩa muối cùng anh, tôi
[đi lấy chồng.
Hỡi anh chồng cũ tôi ơi!
Anh có khôn thiêng, thì xin anh gỡ dây
[ăn xôi, nghe kèn.
Thôi! anh đã về nghiệp ấy, xin anh đừng
[ghen,

Để cho người khác cầm quyền thế nhĩ.
Miệng em khóc, tay em bế ẵm cái ông
[thần-vĩ,
Tay em gạt nước mắt, tay em thì thấp nén
[nhang,
Bởi vì dẫu, mà nên xót nỗi muôn vàn.

- 10 — Giàu này giàu quế, giàu hồi,
Giàu loan, giàu phượng, giàu tòi, giàu mình,
Giàu này giàu tinh, giàu tinh,
Giàu nhân, giàu ngãi, giàu mình lấy ta.
Giàu này tằm tõi hôm qua,
Giàu cha, giàu mẹ đem ra cho chàng.
Giàu này không phải giàu hồng,
Không búa, không thuốc, sao chàng không
[ăn?
Hay là chê khó, chê khăn,
Xin chàng đừng lại mà ăn miếng giàu.

- 11 — Gió đập cành đa,
Gió đánh cành đa.
Thầy nghĩ là ma,
Thầy vùng thầy chạy.
Ba thằng ba gay,
Đi đón thầy về.

- 12 — Gió đưa cây cửu lý hương,
— *Từ xa cha mẹ* (1) thất thường bữa ăn.
Sầu riêng cơm chẳng muốn (2) ăn,
Đã bưng lấy bát, lại dằn xuống mâm.

(1) — Xa cha xa mẹ, (2) — buồn.

- 13 — Gió vàng hiu-hắt đêm thanh
Đường xa, dặm vắng xin anh đừng về.
Mảnh giăng đã trót nhời thề,
Lam chi để gánh nặng-nề riêng ai!
- 14 — Gió đánh cành tre, gió đập cành tre,
Chiếc thuyền anh vẫn le-te đợi nàng.
Gió đánh cành bàng, gió đập cành bàng,
Đừng chèo, anh hát cô nàng hãy nghe.
- 15 — Gió đánh dò đưa, gió đập dò đưa,
Sao cô mình lơ-lửng mà chưa có chồng?
Gió đánh cành hồng, gió đập cành hồng,
Hỏi cô mình đã muốn lấy chồng hay chưa?
- 16 — Gió đưa tờ giấy lên mây,
Gió đưa cô ấy lại đây ăn giàu.
Yêu nhau thì ném bã giàu,
Chớ ném gạch, đá vỡ đầu nhau ra.
- 17 — Gió đưa cành mạn, gió lặn cành đào,
Vì em, anh phải ra vào tối-tăm.
Tối-tăm, thì mặc tối-tăm,
Chờ cho bác mẹ đi nằm sẽ hay.
Thoạt vào anh nắm cổ tay,
Xin em đừng hò hoán việc này nên to.
- 18 — Giở xem một truyện phong tình,
Cho loan nhớ phượng, cho mình nhớ ta.
Nhớ nhau, nên thất, nên già,
Nên cửa, nên nhà, nên vợ, nên con.

Chim thợ mi, rẻo-rắt trên non,
Ước gì ta được vợ con như người.

- 19 — Giời cho cày cấy đầy đồng,
Xứ nào xứ nấy trong lòng vui ghê.
Một mai gặt lúa đem về,
Thờ cha, kính mẹ nhiều bề hiếu trung.
- 20 — Giời mưa cho lúa chín vàng,
Cho anh đi gặt, cho nàng đem cơm.
Đem thời bát sứ, mâm son,
Chớ đem *mâm gỗ* (1) anh hờn không ăn.
- 21 — Giời mưa, thì mặc giời mưa,
Chồng tôi đi bừa đã có áo toi.
Chồng tôi đi chơi đã có nón đội,
Chồng tôi đi hội đã có dù che.
- 22 — Giời mưa, giời gió dùng-dùng,
Cha con ông Sùng đi gánh phân trâu.
Đem về giếng bí, giếng bầu,
Giếng hoa, giếng quả, giếng cau, giếng dừa.
- 23 — Giời mưa cho ướt lá bầu,
Ai làm lính lệ đi hầu ông quan.
Thương người mũ bạc, đai vàng.
Đem thân mà đội mâm cam cho dành.

(1) — bát đất.

- 23 — Giời cao, bể rộng bao la,
Việc gì mà chẳng phải là may ta.
Trong việc nhà, ngoài thì việc nước,
Giữ làm sao sau trước vẹn-tuyên.
Lọ là cầu Phật, cầu Tiên.
- 24 — Giời cao, đất rộng thênh-thênh,
Cải đường phú-quý còn dành cho ta.
Có công mài sắt những là,
Khi nhờ lộc nước rồi ra rồi-rào.
Công của nữ có là bao,
Ra tay tháo vác thế nào cũng xong.
- 25 — Giời sinh ra đã làm người,
Hay ăn, hay nói, hay cười, hay chơi.
Khi ăn, thì phải lựa mùi,
Khi nói, thì phải lựa nhời chớ sai.
Cả vui, chớ có vội cười,
Nói không lễ-phép chớ chơi làm gì.
- 26 — Giời mưa cho ướt lá khoai,
Công anh làm rẫy đã hai năm dồng.
Nhà em lắm ruộng ngoài đồng,
Bắt anh tát nước cực lòng anh thay.
Tháng chín mưa bụi, gió may,
Cất lấy gầu nước, hai tay rụng-rời.
- 27 — Giời mưa, nước chảy qua sân,
Em lấy ông lão, qua lần thi thôi.
Bao giờ ông lão châu giời,
Thì em lại kiếm một người giai tơi.

Giai tờ ơi hồi giai tờ!
Đi đầu mà vội, mà vợ nà-dòng.

28 — Giờ mưa lác-đác ruộng đầu,
Cái nón dội đầu, cái thùng cắp tay.
Bước chân xuống hái dâu này,
Nuôi tâm cho nhón mong ngày tươm to.
Thương em chút phận ngày thơ,
Lầm than đã trải, nắng mưa đã từng.
Xa-xôi ai có tỏ chừng,
Gian-nan lán-khở ta đừng quên nhau.

29 — Giờ thu vừa gặp tiết lành,
Muôn dân yên khỏe thái-bình âu ca.
Muốn cho yên nước, yên nhà,
Một là đặc hiệu, hai là đặc trưng.
Trong bốn nghiệp ra công gắng sức,
Đường nghĩa phương ta phải khuyên con.
Còn giới, còn nước, còn non,
Còn cô bán rượu, ta còn say sưa.

30 — Giờ mưa nước dội dọc rìa,
Sắp tiền anh trảy bây giờ nắng oi!
Quan trên có lệnh về dôi,
Tôi vâng lệnh người, tôi phải bước ra.
Túi vóc mà cải bốn hoa,
Đôi tay đôi túi mỡ ra, khép vào,
Cau non tiện chũm hạt đào,
Giàu tèm cánh phượng rọc dao lưu cầu.
Giàu em tèm những vôi tàu,
Anh cắt miếng giàu, anh bước chân đi.

31 — Giờ sinh ra ông tướng giặc,
Cờ bạc, sóc đĩa dồng-dài cả đêm.
Canh trước, tướng hãy còn tiền.
Canh sau, cổ áo ngồi bèn lộ hồ.
Cái ngảnh đi, thò tay móc lộ,
Cái ngảnh lại, phi-phò chén say.
Còn tiền, đánh cái cũng hay,
Hết tiền đi ngủ lại hay giật mình.
Tướng sự tình, bạc này hai sắp,
Chẳng ai ngờ nó lại sắp ba.
Bấy giờ quan tướng thua ra,
Áo quần cổ hết, giở ra về trần.
Về giữa sân vạch quần bắt rận.
Vợ trong nhà, vợ giận chẳng nấu cơm.
Bấy giờ tướng chúi ồ rom,
Chẳng dám hạch nước, hạch cơm, hạch giàu.
Vợ thương chồng ra màu rết mướt,
Đem tiền đi chuộc lấy áo về.
Từ rầy tướng hẳn xin thề,
Đã đi cờ bạc, sóc đĩa còn về chi đây.

32 — Giương cung sắp bắn phượng-hoàng,
Chẳng may lại phải một đàn chim đi.
Lấy sào mà đuổi nó đi.
Nó kêu riu-rit kéo thi điếc tai.

H

- 1 — Hai tay cầm hai quả hồng,
Quả chát phần chồng, quả ngọt phần giai
Năm đêm vượt bụng thử dài,
Thương chồng thì ít, nhớ giai thì nhiều.
- 2 — Hải-vân bát-ngát nghìn trùng,
Hòn Hồng ở đây là trong Vịnh Hàn.
Xưa nay qua đây còn truyền,
Lối đi lộ giản thẳng miền ra khơi.
- 3 — Hải-dương tiết, nghĩa có hai,
Một mắt bà lão với hai con bò.
Trên giới có ông sao tua,
Ở làng Minh-giám có vua Ba vánh.
Phương đông quật lũ hung-linh,
Làm cho bảy viện tan-lành ra gio.
- 4 — Hát cho chó cắn, bò lồng,
Hát cho con gái bỏ chồng mà theo.
Hát cho chó cắn, bò kêu,
Hát cho ông lão trong lều bò ra.
- 5 — Hát bai, hai bát không no,
Còn một miếng cháy kéo co võ nổi.
Hát bai, hai bát không no,
Ta thêm bát nữa hát cho vui nhà.
- 6 — Hễ muốn ra con người tử-tế,
Phải dễ-dàng, chớ dễ ai hờn.

Làm ơn, ắt hẳn nên ơn,
Giời nào phụ kẻ có hơn bao giờ.

- 7 — Hoa cầu gặp hội hát xuông,
Em ở một làng, anh ở một nơi.
Bây giờ mới gặp nhau đây,
Ước làm phu phụ muôn đời nên chẳng.
- 8 — Hoa sen mọc bãi cát lằm,
Tuy rằng lấm-láp vẫn mầm hoa sen.
Thài-lài mọc cạnh bờ sông,
Tuy rằng xanh tốt vẫn tồng thài-lài.
- 9 — Học-trở đèn sách hôm mai,
Ngày sau thi đỗ nên giai mới hào.
Làm nên quan thấp, quan cao,
Làm nên lọng tia, võng đào nghênh-ngang.
- 10 — Hoài tiền mua thuốc ruộm răng,
Đề tiền mua mía đánh khăng vào mồm.
Hoài tiền mua mía đánh khăng,
Đề tiền mua thuốc ruộm răng cho vàng.
- 11 — Hồ khoan, hồ uầy!
Hồ khoan, hồ uầy!
Ăn đã vậy, múa gậy làm sao?
Chân thấp chân cao, cho mau cho chóng.
Nặng khiếp nặng dưng, hữu khuất hữu thân.
Cao-Tổ thời nhân, Hạng-vương thời bạo,
Nhân hiền tại mạo, trắng gạo ngon cơm.
Hồ khoan, hồ uầy!
Hồ khoan, hồ uầy!

- 12 — Hôm qua anh đến chơi nhà,
Thấy mẹ vết chấu, thấy cha vết nôi,
Thấy em dựa cột liếm môi,
Anh ngơ con chó anh lùi chân ra.
- 13 — Hôm qua anh đến chơi nhà,
Thấy mẹ nằm võng, thấy cha nằm giường.
Thấy em nằm đất anh thương,
Anh đi mua gỗ đóng giường tám thang.
Bốn góc thì anh bịt vàng,
Bốn chân bịt bạc, tám thang chạm rồng.
- 14 — Hỡi cô yếm trắng lòa-lòa,
Sao cô không bảo mẹ già nhuộm thắm.
Ước gì anh được ở gần,
Để anh nhuộm hộ thắm nhuộm công anh.
- 15 — Hỡi cô thắt giải lưng xanh,
Ngày ngày thấp-thoảng bên mình trông ai?
Trước đường xe ngựa bời-bời,
Bụi hồng mờ mịt ai người mắt xanh?
- 16 — Hỡi cô thắt lưng bao xanh,
Có về An-Phú với anh thời về?
An-Phú có ruộng tứ bề,
Có ao tắm mát, có nghề kẹo nha.
- 17 — Hỡi thằng cu bé! Hỡi thằng cu nhón!
Cu tí, cu tí, cu tí ơi!
Con dậy, con ăn, con ở với ông.
Để mẹ đi lấy chồng kiếm lấy em con.

- 18 — Hỡi cô mặc yếm hoa lằm,
Chồng cô đi lính, cô nằm với ai?
Cô nằm cô đẻ thành bé con giai,
Chồng về chồng hỏi: Con ai thế này?
— Con tôi đi kiếm về đây,
Có cho nó gọi bằng thầy thì cho.
- 19 — Hỡi anh đi đường cái quan!
Xin anh đứng lại, em than vài nhời:
Đi dầu vôi mẩy! anh ơi!
Cái quần, cái áo như người nhà ta.
Cái ô em để trong nhà,
Khen ai mở khóa đưa ra cho chàng.
- 20 — Hỡi thằng cu nhón! Hỡi thằng cu bé!
Cu tí, cu tí, cu tí, cu tí ơi!
Con dậy, con ăn, con ở với bà,
Để mẹ đi kiếm một và con thềm,
Bố con chết đi, trong bụng mẹ đây, nó
[hãy còn thềm,
Mẹ xem quẻ bói, vẫn còn đàn em trong
[bụng này.
Con ra gọi chú vào đây,
Để mẹ giao giả cái cơ-nghiệp này mẹ bước
[đi.
- 21 — Hỡi cô gánh nước quang mây,
Cho anh một gáo tưới cây ngô-dồng.
Cây ngô-dồng cành cao, cành thấp,
Ngon ngô-dồng lá dọc, lá ngang.
Quả dưa gang, ngoài xanh, trong trắng.

Quả mướp đắng, ngoài trắng, trong vàng,
 Từ ngày anh gặp mặt nàng,
 Lòng càng ngao-ngán, dạ càng ngán-ngao.

- 22 — Hồi cô yếm trắng lò-a-lò-a,
 Yếm nhiều, yếm vóc hay là trúc-bầu.
 Hay là lụa bạch bên Tàu,
 Người cắt cũng khéo, người khâu cũng tài.
 Một đảng anh thù nên nhận,
 Hai đảng anh mạng nên hoa,
 Yếm em anh để trong nhà,
 Khen thay thầy mẹ mở khóa đem ra cho
 [nàng]

- 23 — Hữu bằng tự viễn phương lai.
 Lạc hồ quân-tử lấy ai bạn cùng.
 Chữ Hiếu, chữ Trung là thầy với mẹ.
 Chữ Nhân, chữ Nghĩa, là ái với ân,
 Yêu nhau bao quản xa gần,

Y

- 1 — Yêu nhau thời ném bã giầu,
 Ghét nhau ném đá vỡ đầu nhau ra.
 Yêu nhau cau bầy bồ ba,
 Ghét nhau cau bầy bồ ra làm mười.

K

- 1 — Kẻ Dầu có quán Đình-thanh,
 Kẻ Hạc ta có Ba-Đình, Ba-Voi.
 Mười tám kéo thuyền xuống bơi,
 Mười chín giã bánh, hai mươi rước Thần.
- 2 — Kẻ về người ở trông theo,
 Ngựa Hồ, chim Việt đôi điều ái-ân.
 Một mình tựa án tần-ngân,
 Năm canh khúc ruột như rần cả năm.
 Vắng mình, ta vẫn hỏi thăm,
 Chồn ăn đã vậy, chồn nằm làm sao?
 Bấy lâu nay những khát khao,
 Mong chưa thấy mặt, lòng nào đã quên.
 Nghi rằng cùng bạn thiếu niên,
 Vì ai sui giục cho nên nổi này.
 Trách ông Tơ ra tay hờ - hững,
 Lúc xe dây sao chẳng lựa ngày.
 Bảy giờ hai ngã Đông, Tây,
 Trước sao xe mới tơ này làm chi.
 Chưa biết nhau, sao không nói trước,
 Biết nhau rồi kẻ ngược, người xuôi.
 Bao giờ cho được đủ đôi,
 Như sen tịnh để một chồi hai hoa.
- 3 — Kém ăn, kém mặc mà gầy,
 Săn ăn, săn mặc cũng tày vợ anh.
 Đói ăn, rách mặc mà xanh,
 No ăn, ấm mặc vợ anh nào tày.

- 4 — Kéo (1) quán qua cửa Hùng-quan,
Chim muông giọng hót hoa ngàn hương đưa.
Nhớ ai ngo-ngần ngần-ngo,
Nhớ ai, ai nhớ, bây giờ nhớ ai.
- 5 — Kể từ ngày tôi lấy anh,
Anh bảo tôi rằng: — Chẳng biết chữ gì.
Tôi chỉ biết một tiếng «phán si» là củ khoai
[lang.
- 6 — Kể việc làm ruộng mọi đường,
Tôi xin kể được rõ-ràng hử ai.
Tháng chạp là tiết giồng khoai,
Tháng giêng tưới đậu, tháng hai cấy cà.
Tháng ba cấy bửa ruộng ra.
Tháng tư bắc mạ thuận hòa vui thay.
Tháng năm cấy lúa vừa rồi,
Tháng sáu mưa xuống, nước trôi đầy đồng.
Tháng bảy cấy cấy đã xong,
Tháng tám thấy lúa tốt dòng vui thay.
Tháng chín tôi lại kể nay,
Bắc mạ xem được mới hay trong lòng,
Tháng mười lúa chín đầy đồng.
Cắt về đồ cốt để phòng năm sau.
Tháng mười một là tiết cấy sâu.
Một năm kể cả từ đầu đến đuôi
- 7 — Kỳ này em sắp buồn bề,
Thấy anh áo rách, gối về buồn bông.

(1) — Đem.

- Kỳ này anh sắp buồn bông,
Thấy em rách sống, buồn lồng cổ xay.
- 8 — Kia ai tiếng khóc nữ-non,
Ấy vợ linh mới trèo hòn đèo Ngang.
Chém cha cái giặc chết hoang.
Làm cho thiếp phải gánh lương theo chồng.
Gánh từ xứ Bắc, xứ Đông,
Đã gánh theo chồng, lại gánh theo con.

KH

- 1 — Khách tình sao chả xuống chơi với tình,
Chiếc thuyền không đỗ bến Giang-Đinh,
Ta nay chỉ quyết lấy mình mà thôi.
Cây khô kia há dễ mọc chồi,
Bác mẹ già chưa dễ có ở đời với ta.
Con dao vàng cắt miếng giò hoa.
- 2 — Khăn anh nằng lấy vá vai,
Bây giờ nằng đã nghe ai dỗ-danh.
Chẳng nên ra, tháo chỉ lấy mụn giả anh,
Đề anh đem bán lấy hai trăm vàng.
Một trăm anh đưa cho nằng,
Còn một trăm nữa để chàng treo ngọn cây đa.
Chớ em không nhớ nhờ thề nguyện với ta,
Sông có Nhị-Hà, núi có Tản-Viên.
Cơn bây giờ, nằng ở thế sao nên,

- Tôi khẩn quan Nam-Tào, Bắc-Đầu biên tên
[danh-danh,
Đã yêu anh thời quyết với anh,
Nhà tre, cột nửa lợp gianh vững-vàng.
Chớ tham nhà gỗ bức bàn,
Gỗ lim chẳng có, làm xoàng gỗ vông.
Chỉ nhọc mình, thôi lại luống công,
Phòng khi gỗ mục, lại dùng nhà tre.
Còn duyên anh bảo chẳng nghe.
- 3 — Khó khăn ở chợ leo-teo,
Ông cô, bà cậu chẳng điều hời sao.
Giàu sang ở bên nước Lào,
Hùm tha, rắn cắn tìm vào cho mau.
- 4 — Khó thay công việc nhà quê,
Cùng năm khó nhọc dám hề khoan-thai.
Tháng chạp thời mắc giồng khoai,
Tháng giêng giồng đậu, tháng hai giồng cà.
Tháng ba cây vớ ruộng ra,
Tháng tư bắc mạ thuận hòa mọi nơi.
Tháng năm gặt hái vừa rồi,
Bước sang tháng sáu nước trôi đầy đồng.
Nhà nhà, vợ vợ, chồng chồng,
Đi làm ngoài đồng sá kể sớm trưa,
Tháng sáu, tháng bảy khi vừa,
Vun giồng giống lúa, bỏ chừa cỏ gianh.
Tháng tám lúa rõ đã đánh,
Tháng mười cắt hái cho nhanh kịp người.
Khó khăn làm mấy tháng giờ,
Lại còn mưa nắng bất thời khổ trông.

- Cất rồi nộp thuế nhà công,
Từ rầy mới được yên lòng ấm no.
- 5 — Không chồng ăn bữa nôi năm,
Ăn đói, ăn khát mà cầm lấy hơi.
Có chồng ăn bữa nôi mười,
Ăn đói, ăn khát mà nuôi lấy chồng.
 - 6 — Không thêm ăn gỏi cá mè,
Không thêm nói với một bè trẻ ranh.
Không thêm ăn gỏi cá mương,
Không thêm nói với một phường trẻ ranh.
Không thêm ăn gỏi cá chày,
Không thêm nói với thằng thầy mây đầu.
 - 7 — Khuyên anh đi lính cho ngoan.
Cho dân được cậy, cho quan được nhờ.
Bao giờ nên đội, nên cơ.
Thì em sẽ quyết đợi chờ cùng anh.

L

- 1 — La hời, la hời, la hời.
Ai lên nhắn khách nguồn dào,
Nghĩa xưa còn nhớ chút nào hay chăng?
La hời, la hời, la hời,
Bây giờ đến cảnh dào nguyên.
Bao nhiêu là một con thuyền tiền đưa,
La hời, la hời, la hời.

- 2 — La hò, hồ khoan!
Ta chèo cắt mái hồ-khoan!
Thuyền rồng chúa ngự khoan-khoan mái [chèo.

Lênh-dênh duyên nổi phận bèo,
Đã dành khi nước thủy triều đầy vơi.
Lộ-đồ giao viễn xa khơi,
Thuyền tình chở một mình tôi nặng gi.
Chẳng giạm, thì thuyền chẳng đi,
Giạm ra mắc tiếng thị phi với tình.
Khách tình lại nhớ thuyền tình,
Thuyền tình lại nhớ khách tình là duyên.

- 3 — Lạ-lùng anh mới tới đây,
Bồ câu đông sáo, chim bay lạc đàn.
Đồn đây hay hát, hay đàn,
Để ta lặn suối, qua ngàn tới nơi.

- 4 — Lác-dác mưa ngâu,
Sinh-sịch mưa ngâu.
Lá ngâu rụng xuống,
Bông lau phất cờ.
Nước trong xanh, lặng ngắt như tờ,
Một đàn cá nhón nhấp-nhò đầu ghềnh,
Kia ai đứng ở đầu ghềnh.

- 5 — Làm giai phải biết đủ nghề,
Hòng khi có nhỡ, thì về một khoai.
Một được củ chạc, củ chài,
Củ giắt lưng khố, củ nhai vào mồm.

- 6 — Làm giai cho đáng nên giai,
Ăn cơm với vợ, lại nài cây niêu,
Con vợ nó cũng biết diều,
Thắt lưng con-cón cây niêu với chông.

- 7 — Làm người cho biết tiện tăn,
Đồ ăn thức mặc có ngần thì thôi.
Những người đói rách rạc-rời,
Bởi phụ của giờ làm chẳng nên ăn.

- 8 — Làm người phải biết cương thường,
Xem trong ngũ đẳng, quân vương ở đầu.
Thờ cha, kính mẹ trước sau,
Anh em hòa thuận mới hầu làm nên.
Vợ chồng đạo nghĩa cho bền,
Bạn bè cho thực, dưới trên đứng thường.

- 9 — Làm giai quyết chí tu thân,
Cống danh chớ vội, nợ nần chớ lo.
Khi nên, giờ giúp công cho,
Làm giai năm liệ, bấy lo mới hào.
Giờ sinh, (1) giờ chẳng phụ nào,
Cống danh gặp hội anh hào ra tay.
Trí khôn rắp để dạ này,
Có công mài sắt, có ngày nên kim.

- 10 — Làm giai nết đủ trăm đường,
Trước tiên điều hiếu, đạo thường xưa nay.
Cống cha, đức mẹ cao dày,

(1) — Khi nên,

Cru mang trứng nước những ngày ngày thơ,
Nuôi con khó nhọc đến giờ,
Trưởng thành, con phải biết thờ hai thân
Thức khuya, dậy sớm cho cần,
Quạt nồng, ấp lạnh giữ phần đạo con.

- 11 — Làng ta mở hội vui mừng,
Chuông kêu, trống dón vang lừng dôi bên.
Long ngai thánh ngự ở trên,
Tả vắn, hữu vũ bốn bên rồng châu.
Sinh ra nam tử công hầu,
Sinh ra con gái vào châu thánh quân.

- 12 — Làng ta phong cảnh hữu tình,
Dân cư giăng khúc như hình con long.
Nhờ giới hạ kẻ sang dòng,
Làm nghề cấy cấy vun giống tốt tươi.
Vụ năm cho đến vụ mười,
Trong làng kẻ gái, người giai đua nghề.
Giời ra, gắng ; giời lặn, về,
Ngày ngày, tháng tháng nghiệp nghề truân
[chiến.

Dưới dân họ, trên quan viên,
Công bình giữ mực cầm quyền cho thay.
Bây giờ gặp phải hội này,
Khi thời hạn hán, khi hay mưa rằm,
Khi thời gió bão ầm-ầm.
Đồng điền lúa thóc mười phần được ba.
Lấy gì dâng nạp nữa mà,
Lấy gì công việc nước nhà cho đang.
Lấy gì sưu thuế phép thường,

Lấy gì bỏ chợ dong lương làm ăn.
Giời làm khổ cực hại dân,
Giời làm mất mát có phần nào chẳng.
Ca dao tình sự than rằng:
Ca ngâm một khúc trẻ hằng hát chơi.
Trẻ rằng: cũng gặp lúc giời,
Cũng khi no ấm có người, có ta.
Cũng khi ơn đội quốc gia,
Cũng khi đại xá dân ta được mừng.
Cũng khi quả phúc đưa dàng,
Chúc vua muôn tuổi thẳng bằng muôn năm.
Trăm quan rờ-rờ Đình sâm,
Lộc điền thêm mãi chăm-chăm lệ thương.
Khi học xá, khi huyện đường.
Ơn trên hậu lặn ngày lương tháng tiền.
Can chi dân sự nhiều phiền,
Mừng rằng có kẻ cầm quyền cho ta.
Ai ai giữ phép nước nhà,
Ai ai thương lấy dân nhà là công.
Mới hậu dưỡng, mới phú phong.
Kẻ cấy nhờ cấy ở trong thái bình.
Kẻ nho lo nghiệp học hành,
Đề cho chiếm bằng nức danh trong đời.
Kẻ buôn thời được lắm lời.
Tàng vương chi thị tứ thời bán mua.
Kẻ công ai cũng đua xô,
Ăn nghề chạm vẽ phượng, rùa, long, ly.
Tứ dân mỗi nghiệp mỗi nghề,
Cũng đều nhờ được gặp khi thái hòa.
Trước sau một khúc dao ca,
Khi nhàn hạ, khi dân hòa với nhau.

- 13 — Lay Giời cho chúa tôi giàu,
Cho tôi hút mỡ, ăn dầu quanh năm.
Lay Giời cho chúa tôi *hoang* (1),
Cho tôi mắc vòng nghênh-ngang cả nhà.
- 14 — Lay Giời mưa xuống,
Lấy nước tôi uống,
Lấy ruộng tôi cấy,
Lấy bát cơm đầy,
Lấy khúc cá *to* (2)
- 15 — Lay cha ba lay, một quì,
Lay mẹ bốn lay; con đi lấy chồng.
Mẹ sắm cho con cái yếm nhất phẩm hồng,
Trước là đặc nghĩa cùng chồng,
Sau là họ mạc cũng không chê cười.
Con ơi! nhớ bấy nhiêu nhời,
- 16 — Lắm con thêm bạn nhà hàng,
Lắm nơi lịch sự hơn chàng, chàng ơi!
Chàng thôi, *thiếp* cũng xin thôi,
Hồ sen tát cạn, ai hỏi mặc chàng.
- 17 — Lẳng-lơ chả một mình tôi,
Thanh-lâm, Đồng-sớm cũng đôi ba người.
Nói ra, sợ chị em cười,
Lấy chồng tháng chín, tháng mười có con.
— Thất lưng dúi tìm nhân đồng đeo tay.

(1) — sang (2) — kho.

- Con ơi!: Mẹ bảo đây này:
« Học buồn học bán cho tầy người ta.
Con đừng học thôi chua ngoa,
Họ hàng ghét bỏ người ta chê cười,
Dù no, dù đói cho tươi,
Khoan ăn, bớt ngủ liệu bài lo toan.
Phòng khi đóng góp việc làng,
Đồng tiền bát gạo, lo toan cho chồng.
Trước là đặc nghĩa cùng chồng,
Sau là họ mạc cũng không chê cười
Con ơi! Nhớ bấy nhiêu nhời,
- 18 — Lẳng-lơ vàng quế soi thêm.
Hương đưa bát-ngát càng thêm bận lòng.
Giỏ thu thồi ngon phù-dung,
Dạ nằng là sắt anh nung cũng mềm.
- 19 — Lấy khách, thì khách về Tàu,
Lấy nhà giàu, thì nhà giàu phải tội tiền sung.
Giở về lấy chú từng tưng,
Tốt bèn cố hỉ.
- 20 — Lấy lính thì được ăn lương,
Lấy thầy ăn óc, ăn xương gì thầy?
Em đừng thấy lính mà khinh,
Lãnh-binh, Thống-chế, Tam-dinh một dòng.
- 21 — Lấy chồng làm lẽ khổ thay.
Đi cấy, đi cày chị chẳng kể công.
Đến tối chị giữ lấy chồng,
Chị cho manh chiếu nằm không nhà ngoài.
Đêm đêm gọi những: Bớ Hai,
Giở dầy nấu cám, thái khoai, đâm bèo.

- 22 — Lấy chồng từ thuở mười lăm,
Chồng chê tôi bé chẳng nỡ cùng tôi.
Đến năm mười tám, đôi mươi,
Tôi nằm dưới đất, chồng lòi lên giường.
Một răng thương, hai răng thương.
Có bốn chân giường gãy một còn ba.
Ai về nhả nhủ mẹ cha,
Chồng tôi nay đã giao hòa cùng tôi.
- 23 — Lâu ngày mới lại gặp lão ni,
Tuổi tác xem ra đã chí kỳ.
Đầu bạc, răng long, mồm móm-mém.
Cổ chầy, chầy đâm giầu chóm-chém.
- 24 — Lên chùa thấy tiều mười ba,
Thấy sư mười bốn, vãi già mười lăm.
Muốn cho một tháng đôi rằm,
Trước là lễ Phật, sau thăm vãi già.
- 25 — Lên chùa, lạy Phật Thích-Ca,
Lạy ông Tam-Thế, Vua-Cha Ngọc-Hoàng.
Bước ra kết nghĩa cùng nàng,
Túi anh có nhẫn cho nàng đeo tay.
Dù ai bầm chỉ cô bay.
Thì nàng cũng giữ nhẫn này cho anh.
- 26 — Lênh-dênh chiếc bách giữa dòng,
Thương thân hóa bụi phòng không nhớ thì.
Gió đưa cây trúc ngã quì,
Ba năm trực tiết còn gì là xuân?
- 27 — Liệu cơm mà gắp mắm ra.
Liệu cửa liệu nhà, em lấy chồng đi.

- Nửa mai quả lưả nhỡ thì,
Cao thì chẳng tới, thấp thì chẳng thông.
- 28 — Linh vua, linh chúa, linh làng,
Nhà vua bắt linh cho chàng phải ra,
Già vua bắt linh đàn bà,
Đề em đi đỡ anh và bốn năm.
Bối vua bắt linh đàn ông,
Tiền lưng, gạo bị sấm trong nhà này.
- 29 — Lỗ mũi em thì tám gánh (1) lòng,
Chồng yêu, chồng bảo *tơ hồng* (2) gởi cho.
Đêm năm thì ngày o o,
Chồng yêu, chồng bảo ngày cho vui nhà.
Đi chợ, thì hay ăn quà,
Chồng yêu, chồng bảo về nhà đỡ cơm.
Trên đầu những rác cùng rơm,
Chồng yêu, chồng bảo hoa thơm rắc đầu.
- 30 — Lơ-thơ *tơ liễu* buông mảnh,
Con oanh học nói trên ngành mĩa mai.
Em nghĩ mình em cái cục bạc lưu tai,
Cục bạc tình chung thời có, cái châm cài
[vốn không.
Cái tóc mây xanh em vẫn lộn khăn sòng.
Quần lĩnh thâm đôi ba chiếc, đôi má hồng
[có nhớn-nhỏ.
Sáng giảng suông,
Sáng cả vườn Đào, sáng cả chanh vườn
[chanh.

(1) — sôm-sôm những (2) — râu rồng.

Ba hôn cô dang ấy có cô nào còn không.
Có một cô thật đích cô chưa có chồng.
Có cho anh ghé chút làm chồng nên chẳng.
Các cô mình về có nhớ chúng anh chẳng.
Ta về ta chỉ nhớ cái hàm răng cô mình cười.
Năm quan mua lấy miệng cười.
Mười quan anh chả tiếc, anh chỉ tiếc người
[răng đen,

Cái răng đen ai khéo nhuộm cho cô mình.
Để duyên các cô mình đẹp.
Cho cái tình chúng anh yêu.
Trăm con như cái sợi chỉ điều.
Trăm con sợi chỉ ấy nó cũng huộc vào cái
[tay anh.

Một duyên, hai nợ, ba tình.
Ấy cái tang tình, ngày hai tình, mười một.
Cái tình mong song hồi tình.
À lên một, lên hai, lên ba, lên bốn,
Làm con mẹ cha, lên chín, lên mười.
Sôi gương tình chung đánh phấn,
Tang tích tịch tang tình tang.
Cho nó đẹp em sắp ra lấy chồng.
Ồ ý e, ồ e ý ồ.

31 — Lúa ngô là cô đậu nành.
Đậu nành là anh dưa chuột.
Dưa chuột là ruột dưa gang.
Dưa gang là nàng dưa hấu,
Dưa hấu là cậu lúa ngô.
Lúa ngô là cô đậu nành.

32 — Lúc đêm sương, sương lạnh, giăng mờ,
Canh tàn rượu tỉnh lúc bấy giờ em nghĩ
[thương thân.

Em tiếc thay trong giá, trắng ngần,
Nỡ gieo mình vào đám phong trần mà chơi.
Chôn hang sâu lặn khuất hương giới,
Non xanh, nước biếc để ai người biết cho.
Con chim khôn đã mắc phải dò,
Vui gì cái kiếp giang hồ hỡi chị em ơi.
Tinh đốt tay quả nửa xuân rồi,
Đầu xanh mấy nổi da mồi, tóc sương,
Kiếp hồng nhan nghĩ đến mà thương.
Tài tình chỉ lắm đề mang nợ đời.
Trông non sông mà thẹn với giới,
Khí vui, em vui gượng, khi cười em cười
[suông,

Ruột con tằm trăm mối tơ vương,
Bên giới, góc bể biết gửi can tràng vào đâu?
Ai về nhắn ả Mạc-sầu.

33 — Lũng-túng em ở trong phòng.
Chăn bông lon, đệm quế rốc lông chờ đợi ai?
Mà hồng còn có con phai,
Răng đen, da trắng, mái tóc dài anh yêu.
Em nghĩ mình em doan thể mỹ miều.
Chồng con chẳng lấy, quyết liều xuân ru.
Song ngánh lại trông xuân,
Xuân bây giờ đã sẽ tầy ngang vai.
Sách có chữ rằng: «Xuân bất tái lai»,
Đêm hôm khuya-khoắt lấy ai bạn cùng.
Song cửa sổ chạm rồng.

Chồng con chẳng lấy, không chồng chẳng
[có tuổi]
Song thiệt lắm em ơi!

- 34 — Lưỡi câu anh uốn đã vừa,
Sợ lòng cha mẹ kén lừa noi đầu.
Vực sâu, thì mặc vực sâu,
Kìa sâu hay cạn, nỡ đâu lừa hoại.
- 35 — Lửng lơ vờn quế soi thêm,
Hương đưa bát-ngát càng thêm bận lòng.
Dao vàng bỏ đẩy kim nhung,
Biết rằng quân tử có dùng ta chăng?
Đèn tà thấp thoáng bóng giăng,
Ai đem người ngọc thung-thắng chốn này.

M

- 1 — Má ơi! đừng đánh con hoài,
Đề con đi câu cá nấu xoài cho má ăn.
Má ơi! con vịt nó chết chìm,
Con thò tay vớt nó, con cá kim nó cắn con.
- 2 — Mai rằng: Mai chiếm bằng mai,
Trúc khoe quân tử trúc ở trên đồi là đứng
[trượng phu]
Thôi thời giàu khó chớ lo,
Nữa một mai ông Thiên-Địa lại cho xoay vần

- Ta yêu nhau xa cũng nên gần,
Tham bên phủ qui, phụ bên khó coi.
Chớ ta yêu nhau duyên phận mà thôi,
Của thi như nước hồ voi lại đầy.
- 3 — Mặt giới tăng tăng rạng đông,
Chàng ơi giờ dậy đi đồng kéo trưa.
Phận hèn bao quản nắng mưa,
Cày sâu, bừa kỹ được mùa có phen.
- 4 — Mấy khi rồng gặp mây đây,
Đề rồng than thở với mây vại nhời.
Nữa mai rồng ngược, mây xuôi,
Biết bao giờ lại nổi nhời rồng mây (1)?
- 5 — Mẹ em ra đi, dặn em ở nhà,
Đừng ra chơi biển mà hà ăn chín.
Ăn chín thì mặc ăn chín,
Em ra chơi biển để cho ghin mẹ thầy.
- 6 — Mẹ em tham thúng xoi dền,
Tham con lợn béo, tham tiền Cảnh-hưng.
Mẹ em tham thúng bánh chưng,
Tham con lợn đẻ, em lưng chịu đòn.
- 7 — Mẹ già ở chốn lều gianh,
Sớm thăm, tối viếng cho dành lòng em.
Lòng son, dạ sắt càng thêm,
Lòng dạ giăng gió ai tìm thấy ai.

(1) = thủy chung.

- 8 — Mẹ em cấm đoán em chi,
Đề em sắm-sửa, em đi lấy chồng.
Lấy chồng cho đáng tấm chồng,
Bồ công trang điểm má hồng, răng đen.
- 9 — Mẹ em khéo để em ra,
Để em mười bốn, để ta hôm rằm.
Đi dâu mà vội mà nhăm,
Sao em chẳng đợi giăng rằm cho trong.
- 10 — Mẹ em để em trong chum,
Lấy nắp đây lại khăn dum bọc ngoài.
Mẹ em để em trong bồ,
Anh nghĩ chuột nhắt, anh vồ dứt đuôi.
- 11 — Mẹ ơi con chẳng lấy dần,
Dù xa, dù gần, lấy khách mà thôi.
Lấy khách, được mặc áo đôi,
Được đi giày đỏ, được ngồi ghế cao.
— Thà rằng ăn cá diếc, chôi,
Chẳng thà lấy khách có đuôi trên đầu.
- 12 — Mẹ cho năm quả bí vàng,
Mười quả bí trắng ra đàn nuôi quân.
Cơm ăn, rượu uống cho say,
Đẹp mang mà đánh trong này cho tao.
Vào chờ, có kéo quân vào,
Hội đồng chư tướng cho tao sẽ dùng.
- 13 — Mẹ em tham thúng xoi dền,
Tham con lợn béo, tham tiền Cảnh-Hưng.

- Tôi đã bảo mẹ rằng đừng,
Mẹ hăm, mẹ hứ mẹ bùng ngay vào.
Bảy giờ kẻ thấp, người cao,
Như đôi dưa lệch, so sao cho bằng.
- 14 — Mẹ già như chuối chín cây,
Sao đây chẳng liệu cho đây liệu cùng.
Khế vởi sung, khế chua, sung chát,
Mật vởi gừng, mật ngọt, gừng cay,
Đây vởi đây chẳng duyên thì nợ.
Đây vởi đây chẳng vợ thì chồng.
Dây tơ-hồng chữa xe đã mắc,
Rượu quỳnh-tương chữa nhấp đã say.
- 15 — Mèn-móng góc bề bên giới,
Những người thiên-hạ nào người tri-âm?
Buồn riêng, thôi lại tủi-thầm,
Một duyên, hai nợ, ba nhăm lấy nhau,
- 46 — *Mình đẹp cho mẹ mình lo, (1)*
Đêm nằm lắm kẻ rình mò (2) ước ao.
Xấu xí như mẹ con tao, (3)
Đêm nằm ngỏ cửa, mắt sao mắt này (4).
- 47 — Mình nói dối ta mình chữa có con,
Ta đi qua ngõ, thấy con mình bò.
Con mình những trấu, cùng gió,
Ta đi xách nước rửa cho con mình.
- (1) — Càng đẹp thì lại càng lo (2) — lẩn mò (3) — Thà rằng
xấu xí như tao (4) — Nằm đâu ngủ đấy, sướng sao sướng này.

- 18 — Minh nói dối ta mình chưa có chồng,
Ta đi qua ngõ, mình bỗng con ra.
Con mình khéo giống con ta,
Con mình bầy rưởi, con ta ba phần.
- 19 — Minh rằng: Minh chỉ lấy ta,
Ta đi xuống chợ, mua gà xem chân.
Một chân xem cửa, xem nhà,
Một chân xem lúa bạn ta thế nào.
- 20 — Minh rằng mình chỉ lấy ta,
Đề ta bán cửa, bán nhà ta theo.
Còn một cái cối dằm bèo,
Đề ta bán nốt ta theo mình về.
- 21 — Minh về đường ấy thì xa,
Đề anh bắc cầu sông cái về qua Ninh-Bình,
Đất Ninh-Bình có chùa Non-Nước,
Núi Phi-Diên, Hối-Hạc chung quanh,
Em về em chớ quên anh.
- 22 — Minh nói dối ta mình chưa có chồng.
Đề ta mua cốm, mua hồng sang sêu.
Ta sang, mình đã chồng rồi,
Đề cốm ta mốc, đề hồng long tai.
Ngõ là long một, long hai,
Ai ngờ long cả trăm hai quả hồng.
- 23 — Minh về, ta chẳng cho về,
Ta nắm lấy áo, ta đề câu thơ.
Câu thơ ba chữ rành-rành:
Chữ «Trung», chữ «Hiếu», chữ «Tinh» là ba.

- Chữ Trung thì đề phần cha.
Chữ Hiếu phần mẹ, đòi ta chữ Tinh.
- 24 — Minh về, mình nhớ ta chẳng!
Ta về, ta nhớ hàm răng mình cười.
Năm quan mua lấy miệng cười,
Mười quan chẳng tiếc, tiếc người răng đen,
Răng đen, ai khéo ruộm cho mình,
Đề duyên mình đẹp cho tình anh mê.
- 25 — Minh về đường ấy thời xa,
Có về Tổng Mê với ta cho gần.
Tổng Mê có ao rửa chân,
Có sông tắm mát, có đình nghỉ ngơi.
Tháng tám thì đi xem hội,
Tháng hai xem rước, mình ơi hỡi mình!
- 26 — Minh về, mình nhớ ta chẳng,
Ta về ta nhớ hàm răng mình cười.
Năm quan mua lấy miệng cười,
Mười quan chẳng tiếc, tiếc người tinh-nhân.
Người tinh nhân, ta đề trên coi,
Nấp vàng dậy lại đề nơi giường thờ.
Đêm qua ba bốn lần mơ,
Chiêm bao thì thấy, dậy sờ thì không.
- 27 — Mít mật, mít gai,
Mười hai thứ mít.
Vào ăn thịt, ra ăn xôi.
Chủ chẳng nghe tôi,
Tôi bịt mắt chú.

Ăn dâu thì ăn cho kin,
 Bao giờ lúa chín thì về.

28 — Mồ hôi gió đượm.
 Thiếp thương chồng, thiếp phải chạy theo.
 Con ơi! mẹ dắt lên đèo,
 Chim kêu bên nọ, vượn trèo bên kia.

29 — Miếng giàu ăn nặng bằng chì,
 Ăn rồi, em biết lấy gì đền ơn.
 — Miếng giàu ăn nặng là bao,
 Muốn cho đông liều, tây đảo là hơn.

30 — Mồm cha con bướm trắng,
 Để mẹ con ong xanh.
 Khen ai uốn lưỡi cho ranh nói càn.
 Mồm cha con bướm trắng,
 Để mẹ con ong vàng,
 Khen ai uốn lưỡi cho nàng nói chua.

31 — Mồng tám tháng tư không mưa,
 Bỏ cả cây bừa mà lấp lúa đi,
 Bao giờ cho đến tháng mười,
 Lúa tốt bời-bời, nhà đủ người no.

32 — Mồng chín tháng chín có mưa,
 Mẹ con đi sớm, về trưa mặc lòng.
 Mồng chín tháng chín không mưa,
 Mẹ con bán cả cây bừa mà ăn.

33 — Mồng chín tháng chín có mưa,
 Thì con sấm sửa cây bừa làm ăn.

Mồng chín tháng chín không mưa,
 Thì con bán cả cây bừa đi buôn.

34 — Một năm một tuổi như đuổi xuân đi
 Cái già sông-sộc nó thì theo sau.
 Vì sương cho núi bạc đầu,
 Vì dâu mưa, nắng cho rầu rĩ hoa.

35 — Một năm là mấy tháng xuân,
 Một ngày là mấy giờ dần sớm mai,
 — Một năm là ba tháng xuân,
 Một ngày có một giờ dần sớm mai.

36 — Một đàn cò trắng bay quanh,
 Cho loan nhớ phượng, cho mình nhớ ta.
 Mình nhớ ta như cà nhớ muối,
 Ta nhớ mình như cuội nhớ giăng,
 Mình về, mình nhớ ta chăng?

37 — Mồng một là trai (1),
 Mồng hai là lúa (2),
 Mồng ba câu liêm,
 Mồng bốn lưỡi liềm,
 Mồng năm liềm giật,
 Mồng sáu thật giăng,
 Mười rằm giăng nầu
 Mười sáu giăng treo,
 Mười bảy sấy giường chiếu,
 Mười tám giăng lẹm,

(1) — và (2) — không giăng.

Mười chín dọn-dọn,
 Hai mươi giấc tốt,
 Hăm một nửa đêm,
 Hăm hai bằng tai,
 Hăm ba bằng đầu,
 Hăm bốn ở đầu (1),
 Hăm năm ở đấy (2),
 Hăm sáu đã vậy,
 Hăm bảy làm sao,
 Hăm tám thế nào,
 Hăm chín thế ấy,
 Ba mươi không giăng.

38 — Một đàn cò trắng bay chung,
 Bên nam, bên nữ ta cùng cất lên.
 Cất lên một tiếng linh-dinh,
 Cho loan sánh phượng, cho mình sánh t.
 Cất lên một tiếng la-dà,
 Đàn ông hát trước, đàn bà hát sau.

39 — Một ngày ba bữa cơm đèn,
 Còn gì má phấn, răng đen hỡi chàng?
 Một ngày ba bận treo còn,
 Còn gì mà đẹp, mà giòn hỡi anh?
 Một ngày ba bận treo đeo,
 Vì ai vú xẻch, lưng eo hỡi chàng?

40 — Một năm chưa dễ mấy (3) xuân,
 Gái kia chưa dễ mấy lần đưa dâu.

(1) — bằng râu (2) — bằng cầu (3) — là mấy tháng

Chẳng tham ruộng cả, ao sâu,
 Tham về anh Tú lắm râu mà hiền.
 Chẳng tham ruộng cả ao liền,
 Tham về cái bút, cái nghiên anh đồ.

41 — Một duyên, hai nợ, ba tình,
 Chiêm bao luẩn-quất bên mình năm canh.
 Nằm một mình, lại nghĩ một mình,
 Ngọn đèn khêu tỏ bóng huỳnh bay cao.
 Trông ra nào thấy đầu nào,
 Đám mây vợ-vần ngôi sao mập-mờ.
 Mong người, lòng những ngẩn-ngơ.

42 — Một nhà có bà bốn đầu,
 Đầu cả buôn bán ra mầu sân-siu.
 Đầu hai có ý mỹ miều,
 Tiền tiền, thóc thóc bao nhiêu chẳng về.
 Đầu ba chum chum dầu ché,
 Nhờ ơn bác mẹ đi về tỉnh Nam.
 Đầu tư có tình tham-lam,
 Chăn trâu, cắt cỏ nhóm-nhoam ngoài đồng.

43 — Một mẹ già mười ba mẹ trẻ,
 Nẫu tai, nẫu mắt,
 Vẽ mặt, vẽ mày,
 Dạy khóc, dạy cười,
 Dạy ăn, dạy bú,
 Dạy lẫy, dạy bò,
 Giữ thóp đầu con trẻ.
 Cúng mẹ ăn cũ.

Bà nào khôn khéo dạy cho trẻ sòn-sơ sờ-sạc,
Bà nào vụng dại xuống biển ăn tôm he, cá mực.

44 — Một năm là mấy tháng xuân,
Ăn chơi cáo thả phóng trần ai ơi!
Một năm là mấy tháng mười,
Ta đi mua nôi về đúc tiền công.
Ta đi mua đồng về đúc bồ-lao,
Bây giờ tình nghĩa làm sao,
Cho chuông chẳng bền, bồ-lao chẳng bền.
Xưa kia chuông ở trên đền.
Bây giờ chuông tuếch, chuông toác bỏ rên
[cầm canh.

45 — Một lo đứng cửa trông ra,
Hai lo đi lấy chồng xa nước người,
Ba lo sợ chị em cười,
Bốn lo đi ngược, về xuôi sao đành.
Năm lo lúc tử, lúc sinh,
Sáu lo con gái một mình đường xa.
Bảy lo nhớ cửa nhớ nhà,
Tám lo còn chút mẹ già ai nuôi.
Chín lo em thiệt cả mười.
Đề em kiếm lối tìm nơi đi về.

46 — Một năm chia mười hai kỳ,
Thiếp ngồi, thiếp tỉnh khó gì chẳng ra.
Tháng giêng ăn tết ở nhà,
Tháng hai rồi-rã quay ra nuôi tằm.
Tháng ba đi bán vải thắm,

Tháng tư đi gặt, tháng năm giở về.
Tháng sáu em đi buôn bè,
Tháng bảy, tháng tám giở về dong ngò,
Chín, mười cắt rạ đồng mùa,
Một, chạp vợ được anh đồ dài lưng.
Anh ăn, rồi anh lại nằm,
Làm cho thiếp phải quanh năm lo phiền.
Chẳng thà lấy chú lực-diễn,
Gạo bồ, thóc giống còn phiền nỗi chi.

47 — Một quan tiền tốt mang đi,
Nàng mua những gì⁽¹⁾ mà tỉnh chẳng ra?
Thoạt tiên, mua ba tiền gà,
Tiền rưỡi gạo nếp, với ba đồng giàu.
Giở lại mua sáu đồng cau,
Tiền rưỡi miếng thịt, giá rau mười đồng.
Có gì mà tỉnh chẳng thông,
Tiền rưỡi gạo tẻ, sáu đồng chè tươi.
Ba mươi đồng rượu chàng ơi!
Ba mươi đồng mật, hai mươi đồng vàng.
Hai chén nước mắm rõ-ràng,
Hai bảy mươi bốn, kẻ chàng hồ nghi.
Hai mươi một đồng bột nấu chè.
Mười đồng nải chuối, chần thì một quan.

48 — Một năm được mấy mùa xuân,
Một ngày được mấy giờ dần sớm mai.
Em đừng cậy sắc, khoe tài,
Khéo thay nôi thùng cũng tay thợ hàn.

(1) — Mua những thứ gì.

Giời kia Khôn cũng thờ Càn,
 Nước kia Tấn cũng hợp Tần mới xong.
 Ngồi trong cửa sổ chạnh lòng,
 Chấn loan, gối phượng, không chông ra chi
 Thơ đào nghĩ chữ vu-quy,
 Hôn-nhân lễ đạt, gặp thi đào yêu.
 Trăm sông dẫu-dit thư-cưu,
 Thục-nữ, quân-tử hảo cầu đẹp duyên.
 Tục rằng: Tiên lại tìm Tiên.
 Phú lại tìm quý, bạn hiền tìm nhau.

- 49 — Một đời được mấy anh hùng,
 Một nước được mấy đức ông trị-vi.
 Anh đừng cợt ghẹo em chi,
 Em đang chấp chỉ chọn ngày cải hoa.
 Tin lên Thiên thượng Hằng-nga,
 Cây ông Nguyệt-lão với bà Tơ-vương.
 Chấn loan, gối phượng sẵn sàng,
 Mạn đào rủ dọc, lầu hồng dải ngang.
 Còn đang chọn đá thử vàng.
 Ngọc lành ai quấy ra đàn bán rao.
 Quan quan bốn tiếng thư cưu.
 Mong người quân-tử hảo cầu kết duyên.
 Phấn son cho phỉ tấm nguyên,
 Anh-hùng sánh với thuyền-quyên mới tinh.
 Phật-kha thơ ấy rành-rành,
 Phỉ-môi bất đắc xin anh liệu lường.

- 50 — Mời hay giải cẩu trung phùng.
 Biết người, biết mặt, biết lòng làm sao.
 Sông sâu còn có kẻ dò.

Lòng người ai biết mà đo cho cùng.
 — Ai mua dưa hấu biết lòng,
 Đề tôi xin ngỏ trong lòng tôi ra.

- 51 — Mua cau, chọn những buồng sai,
 Mua giàu chọn những trăm hai lá vàng.
 Cau tiện ngang, giàu vàng ngắt ngọn,
 Thời buổi này kén chọn làm chi.
 Sao em chẳng lấy chồng đi.
- 52 — Muốn ăn cơm trắng nước trong,
 Em lên Phố-Cát Đại-Đồng cùng anh.
 Ai lên Phố-Cát, Đại-Đồng,
 Hỏi thăm có Tú có chồng hay chưa ?
 — Có chồng năm ngoài năm xưa,
 Năm nay chồng đề (1) nên chưa có chồng.
- 53 — Muốn ăn măng trúc, măng giang.
 Măng tre, măng nứa, chè bàng, cơm lam,
 Muốn ăn sim chín di tim,
 Đố ai tìm được đem lên hầu nàng.
 Chim kêu, vượn hót trên ngàn,
 Bây giờ đã đến giãng tàn canh ba.
- 54 — Mưa xuân lác-đác vườn đào.
 Công anh đắp đất, ngăn rào giồng hoa.
 Ai làm gió táp, mưa sa,
 Cho cây anh đổ, cho hoa anh tàn ?

(1) — Chẳng may chồng bỏ hoặc rầy

- 55 — Mưa từ trong núi⁽¹⁾ mưa ra.
Mưa khắp thiên-hạ, mưa qua Chùa Thầy,
Đôi ta bắt gặp nhau đây,
Như con bò gầy gặp bãi⁽²⁾ cỏ hoang,
- 56 — Mưa từ trong lũng mưa ra,
Trèo non, lặn suối chẳng qua thiếp tôi đi
[tìm chồng]
Ôi đây thiếp, tôi đi tìm chồng,
Mặt giới hồ lặn, khách dò ngang tôi nợ chèo,
- 57 — Mừng nay đức chính cao minh,
Bốn phương hòa thuận thái bình muôn dân,
Làm giai quyết chí lập thân,
Cương thường giữ lấy có phần hiển-vinh.
Gái thời giữ lấy chữ trinh,
Xiềng năng chín-chắn giới dành phúc cho
Giàu nghèo tại số đứng lo,
Mà đường công nợ có lo chi mà.
- 58 — Mừng nay mưa nắng thuận gời.
Trị đời Ngu, Hạ, dân đời Thương, Chu.
Nơi nơi khích nhưỡng ca cù,
Khắp trong vũ điện Thang Chu thuận hòa
Đầu đầu già trẻ gần xa,
Người người kính chúc thiên gia vững-vàng
Ai ai trung hiếu lưỡng tuyền,
Năm năm mừng được phong niên thái bình

(1) — Quảng — (2) đằm

- 59 — Mừng nay nho sĩ có tài,
Bút nghiên đóng-dã giúi mài nghiệp Nho.
Rõ ràng nên dừng học-trò,
Công danh hai chữ gởi cho dần-dần.
Tinh cò chiếm được bằng xuân,
Ấy là phú quý đầy xuân quế hòe.
Một mai chân bước Cổng, Nghè.
Vinh quy bái tổ, ngựa xe đưa mình.
Bốn phương nức tiếng vang lừng.
Ngao-du Bể Thánh, vẫy vùng Rừng Nho.
Quyền cao chức trọng Giời cho.
Bổ công học tập bốn mùa chúc mình.
Vui đâu bằng Hội đề danh,
Nghề đâu bằng nghiệp học hành là hơn.
Công cha như núi Thái-Son.
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy xuôi.
Phu-nhân thời có công nuôi,
Toàn gia hưởng Phúc, Lộc gời ban cho.
Mùi thể vị khi nông, khi nhạt,
Chén yên hà kẻ tỉnh, người say.
Nghiêng bầu phong nguyệt cho đầy cuộc vui.
Mừng nay thái vũ xuân hồi,
Miệng dâng câu hát, hoan bồi một khi.

N

- 1 — Na-mô. Bồ-Tát,
Chẻ lạt dứt tay.

Đi cày trâu húc,
Đi sức phải cộc.
Đi học thầy đánh,
Đi gánh đau vai,
Năm dài nhin đói.

2 — Nay mừng Hải-yến hà thanh,
Muốn dân trăm họ thái bình âu ca.
Miền Thanh-hóa, huyện Nga ta,
Cổ cây thang mộc, quốc gia Triều đình.
Bốn phương bề lạng tám kền,
Muốn dân trăm họ thái bình âu ca.

3 — Nay mừng tứ hải đồng xuân,
Tam dương khai thái muốn dân hòa bình.
Sĩ thời chăm việc học hành,
Một mai khoa bảng để dành công danh.
Công thời phụng các long đình,
Đủ nghề sư khoáng, rứt nghề công thủ.
Nông thời cuốc bẫm cấy sau,
Thu hòa, hạ mạch phong thu có ngày.
Thương thời buôn bán liền tay,
Rứt tài Tử-Cống ai tây cho đang.

4 — Nay mừng những kẻ nông phu,
Cầu cho hòa cốc phong thu bình thời.
Vốn xưa nông ở bực hai,
Thuận hòa mưa gió ấy thời lên trên.
Quý hồ nhiều lúa là tiên,
Rõ ràng phú túc bình an cả nhà.
Bốn mùa xuân lại, thu qua,

Muốn cho tiền lúa đầy nhà hán sương.
Bước sang hạ giá, thu tàng,
Thu thu tiền hoạch giàu ngang Thạch-Sùng.
Quý nhân cùng kẻ anh hùng,
Ráp toan muốn hỏi nhà nông ẽ dễ.
Thực thà chân chỉ thú quê,
Chuyên cần học nghiệp là nghề đoan trang.
Gặp thời là được thọ khang.
Tam đa ngũ phúc rõ ràng giới cho.

5 — Nay mừng vạn mỗ dư nghìn,
Việt-Nam có thánh cầm quyền sửa sang,
Bốn phương đầm ấm dân yên,
Giới Nghiêu, ngày Thuấn lưỡng gian thái
[hòa.

Trống xem phong cảnh làng ta,
Bồng-sơn, Tổ-Thủy ngõ là dâu dây.
Bốn mùa, bát tiết thanh thời,
Vinh nhời quốc ngữ một bài mười chương.
Một chương kính chúc nhà vương,
Hoàng-dô củng-cố tộ trường vạn niên,
Hai chương kính chúc chư-phiên,
Lợi dân, ích quốc mở đường thái-hanh,
Ba chương phúc lý sùng thành,
Tuôn về các phủ sứ Thanh thịnh cường.
Bốn chương thiện hữu dư khương,
Chúc mừng quan lão thọ chương thiên xuân.
Năm chương thiên hạ bình dân,
Các thầy hào mục phúc thân chùng chùng,
Sáu chương mừng kẻ sĩ nông,
Sĩ đẳng khoa đệ nông phong lộc tài.

Bảy chương mừng chúc gái giai,
Giai thanh, gái lịch lâu dài thông-dong,
Tám chương tạp nghệ thương công,
Buồn may bán đất tạc dòng khôn ngoan,
Chín chương như phụ như son,
Chúc mừng các tỉnh dân quan vững vàng,
Mười chương quyết hậu khác sương,
Lan tôn quế tử lưu truyền miên duyên.
Nay mừng tiết giới xuân thiên,
Có nhờ ca xường dâng lên Cửu-trùng.

- 6 — Nay này chính gạo tám xoan,
Mấy phen giá sắt gian nan mới thành.
Bây giờ ta già cho tỉnh,
Phòng khi yến. ẩm dâng lên chó chầy,
Đã no rồi, lại đã say,
Mừng rằng nay đã hây-hây thái bình.
- 7 — Nàng ơi, anh quyết với mình,
Công anh dan-diu chẳng thành thời thời.
Sông kia bên lở, bên bồi,
Bên lở thì đục, bên bồi thì trong.
Sông kia nước chảy đôi dòng.
Biết rằng bên đục, bên trong bên nào.
- 8 — Nàng Bàn may áo cho chồng,
May ba tháng dòng chữa trọn cổ tay.
Lạy giới cho cả gió may.
Nàng Bàn chết quách đêm nay cho rồi.
- 9 — Nàng về già gạo ba giăng,
Đề anh gánh nước Cao-Bằng về ngăm.

Nước Cao-Bằng ngăm thì trắng gạo,
Anh biết em có liệu được chăng.
Trần-trần như cuội cung giăng,
Biết rằng cha mẹ có bằng lòng không,
Đề anh chờ đợi luống công.

- 0 — Nào khi anh bưng anh beo,
Tay cắt chén thuốc, tay đeo mũi chanh,
Bây giờ anh khỏi, anh lành,
Anh mê nhan sắc, anh tình phụ tôi.
Thà tôi xuống giếng cho rồi.
- 1 — Năm con ngựa bạch sang sông,
Năm gian nhà ngói đèn trong đèn ngoài.
Đèn yêu ai mà đèn chẳng tắt,
Ta yêu mình nước mắt rõ ra.
- 2 — Năm tóc ngói, tóc ngói dài,
Năm tóc mai, tóc mai cụt.
Cầu Giời, khấn Bụt cho tóc mai dài,
Bao giờ tóc chấm ngang vai,
Thì ta kết ngãi làm hai vợ chồng.
- 3 — Năm quan tiền tốt bó mo,
Làm tờ ký chỉ, chị cho chuộc chồng.
Măng non nấu với gà đồng,
Chơi nhau một trận, xem chồng về ai.
Già gan cướp được chồng người.
Non gan hết via rụng rời chân tay.
- 4 — Năm voi anh dúc năm chuông,
Năm cô anh đóng năm giường bình phong

Còn một cô bé chữa chồng,
 Lại đây anh kén cho bằng lòng cô,
 Một là ông Cống, ông Đồ,
 Hai là ông Bát, ông Cửu, ông Đô cũng
 Giả ơn bà Nguyệt, ông To,
 Sớm đi cầu Thước, tối mơ mộng hũn
 Cho mau cửa lại treo cung,
 Để cho cô bẽ, cô bông, cô ru.
 Cô ru rằng:

Con ăn, con bù, con nô,

Con lầy, con bò, con chững, con đi.

Ngày sau con cả nhớn khôn,

Con học, con thi, nhảy ba tầng sóng

- 15 — Năm ngoài anh lên ngọn sông Ngâu,
 Dầu sương, giải nắng chẳng tìm đầu

Năm nay anh về lắm bạc nhiều vàng

Để anh sắm sửa thời nàng lấy anh.

Lấy anh, anh sắm sửa cho,

Sắm ăn, sắm mặc, sắm cho chơi bời

Khuyên em có bấy nhiêu nhời,

Thủy chung như nhất là người, phải

Mùa đông lựa lựa, the the,

Mùa hè bán bạc hoa sòe sắm khăn,

Sắm gối thì phải sắm chăn,

Sắm gương, sắm lược, sắm ngăn đựng

Sắm cho em: đôi lược chải đầu,

Cái ống đựng sáp vuốt đầu cho xinh

- 16 — Năm cũ đã qua,

Năm mới đã đến,

Bước chân vào đình trung,

Tôi xin kính chúc:

Trước tôi chúc Thánh Cung vạn tuế, tại thượng
 dương-dương, bảo quốc, hộ dân, tích phúc.

Tôi lại chúc kỳ-lão sống tám chín mươi, thọ
 tăng thêm thọ.

Tôi lại chúc quan viên trùm lão, niên tăng phú
 quý, nhật hưởng vinh hoa.

Tôi lại chúc quan lại, binh viên ta đột pháo
 xông tên, công thành danh toại.

[kỳ khai n] Tôi lại chúc đồng trang thượng hạ, già sức
 khỏe, trẻ bình yên, nhờ đức Vua nhà no, người
 đủ, các xướng: «Thiên thu vạn vạn tuế».

- 17 — Nó ra, rồi nó lại vào,

Chớ nào nó có vác vồ đuổi ai?

Nó ra, rồi nó lại vào,

Chớ nào nó có phá củi, rở rào nhà ai?

- 18 — Nói thương, mà ở chẳng thương,

Đi đầu mà bỏ buồng hương lạnh lùng.

Đêm qua khi lạnh, khi nóng,

Khi đắp áo ngắn, khi chung áo dài.

Bây giờ chẳng đã nghe ai,

Áo ngắn chẳng đắp, áo dài không chung.

- 19 — Nồi đồng lại úp vung đồng,

Con gái xứ Bắc lấy chồng Đồng-Nai.

Giậm chân xuống đất kêu giời,
Chồng tôi vô Quảng biết đời nào ra.

20 — Non non nước nước khơi chừng,
Ai ân dôi chữ xin đừng có quên.
Tình sâu mong giả, nghĩa đền,
Đừng vui chốn khác mà quên chốn này.
Nước voi, rồi nước lại đầy,
Tình kia chữa giả, nghĩa này chớ quên.

21 — Nôm na là cha mách què,
Mách què là mẹ mách siêu,
Ta cho đồng tiền mách nữa ta nghe.

22 — Nu na nu nống.
Cái cống nằm trong,
Cái ong nằm ngoài,
Củ khoai chấm mật
Phật ngồi, Phật khóc.
Con cóc nhảy ra,
Con gà ú ụ,
Nhà mụ thổi xôi,
Nhà tôi nấu chè.
Tè he cống rứt,
Xỉa cá mè, dè cá chép.
Chân nào đẹp, thì đi buôn men,
Chân nào đen ở nhà làm chó.

23 — Nu na nu nống.
Thẳng còng, cái cạc,
Chân vàng, chân bạc.
Đá xĩa, đá soi.

Đá dẫu con voi,
Đá lên, đá xuống.
Đá ruộng bồ câu.
Đá râu ông già.
Đá ra đường cái.
Gặp gái đi đường.
Có phường trống quân,
Có chân thì rứt.

24 — Núi Đọi ai đắp nên cao,
Ngã ba sông Gối ai đào nên sâu.
Dù ai huôn dầu bán dầu,
Làm sao cho khỏi cầu Châu thì làm.
(Hà-nam).

25 — Núi kia ai đắp nên cao,
Sông kia ai đào nước chảy vùng quanh ?
Vùng quanh, thì mặc vùng quanh,
Cò về Lê-xá để anh đưa tiền.

26 — Núi kia ai đắp nên cao,
Sông kia, bề nọ ai đào nên sâu.
Một lòng sâu, năm bảy lòng sâu.
Đầy vui có biết đáy sâu cùng chẳng.
Muốn sao thàng dôi tuần giăng,
Muốn sao đầy ở cho bằng lòng đầy.

27 — Núi kia ai đắp nên cao,
Sông kia bề nọ ai đào mà sâu.
Vi ai cả chẳng bèn câu,
Lược chẳng bèn đầu, chỉ chẳng bèn kim

Muốn ăn mơ nôi, mận chim....
 Anh cũng lận lộn đi tìm về cho.
 Thế gian thấy bán thì mua,
 Biết rằng mận nhát chát chua nhường nẻo.

- 28 — Nửa đêm *giở* ⁽¹⁾ dậy trông giới,
 Ông ⁽²⁾ sao bên bắc đã dời bên đông,
 Bờ hồ lai láng mệnh mông.
- 29 — Nước yên, quán mạnh, dân giàu,
 Khắp trong tám cõi cúi đầu làm tôi.
 Các quan dâng biểu lên ngai,
 Chúc vua Vĩnh-Thọ muôn đời thịnh yên.
- 30 — Nước nóng đồ lộ binh vôi,
 Tôi ngồi tôi nghĩ bố tôi, tôi buồn.
 Bố tôi dở dại, dở khôn,
 Say mê cái l. . . , bỏ mẹ con tôi.
- 31 — Nước non lận-dận một mình,
 Thân cò lên thác xuống ghềnh bấy nay.
 Ai làm cho bể kia đầy,
 Cho ao kia cạn cho gầy cò con.
- 32 — Nước đứng mà dựng chầu thau.
 Cái mâm chữ triện dựng rau thái lái.
 Tiệc thay con người da trắng, tóc dài,
 Bác mẹ gả bán cho người dân ngu.
 Ròng vàng tắm nước ao tù,
 Người khôn ở với người ngu nặng mình.

(1) — Thức (2) — Cái

NG

- 1 — Ngày nào em bé cón con,
 Bảy giờ em đã nhón khôn thể này.
 Cơm cha, áo mẹ, công thầy,
 Nghĩ sao cho bỏ những ngày ước ao.
- 2 — Ngày nào giới nằng chan-chan.
 Mẹ con kiếm củi, đốt than no lòng.
 Giới làm một trận mệnh-mông,
 Mẹ con nhin đói, năm không ba ngày.
- 3 — Ngày ngày ra đứng bờ sông,
 Sông xa xa tit cho lòng em đau;
 Nhớ ai đứng tui, ngồi sầu,
 Minh ve sương tuyết bao lâu mà mòn.
- 4 — Ngày ngày em đứng em trông,
 Trông non, non ngắt, trông sông, sông dài,
 Trông mây, mây kéo ngang giới,
 Trông giăng, giăng khuyết, trông người,
 [người xa.]
- 5 — Ngày đi, trúc chữa mọc măng,
 Ngày về, trúc đã cao bằng ngọn tre.
 Ngày đi, lúa chữa chia về,
 Ngày về, lúa đã đổ hoe ngoài đồng.
 Ngày đi, em chữa có chồng,
 Ngày về, em đã con quăn, con *quil* ⁽¹⁾, con
 [bồng, con mang.]

(1) — Giắt.

- 6 — Nghĩ xa thôi lại nghĩ gần,
Lám thân con dện mấy lần vương tơ.
Chắc về đâu trong đục mà chờ,
Hoa thơm mất tuyết biết *nuong nhờ* ⁽¹⁾ vào
[đâu]
Số em giàu, lấy khó cũng giàu,
Số em nghèo, chín đụn mười trâu cũng
[nghèo]
Phải duyên, phải kiếp thì theo,
Thân em có quản khó nghèo làm chi.
Chữ nhân duyên thiên tãi nhất thì,
Giàu ăn, khó chịu lo gì mà lo.
- 7 — Nghìn muôn chó lấy học trò,
Dài lưng tốn vải, ăn nó lại nằm.
Hay nằm thời có vồng đào,
Dài lưng thời có áo chào nhà vua.
Hay ăn, thời có thóc kho,
Việc gì mà chẳng ăn no lại nằm,
- 8 — Ngồi đêm trông bóng giăng tàn,
Muốn đoan với nguyệt mà than một nhời.
Nguyệt rằng: vật đổi sao dời,
Thân này vẫn để cho người soi chung.
- 9 — Ngồi buồn gửi bức thư sang,
Có con rồng bạch chắn ngang giữa giới.
Vậy nên thư chẳng tới nơi,
Trong thư, ai biết những nhời làm sao.

(1) — Đợi chờ.

- 10 — Ngồi trong cửa sổ trạm rồng,
Chân loan gối phượng, không chồng cũng hư.
Có chồng, kẻ đón người đưa,
Không chồng đi sớm, về trưa mặc lòng.
- 11 — Ngồi buồn trách lẫn ông xanh,
Khi vui muốn khóc, buồn tênh lại cười.
Kiếp sau xin chó làm người.
Làm cây thông đứng giữa đồi mà reo.
Giữa giới vách đá cheo-leo,
Ai mà chịu rét thì trò với thông.
- 12 — Nguyễn ra thời Nguyễn lại về.
Giặc đến Bờ-Đề, thời giặc lại tan,
Đầu cha lấy làm chân con,
Mười bốn năm tròn hết số thời thôi.
- 13 — Ngồi buồn may túi đựng giới,
Đan sề xấy đá, giết voi xem giò.
Ngồi buồn đem thước đi đo,
Đo từ núi Sở, núi So, chùa Thầy.
Lên giới đo gió, đo mây,
Xuống sông đo nước, về đây đo người.
Đo từ mười tám, đôi mươi,
Đo được một người vừa đẹp vừa xinh ⁽¹⁾.
- 14 — Ngõ là nước chảy, đá mòn,
Chẳng là nước chảy, đá còn trơ trơ.
Chờ cho nước cạn phơi bờ,
Xem con người ấy *nuong nhờ* về đâu.

(1) — Từ lứa lên mười cho đến mười lăm.

- 15 — Ngựa ai buộc *ngõ* ⁽¹⁾ ông Cai,
Hoàn ai mà lại đeo tai bà Nghè.
Ngựa ai buộc *ngõ* ⁽¹⁾ ông Nghè,
Gà ai lại thả trước hè ông Cai ⁽²⁾.
- 16 — Ngựa ô yên khấu bằng vàng,
Chân nạm bằng bạc,
Ba vương nhiều thắm,
Một bộ áo gấm.
Thiếp sắm cho chàng,
Kính lại hồi kính.
- 17 — Người đẹp như tiên,
Tắm nước Đồng Thiên cũng xấu như ma.
Người xấu như ma,
Tắm nước Đồng Trà cũng đẹp như tiên.
- 18 — Người trên ở chẳng chính ngôi,
Khiến cho kẻ dưới chúng tôi hôn hào.
Người trên ở chẳng được cao,
Khiến cho kẻ dưới lộn nhào lên trên.
- 19 — Người khôn ăn miếng thịt gà,
Tuy rằng ăn ít nhưng mà ngon lâu.
Người dại ăn trái bồ nâu,
Ăn no bình bầu chẳng biết mùi ngon.
- 20 — Người ta lên núi thì vui,
Sao tôi lên núi những chui cùng treo.

(1) — Cửa (2) — Trâu ai lại buộc bụi tre ông thầy.

- Gập gềnh hòn đá treo leo,
Biết đâu quân tử mà gieo mình vào.
- 21 — Người ta câu bễ, câu sông,
Tôi dây câu lấy con ông, cháu bà.
Có chồng, thì nhả mối ra,
Không chồng, em cần, em tha lấy mối.
- 22 — Người ta đi giáo tiền, giáo gạo,
Tiểu tôi đi giáo áo, giáo nôi.
Nhà nào công đức thì thôi,
Nhà nào đi vắng, tiểu tôi giáo bỏ.
- 23 — Người ta rượu sớm, trà trưa,
Em nay đi nắng, về mưa đã nhiều.
Lạy giờ mưa thuận, gió đều
Cho đồng lúa tốt, cho chiều lòng em.
- 24 — Người ta đi cấy lấy công,
Tôi dây đi cấy còn trông nhiều bề.
Trông giờ, trông nước, trông mây,
Trông mưa, trông gió, trông ngày, trông đêm.
Trông cho chân cứng đá mềm,
Giờ trong, bề lặng mới yên tấm lòng.
Chăm bề cấy cấy cho xong,
Rồi lên sửa việc cung công thể nào.
Thì rằng: « Trủ nhĩ vu mao »,
Lại câu: « Tiểu nhĩ sách đào » tương liên.
Kíp sửa nhà cửa được yên,
Mới ra vãi lúa ăn về mùa sau.

NH

- 1 — Nhà anh có ruộng năm sào,
Một bờ ở giữa làm sao cho liền.
— Muốn liền thì phá bờ đi,
Mạ non cấy xuống làm chi chẳng liền.
- 2 — Nhà ta ba bốn chị em,
Mẹ ta còn thêm một chút rẻ xa.
Ta về ta bảo mẹ ta,
Rẻ gần cho ruộng, rẻ xa cho tiền.
- 3 — Nhà anh có một cây chanh,
Nó chữa ra cành, nó đã ra hoa.
Nhà anh có một mụ già,
Thời cơm chẳng chín, quét nhà chẳng nên,
Ăn cỗ lại đòi ngồi trên,
Có cái bách đầy nào nhón đem lên hầu già.
- 4 — Nhà tôi có dãy vườn hoa,
Có ba dãy nhãn, có ba dãy dứa.
Dù anh đi sớm, về trưa.
Sao anh chẳng nghỉ dãy dứa nhà tôi.
Sao anh chẳng đứng, chẳng ngồi,
Hay là anh phải duyên ai anh buồn.
Anh buồn, anh lại đi buồn,
Còn tiền lấy vợ, anh buồn làm chi?
- 5 — Nhà anh chỉ có một gian,
Nửa thì làm bếp, nửa toan làm buồng.
Anh cậy em coi sóc trăm đường,

- Đề anh buồn bán chầy chương thông hành.
Còn chút mẹ già nuôi lấy cho anh,
Đề anh buồn bán thông hành đường xa.
Liệu mà thờ kính mẹ già,
Đừng tiểng nặng nhẹ, người ta chê cười.
Dù nó, dù dòi cho tươi,
Khoan ăn, bớt ngủ, liệu bài lo toan.
Chợ anh đành dạ bán buồn.
- 6 — Nhác trông sao Đầu về đông,
Chị em ra sức cho xong ruộng này.
Lầm-lem tay cấy, chân rầy,
Hay giồng cây ngọc cũng ngày hữu thu.
Khuyến người đừng có ngao du,
Một năm no ấm vẫn *trú* (1) từ đây.
 - 7 — Nhất thì bộ lại, bộ binh,
Nhì thì bộ hộ, bộ hình cũng xong.
Thứ ba thì đến bộ công,
Nhuộc bằng bộ lễ, lạy ông xin về.
 - 8 — Nhất cao là núi Tân-Viên,
Nhất lịch, nhất sắc là tiền trên đời.
Cổ nhân tìm cổ nhân chơi.
Sao cổ nhân chẳng nhớ nhời cổ nhân.
 - 9 — Nhất hào,
Nhị hào, tam hào ...
Chó chạy bờ ao,
Chuột chạy bờ rào,

(1) -- Giàu.

- Quẻ này có động,
Nhà này có quái,
Trong nhà có con chó đực,
Cẩn ra đừng mồm.
Nhà bà có con chó đen,
Người lạ nó cắn, người quen nó mừng.
Nhà bà có cái cối xay,
Bốn chân xuống đất, ngỗng ngay lên giới.
- 10 — Nhiều điều phủ lấy giá gương,
Người trong một nước thì thương nhau cùng.
Phu thê trong nghĩa tương phùng,
Chấn loạn, gối quế rắp lòng chờ ai.
Tấm đá hoa ghi tạc đề đời.
- 11 — Nhong nhong ngựa ông đã về,
Cắt cổ Bồ-Đề cho ngựa ông ăn.
Mày ăn, tao ăn,
Ông không có ngựa, ông đã có bò.
- 12 — Nhờ giới mưa gió thuận hòa,
Nào cây, nào cấy trẻ già khuyên nhau.
Chim, gà, cá, lợn, canh cau,
Mùa nào thức ấy giữ màu nhà quê.
Sớm đi, thì tối lại về,
Quần hồng áo tía phủ phé trăm chiều,
Ai ơi! Cửa thế còn nhiều.
- 13 — Nhớ ai còn mắt lim-dim,
Chán đi thất-thêu như chim tha mồi.
Nhớ ai hết đứng lại ngồi,
Ngày đêm tơ tưởng một người tình nhân.

- 14 — Nhớ em anh cũng muốn vô,
Sợ trường nhà Hồ, sợ phá Tam-giang.
Phá Tam-giang ngày rày đã cạn,
Trường nhà Hồ Nội-tán phá tan.
- 15 — Nhớ nhời nguyện ước ba sinh,
Xa-xôi ai có biết tình chẳng ai.
Khi về nhắn liễu Chương-Đài,
Cành xuân đã bẻ cho ai một cành,
Có yêu anh, thì bẻ quách cho anh.
- 16 — Nhớ ai, em những khóc thầm,
Hai hàng nước mắt đầm-dầm như mưa.
Nhớ ai ngơ-ngẩn ngần-ngơ,
Nhớ ai ai nhớ, bây giờ nhớ ai.
Nhớ ai bồi hồi, bồi hồi,
Như đứng đống lửa, như ngồi đống than.
- 17 — Nhớ bước xuống dò.
Sông sâu sào ngắn khôn dò tới nơi.
Thuyền buồm gió đánh tả-toi,
Một con chèo quế xa bơi sông hồ.
Trông lên hòn đá lơ-xô,
Mặt sông lai-láng, bề hồ trong xanh
- 18 — Những người thắt đáy lưng ong,
Vừa khéo chiều chồng, vừa khéo nuôi con.
Những người béo trọc béo tròn,
Ăn vụng như chớp đánh con cả ngày,
- 19 — Những người lữ-khữ lữ-khữ.
Chẳng ở Đại-Từ thì ở Vũ-Nhai.

Những người lải-nhải lai-nhai,
 Chẳng ở Vũ-Nhai thì ở Đại-Từ.

- 20 — Những người má đỏ hồng-hồng,
 Răng đen rưng-rực thì chồng chẳng yêu.
 Những người mặt nhọ như niêu,
 Cái răng trắng ớn, ⁽¹⁾ chồng yêu cớn cờ ⁽²⁾.

Ô

- 1 — Ông giảng mà bảo ông giỏi:
 Những người hạ giới là người như Tiên,
 — Ông giỏi mới bảo ông giảng;
 Những người hạ giới mặt nhẵn như trầu.
- 2 — Ông cả ngồi trên sập vàng,
 Cả ăn cả mặc, lại càng cả lo.
 Ông bếp ngồi trong xó gió,
 Ít ăn, ít mặc, ít lò, ít làm.
- 3 — Ông chết, thì thiệt thân ông,
 Bà tôi sắp sửa lấy chồng nay mai.
 Bà chết, thì thiệt thân bà,
 Ông tôi sắp sửa lấy ba nàng hầu.

(1) — Khấp-khểnh (2) — Lạ lùng.

- 4 — Ông giảng ông giảng,
 Ông giảng búi tóc,
 Ông khóc, ông cười,
 Mười ông một cổ,
 Đánh nhau lỗ đầu,
 Đi cầu hàng huyện,
 Đi kiện hàng phủ,
 Một lũ ông già,
 Mười ba ông điếc.
- 5 — Ông Nhăng mà lấy bà Nhăng,
 Để ra con rắn thần-lăn cụt đuôi.
 Ông Nhăng bảo đẻ mà nuôi,
 Bà Nhăng đánh chết đem vùi đồng gió.
 Ông Nhăng vừa khóc vừa lo,
 Bà Nhăng bảo đẻ đem cho láng giềng.
- 6 — Ông giảng ông giảng,
 Xuống chơi với tôi.
 Có bầu có hạn,
 Có ván cơm xôi,
 Có nồi cơm nếp,
 Có nệp bánh chưng,
 Có lưng hũ rượu,
 Có chiếu bảm đu,
 Thắng cù xí xoài,
 Bắt trai bỏ giỏ,
 Cái đồ âm em,
 Đi xem đánh cá,
 Có rá vo gạo,
 Có gáo múc nước,

Có lược chải đầu,
Có trâu cày ruộng,
Có ruộng thả ao.
Ông sao trên gò,..

- 7 — Ông tiền, ông tiền,
Ông có đồng tiền
Ông giắt mái tai,
Ông cài lưng khố,
Ông ra hàng phố,
Ông mua miếng giầu,
Ông nhai tốp-tép.
Ông mua con tép,
Về ông ăn cơm.
Ông mua mớ rom,
Về ông để thời.
Ông mua cái chổi,
Về ông quét nhà.
Ông mua con gà,
Về cho ăn thóc.
Ông mua con cóc,
Về thả gài giương.
Ông mua nén hương,
Về ông cúng cụ.

- 8 — Ông Tô-tử lên chơi trên đỉnh núi,
Thấy hai vợ chồng con chim chích,
Chín tháng mười ngày, đủ cánh mọc
Vợ đẻ con cho chồng, bay đi kiếm *lông*
chích

Lạ thung thỏ, mỗi thời không được,
Bước chân ra về thấy dện chẳng to,
Mãng vui chơi bắt dện, nào ngờ
Khí âm tối, hoa sen cụp lại,
Chồng thì mong, con thì bỏ dỗi,
Hết đồ đứng đồ ngồi, ra ngõ liền trông.
Kia kia gái bốn năm con,
Ở chữa thực lòng chồng.
Hầy còn dang say đắm về bên huê nguyệt.
Tôi thề rằng gò xanh nước biếc,
Núi non thề với nước non,
Nào ai phụ rẫy chồng con đã gò.

- 9 — Ông giảng khuyết, ông giảng lại tròn.
Gái tơ quả lú nhỡ thì mất gòn em chả có
[xinh.]

Vắng tai nghe nhời nói hữu tình,
Cái con chim lồng khôn nhẽ cất mình bay cao.
Góm ghè thay cái sổ bóng huê đào,
Cởi ra, rồi lại buộc vào như chơi.
Chàng Thúc-Sinh quen thói bốc dơi,
Trăm nghìn đồ một trận cười như không.
Chường vô chẵn gối loan phòng,
Thiếp tôi ra tựa cái bóng đèn chong canh dài.
Vả thiếp tôi nay phận gái nữ hài,
Thấy chàng quân tử đáng tài giai anh hùng.
Gương bạch nhật mà sánh với quạt thanh
[phong,
Sao chường chẳng nhớ cái tiết mùa đông lạnh
[lùng.
Chường năm đầu, chường nhủ thiếp tôi cùng.

10 — Ông giảng, ông giảng
Xuống chơi ông Chính.
Ông Chính cho mõ.
Xuống chơi nòi trõ,
Nòi trõ cho vung.
Đến chơi cây sung,
Cây sung cho dựa.
Đến chơi con ngựa,
Con ngựa cho gan.
Đến chơi bà quan,
Bà quan cho bạc.
Đến chơi thợ giác,
Thợ giác cho bầu,
Đến chơi cần câu,
Cần câu cho lưỡi.
Đến chơi cây bưởi,
Cây bưởi cho hoa.
Đến chơi cây cà,
Cây cà cho trái.
Đến chơi con gái,
Con gái cho chồng.
Đến chơi đàn ông,
Đàn ông cho vợ.
Đến chơi kẻ chợ,
Kẻ chợ cho voi.
Đến chơi cây sòi,
Cây sòi cho lá.
Đến chơi con cá,
Con cá cho vây.

Đến chơi ông thầy,
Ông thầy cho sách.
Đến chơi thợ ngạch,
Thợ ngạch cho dao.
Đến chơi thợ rào,
Thợ rào cho búa.
Giả búa thợ rào,
Giả dao thợ ngạch,
Giả sách ông thầy,
Giả vây con cá,
Giả lá cây sòi,
Giả voi kẻ chợ,
Giả vợ đàn ông,
Giả chồng con gái,
Giả trái cây cà,
Giả hoa cây bưởi,
Giả lưỡi cần câu,
Giả bầu thợ giác,
Giả bạc bà quan,
Giả gan con ngựa,
Giả dựa cây sung,
Giả vung nòi trõ,
Giả mõ ông Chính.

O'

1 — Ở dân mà chẳng biết ta,
Ta con ông Sấm, cháu bà Thiên-Lôi.

Xưa kia ta ở trên gò,
Đứt dây dơi xuống làm người thế gian.

2 — Ở đời Kiệt, Trụ sướng sao,
Cổ rường nếm béo, có ao rượu đầy.
Ở đời Nghiêu, Thuấn khổ thay,
Giếng đào mà uống, ruộng cấy mà ăn.

3 — Ở sao cho vừa lòng người,
Ở rộng người cười, ở hẹp người chê.
Cao chề ngồng, thấp chề lùn,
Béo chề béo trọc béo tròn,
Gầy chề xương sống, xương sườn phơi ra.

4 — Ở đây gần cảnh nhà chùa,
Nhẽ dân có nhẽ chuyện trò giảng hoa.
Trúc mai sum họp một nhà,
Song tình đạo nghĩa đã già đồng căn.
Cũng liêu phở thác cái thân,
Khi vui cũng một Tấn Tần mà thôi.

5 — Ở đây những núi cùng khe,
Chân chim bóng thú, tiếng ve gọi sầu.
Ngân lim ve vầy khúc cầm,
Gốc cây cổ thụ tiếng chim vang lừng.
Ba năm ăn ở trên rừng,
Thất lưng bằng sừng, dít đỏ như son.

6 — Ở đây em cấm địa-dồ,
Sao anh lại được vác ô di dàng.
Đi ô, chẳng biết cầm ô,

Chẳng thả ném quách xuống hồ cho xong.
Ước gì ta hóa ra ong,
Ta bay, ta liệng vào lòng cái ô;
Ước gì ta hóa ra ruồi,
Ta bay ta liệng vào người đi ô.

7 — Ở nơi mưa nắng phải thì,
Nơi thì bừa can, nơi thì cấy sâu.
Công lênh chẳng quản lâu lâu,
Ngày nay nước bạc, ngày sau cơm vàng.
Ai ơi chớ bỏ ruộng hoang,
Bao nhiêu tấc đất, tấc vàng bấy nhiêu.

8 — Ớt nào là ớt chẳng cay,
Gái nào là gái chẳng hay ghen chồng.
Vôi nào là vôi chẳng nòng,
Gái nào là gái có chồng chẳng ghen.

PH

1 — Phênh-phênh nhón giỡn nhón ra.
Mẹ ơi, con chẳng ở nhà được đâu,
Ở nhà, làng bắt mất trâu,
Cho nên con phải đâm đầu ra đi.

2 — Phụng hoàng đậu chốn cheo leo,
Sà chân nhớ bước (t) phải theo đàn gà.

(t) — Sà cơ thất thế

Bao giờ mưa thuận gió hòa,
Thay lòng, đổi cảnh lại ra phượng hoàng

- 3 — Phụ đồng phụ chồi
Thôi lỗi mà lên,
Ba bề bốn bên
Sôi lên cho chóng
Nhược bằng cửa đóng
Phá ra mà vào,
Cách chuôm, cách ao,
Cách ba ngọn rào,
Cũng vào cho lọt.
Cái roi von-vót,
Cái vọt cho đau.
Hàng giàu, hàng cau,
Hàng hương, hàng hoa,
Là đồ cúng Phật,
Hàng chuối, hàng mật,
Hàng kẹo mạch nha,
Nào cô bán quế
Vừa đi, vừa tể,
Một lũ học-trò
Người cầm quạt mo
Là vợ Ông Chồi.
Thôi lỗi mà lên..

QU

- 1 — Quả cau nho-nhỏ, cái vỏ vằn-vằn,
Nay anh học gần, mai anh học xa.
Tiền gạo thì của mẹ cha,
Cái nghiên, cái bút thật là của em.
- 2 — Quả cau nho nhỏ, cái vỏ vằn-vằn,
Nay anh học gần, mai anh học xa.
Anh lấy em từ thuở mười ba,
Đến năm mười tám, thiệp đã năm con.
Ra đường người nghĩ còn son,
Về nhà thiệp đã năm con cùng chàng.
Cái cả đã biết dọn hàng,
Cái hai đi học về trảng khoa thi.
Cái ba buôn bán trăm nghề,
Còn hai con nhỏ giở về ăn chơi.
Chơi cho nước Hán sang Hồ,
Nước Tần sang Sở, nước Ngô sang Lào.
Chơi cho sấm động, mưa rào,
Một trăm cái núi lọt vào tròn kim.
Chơi cho bong bóng thì chìm.
Hòn đá thi nổi, gỗ lim bập-bênh.

R

- 1 — Ra đường trông thấy tơ người.
Về nhà trông thấy chỉ tôi, tôi buồn.

Buồn thì cất gánh đi buồn,
Một vốn bốn lãi, anh buồn làm chi.

- 2 — Ra đường bà nọ bà kia,
Về nhà không khỏi cái nĩa, cái sàng.
Ra đường vồng giá nghênh-ngang,
Về nhà hỏi vợ: cám rang đâu mày?
— Cám rang tôi để cối xay.
— Hễ chó ăn mất, thì «Mày với ông».
- 3 — Rau răm hái ngọn còn tươi,
Lặng nghe anh nói mấy nhời mà cay,
Kể chi những truyện trước ngày,
Lòng em còn tưởng núi này, non kia.
- 4 — Rau răm hái ngọn héo rầu,
Những nhời em nói mà đau đớn lòng,
Bấy lâu xe sợi chỉ hồng,
Nghĩ em lấy được con tông gà nòi,
Bây giờ em đã hai mươi,
Sao em không nhớ những nhời ngày xưa?
- 5 — Rau muống bắt cuống rau răm,
Làm chi đến nỗi chàng cầm cổ tay,
Xin chàng hãy bỏ tay ra,
Đến mai về cửa, về nhà sẽ hay,
Chàng đừng cầm lấy cổ tay,
Khi xưa cảnh mặn, khi nay cảnh dào.
- 6 — Rắp mong ông giới xa xuống cõi trần,
Hỏi xem duyên-kiếp nợ nần làm sao?

Tim gan thay khách má đào,
Mong mệnh bề Sở dễ vào, khó ra.
Hươu kia chót đã mắc chà,
Khi vào thì dễ, khi ra hiềm nghèo.

- 7 — Rắp toan cưỡi ngựa ra về,
Chàng đề câu đối, thiếp đề câu thơ.
Mãi vui ngồi chốn đám cờ,
Tưởng nhân duyên ấy bao giờ cho quên.
Chàng về giữ việc bút nghiên,
Đừng tham nhan sắc mà quên học hành.
Một mai chiếm được khoa danh,
Trước là rạng nghiệp, sau mình vinh thân.
- 8 — Riêng than đất chín, giới mười.
Cây khô há dễ mọc trời đâm bóng.
Một cây khô mọc đợi trông,
Hai cây khô mọc đợi trông.
Gió đánh trất tra, trất tréo, trất trà, trất tẹo.
Trên ngọn cảnh từng tro-vơ.
Sách có chữ rằng:
«Nam đáo nữ phòng, nam tắc loạn.»
«Nữ đáo nam phòng, nữ tắc dâm.»
«Sinh tử, mạc sinh tâm.»
Sinh con ai nữ sinh lòng,
Sinh con ai chẳng vun giồng cho con.
Mạc đạo xà vô giác,
Thành long già vị tri.

Rồng rồng.

9 — Dạ rồng kia?

— Dạ.

Rồng đen hay rồng trắng?

Rồng trắng.

— Rồng trắng lấy nước gạo mùa.

Rồng đen lấy nước cho vua đi cày,

Anh em ta kéo lúa về ò! ò! ò!

Rồng rắn.

10 — Thầy thuốc — Rồng rắn đi đâu?

Rồng rắn — Rồng rắn đi lấy thuốc cho con.

Thầy thuốc — Con lên mấy?

Rồng rắn — Con lên một.

Thầy thuốc — Thuốc chẳng ngon.

Rồng rắn — Con lên hai.

Thầy thuốc — Thuốc chẳng ngon.

Rồng rắn — Con lên ba.

Thầy thuốc — Thuốc chẳng ngon.

Rồng rắn — Con lên bốn.

Thầy thuốc — Thuốc chẳng ngon.

Rồng rắn — Con lên năm.

Thầy thuốc — Thuốc chẳng ngon.

Rồng rắn — Con lên sáu.

Thầy thuốc — Thuốc chẳng ngon.

Rồng rắn — Con lên bảy.

Thầy thuốc — Thuốc chẳng ngon.

Rồng rắn — Con lên tám.

Thầy thuốc — Thuốc chẳng ngon.

Rồng rắn — Con lên chín.

Thầy thuốc — Thuốc chẳng ngon.

Rồng rắn — Con lên mười.

Thầy thuốc — Thuốc ngon vậy.

Thầy thuốc — Xin khúc đầu.

Rồng rắn — Những xương cụt sấu.

Thầy thuốc — Xin khúc giữa.

Rồng rắn — Những máu cùng mé.

Thầy thuốc — Xin khúc đuôi.

Rồng rắn — Tha hồ mà đuôi.

11 — Ru con, con ngủ cho lành,

Cho mẹ gánh nước rửa bành con voi.

Muốn coi, lên núi mà coi,

Có bà quản tượng cưỡi voi bành vàng.

12 — Ru em, em hãy nin đi,

Kéo mà mẹ đánh em thì em đau.

Em đau, chị cũng buồn rầu.

Bé mồm, bé miệng kêu đau bảy giờ.

13 — Ru em cho thét cho mũi,

Cho mẹ đi chợ mua vôi tằm giầu.

Mua vôi, chợ Quán, chợ Cầu,

Mua cau Nam phố, mua giầu Chợ Rinh.

14 — Ru nhau đi cấy, đi cày,

Bảy giờ khó nhọc, có ngày phong lưu.

Trên đồng cạn, dưới đồng sâu,

Chồng cày, vợ *giắt* (1) con trâu đi bừa.

(1) — Cấy.

- 15 — Rủ nhau lên núi đốt than,
Anh đi Tam Điệp, em mang nón trịnh,
Củi than nhem nhuốc với tình,
Ghi nhời vàng đá xin mình chớ quên.
- 16 — Rủ nhau lên núi Ba-Vi,
Lấy bốn hòn đá về kê chân giường,
Kêu chân giường lệch, kêu lệch chân giường,
Kêu còn đi nhớ, về thương.
- 17 — Rủ nhau đi cấy xứ Đoài,
Công lênh chẳng được, được vài chút con.
Đem về *bể bể hôn hôn* (1).
Đánh tiếng *ừ hự* (2) rằng con sứ Đoài.
- 18 — Rủ nhau xuống bể mò cua,
Đem về nấu quả mơ chua trên rừng,
Em ơi chua, ngọt đã từng,
Non xanh, nước bạc ta đừng quên nhau.
- 19 — Rủ nhau đánh cá Đồng-lâm,
Cá kia chẳng được, âm-thầm lòng anh.
Cây vàng, lá rụng chung quanh,
Rủ nhau đánh cá Đồng Nay.
Cá kia chẳng được, một ngày đến trưa,
Sầu em nước mắt như mưa.
- 20 — Rủ nhau lên núi hái chè,
Hái năm ba ngọn xuống khe ta ngồi (3).

(1) — Chồng hút, vợ hôn (2) — Tả ha (3) — Xuống khe hái
mắt nghĩ ngồi ta ngồi.

Ta ngồi, ta bắt con ốc lặn,
Bắt con ốc lội, ta đem lên bờ.
Ta đập đánh chát, ta hút đánh chụt,
Ta lên trên ngàn hái nấm rau mơ.
Ta lên trên bờ hái mớ rau răm.

S

- 1 — Sáng giăng suông, sáng cả bờ sông,
Ta được cò ấy, ta bồng ta chơi.
Ta bồng, ta téch lên gò,
Hỏi ông Nguyệt lão tốt đời chăng là
- 2 — Sáng giăng suông, em nghĩ tối giờ,
Em ngồi em đề cái sự đời em ra.
Sự đời bằng cái lá da,
Đen như mồm chó, chém cha sự đời.
- 3 — Sáng ngày cặp nón ra đi,
Gặp thằng đỏ hỏi rằng: «Di đi đâu?
— Di rằng: Mang giỏ hái dâu,
Gặp được thằng đỏ ngồi cầu bên đường.
Thấy di, dựng nó cũng thương.»
- 4 — Sáng ngày ra đứng cửa đông,
Xem một quẻ bói lộn chồng được chẳng.

Ông thầy gieo quẻ nói rằng (1):
 « Lộn thì lộn được, nhưng năng phải đòn,
 — Mồ cha dừa có sợ đòn,
 Miễn rằng (2) lấy được chồng giòn thì thôi.

- 5 — Sáng ngày ta đi hái dâu,
 Gặp hai anh ấy ngồi câu thạch bàn.
 Hai anh đứng dậy hỏi han,
 Hỏi rằng: « Cò ấy vội vàng đi đâu?
 — Thưa rằng tôi đi hái dâu. »
 Hai anh mở túi dừa giầu cho ăn.
 — Thưa rằng bác mẹ tôi răn,
 Làm thân con gái chớ ăn giầu người.

- 6 — Sáng giăng văng vặc,
 Vặc cặc đi chơi,
 Gặp đàn vịt giòi,
 Dương cùng anh bắn.
 Gặp cò yếm thắm.
 Đội gạo lên chùa,
 Thò tay bóp vú...
 Khoan khoan tay chú,
 Đồ thùng gạo tôi.
 Hôm nay ba mươi,
 Mai là mừng một,
 Đội gạo lên chùa cúng Bụt.
 Bụt ngảnh mặt đi,

(1) — Thầy bói mới gieo quẻ rằng. (2) — Qui hồ.

Ông Thích Ca mỉm miệng cười khi,
 Của tam-bảo để làm gì chẳng bốp.

- 7 — Sáng giăng suông văng vặc (1) cái đêm hôm rằm,
 Nửa đêm về sáng giăng bằng (2) ngọn tre,
 Em (3) trót yêu anh (4) cho trọn một bề,
 Đề anh thấp thoáng (5) ngồi kề bóng giăng,
 Cái sự tình này ai thấu cho chăng,
 Đề anh ngồi tựa bóng ông giăng chịu sầu,
 Cái gánh tương tư một dịp đôi ba cầu,
 Bắc nam đôi ba ngả chịu sầu đôi ba nơi,
 Con chim khôn chết mệt về mối,
 Nó kêu dáo dạt ghẹo người tình chung (6),
 Hai chúng ta vẫn vút sợi tơ hồng (7).

- 8 — Sao hôm lóng lánh.
 Sao mai lóng lánh.
 Cuộc đã sang canh,
 Gà kia gáy rúc.
 Chích chòe lia lỏ,
 Giời đã rạng đông.

- 9 — Sao ba (8) đã đứng ngang đầu,
 Em còn ở mãi làm giàu cho cha.
 Giàu thời chia bảy, chia ba.
 Phận em là gái được là bao nhiêu.

(1) — Sáng cả. (2) — Năm. (3) — Anh. (4) — Ai. (5) — Thơ
 thân. (6) — Tình nhân.
 (7) — Bảy lâu nay văng về châu trần,
 Lấy ai tạm chút vui xuân đỡ buồn.
 (8) — Tua rua.

- 10 — Sau lưng ruộng khoai,
Đôi vai ruộng đỗ.
Trước lỗ cây chiêm,
Long hồ đôi bên
Như liềm vơ lại.
- 11 — Số cô chẳng giàu, thì nghèo,
Ba mươi tết có thịt treo trong nhà.
Số cô có mẹ, có cha,
Mẹ cô đàn bà, cha cô đàn ông.
Số cô có vợ có chồng,
Sinh con đầu lòng chẳng gái thì trai.
- 12 — Sông hồ một giải con con,
Gặp cơn sông gió, chớ non tay chèo,
Yêu nhau sinh tử cũng liều,
Thương nhau lặn suối, qua đèo có nhau.
- 13 — Sông sâu cá lặn mất tăm.
Chín tháng cũng đợi, một năm cũng chờ
Sông sâu cá lặn vào bờ,
Lấy ai thì lấy, đợi chờ ỉa chi.
- 14 — Sông Ngâu, sông Cảo, sông Đào,
Ba con sông ấy đổ vào con sông Thuỷ.
Con sông sâu nước giọc đỏ ngang,
Mình về bên ấy, ta sang bên này.
Đương cơn nước nhơn, dò dầy.
- 15 — Sông Mơ, sông Mạn, sông Đào,
Ba ngọn sông ấy chảy vào tuần ty.

- Em trót yêu anh, bụng đã phát phì,
Thuốc thang đầu khỏi anh thì bảo tôi.
Trót yêu anh dễ đứng, khó ngồi.
- 16 — Sông sâu lối hiểm làm vầy,
Ai xui em tới chốn này gặp anh.
Đào tơ xen ngó xanh xanh,
Ngọc lành còn đợi giá lành đẹp duyên.
Cho hay tiên lại tìm tiên,
Phượng hoàng chẳng chịu đứng chen đàn gà.
- 17 — Sơn-bình, chợ Lối chẳng xa,
Cách một cái quán với ba quãng đồng.
Chẳng tin, đứng lại mà trông,
Bên tây có miếu, bên đông có chùa.
Ở trong lại có đình thờ,
Em còn kén chọn bán mua chốn nào.
- 18 — Suy xoa xu xuyết,
Bán quit chợ đông,
Bán hồng chợ tây,
Ba đồng một quả,
Mua vậy thì mua.
- 19 — Sư tu đầu, tiểu tôi tu đấy,
Oản với chuối ta cùng ăn chung.
Rục từng xòe, ta rung não bát,
Rốc một lòng thể phát đi tu.
- 20 — Sư đương tụng niệm nam vô,
Thấy cô sách giỏ mò cua bên chùa.

Lòng sư lường những mơ hồ,
Bỏ cả kinh kệ, tìm có hỏi chào.
Ai ngờ có đi đường nào,
Tay cầm tràng hạt ra vào bán khoán.

T

- 1 — Ta nghe tiếng hát đầu dây,
Ta về rút chiếc thuyền mây đi tìm.
Ta nghe tiếng hát bên kia,
Ta về ta bảo mẹ cha sang mời.
- 2 — Tám mươi ngã gậy ra ngồi.
Hỏi rằng xuân có tái hồi nữa thôi?
— Xuân rằng: xuân chẳng tái hồi,
Bốn dài, hai ngắn mà lời xuân vào.
- 3 — Tay tiên rót chén rượu đào,
Đồ đi thi tiệc, uống vào thi say.
Chẳng chè, chẳng chén sao say?
Chẳng thương chẳng nhớ, sao hay đi tìm?
Tim em như thề, tìm chim,
Chim ăn bẻ Bắc, đi tìm bẻ Đông.
- ✱ 4 — Tay cầm con dao,
Làm sao cho sắc,
Đề mà dễ cắt,
Đề mà dễ chặt,
Chặt lấy củi cành,

- Chặt lấy cả cành cây,
Trèo lên rừng xanh,
Chạy quanh sườn núi,
Một mình thui thui,
Chặt cây chặt củi.
Tim chốn ta ngồi,
Ta ngồi, ngồi mát thanh thời.
Kia một đàn chim,
Ở đâu bay đến,
Ở đâu bay lại,
Con đang cần trái,
Con đang tha mồi,
Quá lối nọ nó ăn,
Cái con hươu kia,
Mây đang ăn lộc,
Lộc vả, lộc sung,
Mây trông thấy tỏ,
Tỏ không đuôi mây,
Mây quá lối nọ làm chi.
- 5 — Tám thành đốt một đồng rơm,
Khói lên nghi-ngút chẳng thơm chút nào.
Khói lên đến tận thiên-tào,
Ngọc-Hoàng phán hỏi: Mụ nào đốt rơm?
 - 6 — Tí hâu mây liệng cho tròn,
Đến mai ta gả gà con cho mây.
Gà con ta dễ ta nuôi,
Đến mai ta gả con chó cụt đuôi cho mây.
 - 7 — Tiệc thay cái tấm lụa đào,
Áo rách chẳng vá, vá vào áo toi.

Giời kia có thấu chăng giời!
Lựa đào mà vá áo toi sao đành!

- 8 — Tiếc thay cây gổ lìm-chìm,
Đem chôn cột giậu cho bìm nó leo.
Bìm leo thì mặc bìm leo,
Ta đập bìm (1) xuống, ta trèo lên trên.
- 9 — Tiếc thay cây quế giữa rừng,
Thơm tho ai biết, ngát lừng ai hay?
Canh một, canh hai mê mẩn tỉnh say,
Mồ hôi má phấn dướm đầy áo thâm.
- 10 — Tiền chi mua được cá tươi,
Mua rau mới hái, mua người nỏ nang.
Tiền trinh mua vôi mua vàng,
Mua phải rau héo (2), mua nàng ngẩn ngơ.
- 11 — Tiền trinh đồ lẫn tiền vàng,
Ở trong khăn gói đồ nàng biết chi?
Tiền trinh đồ lẫn tiền chì,
Ở trong khăn gói đồ gì hỏi anh?
- 12 — Tin nhau buồn bán cùng nhau,
Thiệt hơn, hơn thiệt, trước sau như nhờ.
Hay gì lừa đảo kiếm lời,
Một nhà ăn uống, tội giời riêng mang.
Theo chỉ những thói gian tham.
Pha phối thực giả tìm dăng giối nhau.

(1) — Ăn nó (2) — Mắm thối.

Của phi nghĩa có giàu đâu,
Ở cho ngay thật giàu sau mới bền.

- 13 — Tinh cò bắt gặp nàng đây,
Hỏi rằng duyên ấy tình này làm sao?
Cái gì là mặn, là đào,
Cái gì là ngãi tương giao với nàng?
- 14 — Tinh cò bắt gặp nàng đây,
Mượn cắt cái áo, mượn may cái quần,
Đề mà kết nghĩa tương thân,
Mai ngày chỉ tẩn, tơ tàn xe duyên.
- 15 — Tinh tình tang:
Bắt con kiến càng, buộc chỉ ngang lưng.
Bên thời lấy giấy mà bưng,
Bên thời bôi mỡ, kiến mừng kiến sang.
Tinh tình tang.
- 16 — Tinh cò anh gặp nàng đây,
Như cá gặp nước, như mây gặp rồng.
Rồng gặp mây, bán văn, bán vũ,
Cá gặp nước, con ngược, con xuôi.
Chồng nam, vợ bắc anh ơi,
Sao anh chẳng lấy một người như em.
- 17 — Tinh tình tang, tang tình tang,
Súng vác vai, hỏa mai lọng nạp.
Giương tuốt trần, giáo cấp, mộc mang.
Tang tình tang.
Giương cung mà bắn con cò,

Con cốc nó lội, con cò nó bay.
Tinh tinh tang, tang tinh tang.

- 18 — Tinh cò mà gặp nhau đây,
Mượn cắt cái áo, mượn may cái quần.
Lá sen gấu áo chần quần,
Trương tư đã nhần bấy phần còn ba.
Ngọn đèn thấp thoáng bóng xa,
Xuân lan, thu cúc mận mà cả đôi.
- 19 — Tinh cò bắt gặp nàng đây,
Mượn cắt cái áo, mượn may cái quần.
May xong, anh giả tiền công,
Bao giờ lấy chồng, anh đỡ vốn cho.
Anh giúp cho một thùng xôi vò,
Một con lợn béo, một vò rượu tăm.
Anh giúp cho đôi chiếu em nằm,
Đôi chăn em đắp, đôi trâm em đeo.
Anh giúp cho quan tâm tiền treo,
Quan năm tiền cưới lại dèo buồng cau.
- 20 — Tiều tôi, tiều kính, tiều hiền,
Bao nhiêu chùa chiền tiều đốt, tiều di.
Thịt chó tiều đánh tí ti,
Bao nhiêu chỗ lội tiều thì cắm chông.
Nam vô xứ Bắc, xứ Đông,
Con gái chưa chồng thì lấy tiều tôi.
- 21 — Tò vò mấy nuôi con dện,
Đến khi nó nhớn nó quện nhau đi.
Tò vò ngồi khóc tí ti:
Dện ơi ! Dện hỡi ! Mày đi đường nào ?

- 22 — Tôi là con gái đồng trinh,
Tôi đi bán rượu qua dinh ông Nghè.
Ông Nghè sai lính ra ve,
— Bầm lạy ông Nghè tôi đã có con.
— Có con thì mặc có con,
Thắt lưng cho tròn *theo vồng cho màu* (1).
- 23 — Tôi giăng còn hơn sáng sao,
Phon-phót lòng đào hơn thắm màu vang.
Tôi giăng còn hơn sáng sao,
Dầu rằng núi lở còn cao hơn đồi.
- 24 — Tốt duyên lấy được vợ già,
Vừa sạch cửa nhà, vừa reo cơm canh.
Hoài hơi mà lấy trẻ ranh,
Ăn vụng xó bếp, iả quanh dầu nhà.
- 25 — Tốt đẹp là chị hàng hoa,
Tuy rằng thơm ngát cửa nhà sạch không.
Ngày ngày đi hái hoa hồng,
Chiều chiều về ngõ Cầu Đông ăn quà.
Bao giờ chợ nhớn hết hoa,
Đồng Xuân hết chuỗi, thì hoa hết tiền,
- 26 — Tua rua một tháng mười ngày,
Cấy trúc vừng cây cũng được lúa xoi.
Bao giờ nắng rửa bèo trôi,
Tua rua quá ngộ, thì thôi cấy mùa.

(1) — *Mà lấy cậu cai hoặc mà lấy chồng quan.*

Tua rua thì mặc tua rua,
Mạ già ruộng ngấu chẳng thua bạn điền.

27 — Tuy rằng ăn ở nước Hàn,
Lòng còn nhớ Hán muôn vàn chẳng khuấy.
Cả đời khổ khổ chua cay,
Ước ao chỉ được một ngày làm vua.

28 — Từ ngày tôi ở cùng cha,
Cái nón chín rưỡi, thao ba mươi đồng.
Đến khi tôi về cùng chồng,
Cái nón sáu đồng mà buộc quai mọ.

29 — Từ khi anh phải duyên mình,
Đề lòng vô vô một mình sớm khuya.
Hay là núi nọ, non kia,
Hay là còn bé, duyên kia chữa dành.

30 — Từ phen ra tới giang tàn,
Sớm theo dặm tuyết, đêm lần ngàn mưa.
Tiếc công anh chữa nước dân lờ,
Đề cho con cá vượt bờ nó đi.

31 — Từ khi em về làm dâu,
Anh thì dặn trước, bảo sau mọi nhời.
Mẹ già dữ lắm em ơi!
Nhịn ăn, nhịn mặc, nhịn nhời mẹ cha.
Nhịn cho nên cửa, nên nhà,
Nên kèo, nên cột, nên xà tấm vóng.
Nhịn cho nên vợ, nên chồng,
Thời em coi sóc lấy trong cửa nhà.

Đi chợ, thời chớ ăn quà,
Đi chợ thời chớ rẽ rã ở trưa;
Dù ai bảo đợi, bảo chờ,
Thời em nói dối con thơ em về.

32 — Tưởng rằng nước chảy đá mòn,
Ai ngờ nước chảy đá còn tro-tro.
Chờ cho nước xuống phơi bờ,
Xem con người ấy nường nhờ vào đầu.

33 — Tưởng rằng khăn trắng có tang,
Ai ngờ khăn trắng ra dàng ve giai.
Tưởng rằng khăn trắng có duyên,
Ai ngờ khăn trắng không tiền mua nàu,
Chợ Mới Miên bấy rầy hàng nàu,
Đề cô khăn trắng ruột đau quần quăn.

TH

— Thà rằng chẳng biết cho dừng,
Biết ra dân diu nửa chừng lại thôi.
Con sông bên lở, bên bồi,
Một con cá lội, mấy người buông câu.

2 — Thả đĩa ba ba,
Chớ bắt đàn bà,
Phải tội đàn ông,
Cơm trắng như bông.

- Gạo thuyền như nước;
Đồ mắm, đồ muối,
Đồ chuối hạt tiêu,
Đồ niêu cút gà,
Đồ phải nhà nào,
Nhà ý phải chịu.
- 3 — Tham giàu em lấy thằng bé tí ti ti,
Làng trên, trại dưới thiếu gì giai to.
Em đem thân cho thằng bé nó giầy vò,
Mùa đông tháng giá nó nằm co trong lòng.
Cũng đa mang là gái có chồng,
Chín đêm chục tiết, nằm không cả mười.
Nói ra sợ chị em cười,
Má hồng bỏ quá, thiệt đời xuân xanh.
Em cũng liều mình về thằng bé trẻ ranh.
Đêm nằm sờ mó quần-quanh cho đỡ buồn.
Buồn mình, em lại bế thằng bé nó lên,
Nó còn bé mọn đã nhen cơm cháo gì.
Nó ngủ nó ngáy tí ti,
Một giấc đến sáng còn gì là xuân.
Chị em ơi! Hoa nở mấy lần!
- 4 — Tháng giêng chân bước đi cây,
Tháng hai vãi lúa ngày ngày siêng năng.
Thuận mưa lúa tốt đặng đặng.
Tháng mười gặt lúa ta ăn đầy nhà.
- 5 — Tháng sáu có chiếu vua ra,
Cắm quần, cắm áo đòi ta giặt-ngũng.
Không đi, thì chợ không đông,
Đi ra bóc lột quần chồng mà mang.

- 6 — Tháng bảy ông thị đồ da,
Ông mít chơm-chớm ông da rụng rời.
Ông mít dóng cọc mà phơi,
Ông da rụng rời đồ cả chân tay.
- 7 — Tháng giêng rét dài,
Tháng hai rét lộc,
Tháng ba rét nàng Bân,
Nàng Bân may áo cho chồng,
May ba tháng dòng, mới được cửa tay.
- 8 — Tháng chạp là tháng giồng khoai,
Tháng giêng giồng đậu, tháng hai giồng cà,
Tháng ba cấy vỡ ruộng ra,
Tháng tư làm mạ, mưa sa đầy đồng.
Ai ai cùng vợ, cùng chồng,
Chồng cấy, vợ cấy trong lòng vui thay.
Tháng năm gặt hái đã xong,
Nhờ giới một mẫu năm nong thóc đầy,
Năm nong đầy, em xay, em giã,
Trấu ủ phân, cám bã nuôi heo.
Sang năm, lúa tốt tiền nhiều,
Em đem đóng thuế, đóng sưu cho chồng.
Đói no có thiệp có chàng,
Còn hần chung đỉnh giàu sang một mình.
- 9 — Tháng năm đau máu,
Tháng sáu đau chân,
Tháng tám ngồi đưng,
Ăn cơm giả bữa.
Cơm ăn, cơm giỡ,

Mẹ ngõ đi đầu,
 Tắm tấp gội đầu,
 Đi xem voi ỉa.

- 10 — Tháng giêng ăn tết ở nhà,
 Tháng hai cờ bạc, tháng ba hội hè.
 Tháng tư dong đậu nấu chè,
 Ăn tết Đoan-ngọ giỏ về tháng năm.
 Tháng sáu buồn nhân bán trăm,
 Tháng bảy hôm rằm, xá tội vong nhân.
 Tháng tám chơi đèn kéo quân,
 Giở về tháng chín, chung chân buồn hồng.
 Tháng mười buồn thóc, bán bông,
 Tháng một, tháng chạp nên công hoàn thành.

- 11 — Tháng giêng là tháng ăn chơi,
 Tháng hai giồng đậu, giồng khoai, giồng cà.
 Tháng ba thì đậu đã già,
 Ta đi, ta hái về nhà phơi khô.
 Tháng tư đi tậu trâu bò,
 Để cho ta lại (1) làm mùa tháng năm.
 Sớm ngày đem lúa ra ngâm,
 Bao giờ mọc mầm ta sẽ vớt ra.
 Gánh đi, ta ném ruộng ta,
 Đến khi nên mạ, thì ta nhổ về.
 Lấy tiền mượn kẻ cấy thuê,
 Cây xong rồi mới giở về nghỉ ngơi.
 Cỏ lúa dọn đã sạch rồi,

(1) — Ta sắp sửa.

Nước ruộng voi mười, còn độ một hai.
 Ruộng thấp đóng một gầu giai,
 Ruộng cao thì phải đóng hai gầu sòng.
 Chờ cho lúa có dòng-dòng,
 Bấy giờ ta sẽ giả công cho người.
 Bao giờ cho đến tháng mười,
 Ta đem liềm hái ra ngoài ruộng ta.
 Gặt hái ta đem về nhà,
 Phơi khô, quạt sạch ấy là xong công.

- 12 — Tháng cuối ngồi gốc cây đa.
 Đề trâu ăn lúa gọi cha ời ời,
 Cha còn cắt cỏ (1) trên gò.
 Mẹ còn cưỡi ngựa đi mời ông giảng (2).

- 13 — Tháng Bờm có cái quạt mo.
 Phú ông xin (3) đổi ba bò, chín trâu.
 — Bờm rằng : Bờm chẳng lấy trâu,
 Phú ông xin đổi ao sáu (4) cá mè,
 Bờm rằng : Bờm chẳng lấy mè,
 Phú ông xin đổi một bè gỗ lim.
 Bờm rằng : Bờm chẳng lấy lim,
 Phú ông xin đổi con chim đồi mồi.
 Bờm rằng : Bờm chẳng lấy mồi.
 Phú ông xin đổi hòn (5) xoi, Bờm cười (6).

- 14 — Thầy thiếp là thầy thiếp ời !
 Nay chuông, mai trống cho tôi động (7) lòng,

(1) — Đóng cửa (2) — Đi chơi cầu vồng (3) Hối (4) — Một hoặc
 ba sáu (5) — Hộc hoặc năm (6) — Bướm mừng hoặc con gà
 (7) — Cờ.

Bốn (1) con, tôi bỏ cho chồng,
 Tôi theo thầy thiếp, cực lòng tôi thay !

- 15 — Thấy anh, tôi cũng muốn chào,
 Sợ anh chồng cũ giắt dao trong mình.
 Thấy anh tôi cũng muốn chào.
 Sợ anh chồng cũ nó đứng bờ rào nó trông
- 16 — Thấy anh em cũng muốn chào,
 Sợ rằng chị cả giắt dao trong mình.
 Đấy giắt dao, đây gươm kề nách,
 Thuận nhân tình, cắt vách sang chơi.
- 17 — Thấy anh, em cũng muốn theo,
 Em sợ anh nghèo, anh bán em đi.
 Lấy anh, em biết ăn gì,
 Lộc sản thì chát, lộc si thì già.
 Lấy anh không cửa, không nhà,
 Không cha, không mẹ biết là cây ai?
- 18 — Thân em như tấm lụa đào,
 Phất phơ giữa chợ, biết vào tay ai.
 Em ngồi cạnh trúc, em tựa cạnh mai,
 Đông đào, tây liễu, lấy ai bạn cùng.
- 19 — Thân cô như hoa gạo trên cây,
 Chúng anh như đám cỏ may bên đường.
 Lạy giới cho cả gió sương (2),
 Cho hoa gạo rụng xuống chui luôn cỏ may (3).

(1) — Chín (2) — Rụng cây (3) — Cỏ may xổ vào.

- 20 — Thân em như cái sập vàng,
 Chúng anh như mảnh chiếu rách giữa đàng
 [bỏ quên.
 Lạy giới cho cả gió lên,
 Cho mảnh chiếu rách giải trên sập vàng.
- 21 — Thân chị như cánh hoa sen,
 Chúng em như bèo, như bọt chẳng chen
 [được vào.
 Lạy giới cho cả mưa rào,
 Cho sấm, cho chớp, cho bão to gió nhơn.
 Cho sen chìm xuống, bèo trôi lên trên.
- 22 — Thân em lấy lẽ chẳng hề,
 Có như chính thất mà lẻ giữa giường.
 Tối tối chị giữ mất buồng,
 Cho em manh chiếu, nằm suông nhà ngoài,
 Sáng sáng chị gọi: « Ở hai!
 Bấy giờ giờ dậy, thái khoai đâm bèo, »
 Vì chưng bác mẹ tôi nghèo,
 Cho nên tôi phải đâm bèo, thái khoai.
- 23 — Thân em làm lẽ chẳng hề.
 Có như chính thất mà lẻ giữa giường,
 Tối tối chị giữ mất buồng.
 Cho em manh chiếu nằm suông chuồng bò,
 Mong chồng, chồng chẳng xuống cho.
 Đến con chồng xuống, gà o o gáy đồn.
 Cha mẹ con gà kia sao may với gáy đồn.
 May làm cho ta mất vía kinh hồn về nỗi
 [chồng con,

- 24 — Thè-lè lưởi chai,
Chẳng ai thời nó.
Khum-khum gong vó,
Chẳng nó thời ai.
- 25 — Thiên duyên kỳ ngộ gặp chàng,
Khác gì như thề phượng hoàng gặp nhau.
Tiện đây ăn một miếng giầu,
Hỏi thăm quê quán ở đâu chẳng là.
Xin chàng quá bước vào nhà,
Trước là hỏi chuyện, sau là nghỉ chân.
- 26 — Thiều quang dăng rất,
Thục khí nhân huân,
Ngũ lão ban đồng kiên lão.
Tam đa chúc hiệp hoa phong,
Tam đạt tôn chữ Sĩ làm đầu.
Ai ai cũng mừng ông Trùm tuổi thọ.
Sách có chữ rằng : « Tuế hữu tứ thời Xuân
[tại thủ, Nhân kiêm ngũ phúc thọ vì tiền].
Mừng ông Trùm đây Phúc Lộc kiêm tuyền,
Lại gồm chữ « Hương trung thượng thọ ».
Tước lộc thể mà danh lợi thể,
Dầu nghìn năm còn tiếng thơm dai.
Thanh thời thọ vực xuân dài,
Đâu đâu cũng hoan hài ca vũ.
- 27 — Thiệt hại thay cho thằng bé lên ba,
Nó lẩn, nó khóc giữa nhà năm gian.
Khóc than giữa chốn linh sàng,
Ba vương nhiều tim đòi hàng chữ vôi.

- Chớ thiệt hại thay, người thác thì đã yên rồi,
Đề cho người sống ở đời trơ-vơ.
Ba bốn năm nhang khói thiếp tôi phụng thờ,
Đầu đội chữ Hiếu, tay xờ chữ Tình.
Chữ Hiếu Trung thiếp tôi gánh vác một mình,
Chẳng hay chàng có thấu tình thiếp chẳng.
Đường đi khuất nẻo khói chúng.
- 28 — Thóc đèn hương thơm hơn mọi thóc,
Điền trên lầu trống dục đình dống.
Năm canh gió mát giảng trong.
Thần hôn định tỉnh một lòng chớ sai.
Ai ôi nghe lấy ai ai.
- 29 — Thôi đừng lấy chú biện tuần.
Tuy rằng bóng bầy, nợ nần chan-chan.
Thà rằng lấy chú sấm xoan,
Còng nợ chẳng có, hát đàn cung mây.
- 30 — Thuyền tình đã ghé tới nơi,
Khách tình sao chẳng xuống chơi thuyền tình.
Thuyền không đỗ bến Giang đình.
- 31 — Thuyền ai đứng chực bên sông,
Có lòng đợi khách hay không hỏi thuyền ?
Đề ta kết nghĩa làm quen.
- 32 — Thuyền ai lơ-lửng bên sông,
Hay thuyền chú lái chờ chồng tôi chẳng ?
Ngay ngày ra đứng bờ sông,
Hỏi thăm chú lái nào chồng tôi đâu ?
— Chồng em còn ở sông Ngâu,
Buồn chề Mạn-hảo, năm sau mới về.

- 33 — Thuyền than lại đậu bến than,
Gặp cô yếm thắm, ôm quàng ngang lưng
— Thôi thôi, tôi van cậu rằng đừng,
Tôi lạy cậu rằng đừng,
Tuổi tôi còn bé, chưa từng nguyệt hoa,
Tôi về gọi chị tôi ra,
Chị tôi đã nhón, nguyệt hoa đã từng.
- 34 — Thuyền ngược hay là thuyền xuôi,
Thuyền về Nam-định cho tôi ghé nhờ!
— Con gái chỉ nói ồm-ờ!
Thuyền anh chật chội, còn nhờ làm sao.
Miệng nói, tay anh bẻ lái vào,
— Rửa chân cho sạch bước vào trong khoang,
Thuyền dọc, anh giải chiếu ngang,
Anh thời nằm giữa, hai nàng đôi bên.
- 35 — Thuyền đà đến bến anh ơi!
Sao anh chẳng bắc cầu noi lên bờ?
Đang cơn nước đục lờ-lờ,
Cắm sào đợi nước bao giờ cho trong?
Con sông kia nước chảy đôi dòng,
Đèn khêu đôi ngọn, em trông ngọn nào?
Trông thấp, em lại trông cao,
Ngọn đèn sáng tỏ như sao trên giới.
Em ơi! Gần bến xa vơi.
- 36 — Thuyền bồng (1) giở lái về đông,
Con đi theo chồng để mẹ cho ai?

(1) — Bàu.

- Mẹ già đã có con giai,
Con là phận gái dám sai chữ tông.
Chỉ thề nước thắm (1), non xanh,
Theo nhau cho trọn, tử sinh cũng đành.
Giời cao, bề rộng mông mệnh,
Ở sao cho trọn tấc (2) tình phu thê.
Chót đã ngọc ước, vàng thề,
Dầu rằng (3) cách trở sơn khê cũng liều.
- 37 — Thứ nhất vợ đại trong nhà,
Thứ nhì trâu chậm, thứ ba rựa cùn.
Vợ đại thì để con khôn,
Trâu chậm lắm thịt, rựa cùn chịu bầm.
- 38 — Thứ nhất bà chúa Thanh-Hoa,
Thứ hai bà Bồi, thứ ba Thạch-Sùng.
Thứ tư Hà-Nội Cống Sùng,
Thứ năm cô Đồ giàu vùng Đông-Yên.
- 39 — Thứ nhất sông Nền chảy ra,
Thứ hai ngòi Mỡ, thứ ba ngòi Dầu.
Sông Gâm chẳng thấm vào đâu,
Còn anh sông Đáy chọc dầu mà ra.
- 40 — Thứ nhất cung voi ra na,
Thứ nhì đất đỏ, thứ ba khoa tràng.
Rủ nhau lên núi đốt than,
Anh trèo Tam-Điệp, em mang nón giành.

(1) — Bể (2) — Chút (3) — Mả.

Ăn tranh ngồi gốc cây tranh.
Lấy anh thì lấy, về Thanh không về (Thanh-
[Hoà]),

41 — Thứ nhất thì bầu Chi-Lăng,
Thứ hai cây khế Đồng-Đăng Kỳ-Lừa.
Đồng-Đăng có phở Kỳ-Lừa,
Có nàng Tô-thị, có chùa Tam-Thanh.
Ai lên thú (1) Lạng cùng anh,
Tiếc công bác mẹ sinh thành ra em.
Tay cầm bầu rượu, nắm nem,
Mãi vui quên hết nhời em dặn dò.
Gánh vàng đi đổ sông Ngô,
Đêm nằm tơ tưởng đi mò sông Thương.
Vào chùa, thấp một nén hương,
Miệng khấn, tay vái bốn phương chùa này.
Tôi đi tìm bạn tôi đây,
Bạn thấy tôi khó, bạn nay chẳng chào.
Chấp tay vái lạy con sào,
Sông sâu chẳng biết, thấp cao chẳng từng.

42 -- Thương nhớ ai ngơ-ngẩn dầu cầu,
Lược thừa biếng chải, gương tàu biếng soi.
Sập đá hoa bỏ văng chẳng ai ngồi,
Buồng hương bỏ văng cho người quay tơ.
Thương nhớ ai ra ngẩn, vào ngơ,
Đêm quên giấc ngủ, ngày mơ trăn cười.
Đêm năm canh, ngày sáu khắc, chẳng ơi!
Chàng cười nửa miệng, thiếp tôi vui nửa lòng.

(1) — Xứ.

TR

- 1 — Trách cha, trách mẹ nhà chàng,
Cầm cân chẳng biết rằng vàng hay thau.
Thực vàng chẳng phải thau dẫu,
Đừng đem thử lửa mà đau lòng vàng.
- 2 — Trách lòng Biện-Nhạc tứ linh,
Làm cho con gái thất kinh hãi hồn.
Trách lòng Biện-Nhạc nhiều điều,
Làm cho con gái nhiều điều phiền lo.
- 3 — Trăm năm xe sợi chỉ hồng,
Bắt người tài sắc buộc trong khuôn giới.
Bao giờ tài sắc có nhời,
Thì ta lại cởi khuôn giới cho ra.
- 4 — Trăm năm, trăm tuổi, trăm chồng,
Hễ ai có bạc, thì bồng trên tay.
Trăm năm, trăm tuổi, trăm chồng,
Đẹp duyên thì lấy chẳng ông tơ hồng nào xe.
- 5 — Trăm nghề làm thợ giai kia,
Muốn cho khéo việc quản gì dụng công.
Đại mộc phải cần lương công,
Nhớ nhời minh huấn giọng giọng còn đây.
Trí khôn ai bảo ai hay,
Tắc gang nhận ở trong tay mặc dầu.
- 6 — Trăm hoa đua nở mùa xuân,
Cớ sao cúc lại muộn tuần tiết thu?

Vì hoa tham lấy sắc vàng,
Cho nên hoa phải muộn màng tiết thu.

- 7 — Trăm năm trong cõi giới chung,
Trăm nghề cũng phải có công mới thành.
Cứ trong gia-nhiệp nhà mình,
Ngày đêm xem sóc giữ dành làm ăn.
Chữ rằng: «*í*ều phù do cần»,
Còn như «*dại* phù» là phần «*do* thiên»,
Đừng trễ nải, chớ ghét ghen,
Còn như lộc nước có phen rồi rào.

- 8 — Trăm thức hoa đua nở trên cành,
Thung dung tam-bảo chúng-sinh đôi đường.
Chớ hoa từ-bì kia còn giải nắng giầu sương
Hoa lan, hoa huệ anh thương hoa nào?
Anh còn thương hoa mạn, hoa đào,
Hoa cam, hoa quít biết vào tay ai?
Hoa đào kia chữa thắm đã phai,
Thoang-thoảng hoa nhài nó lại thơm lâu.
Ai ơi chớ phụ hoa ngâu,
Hoa bi, hoa bầu cũng gọi là hoa.
Chơi hoa cho biết mùi hoa.

- 9 — Trăm thức hoa đua nở về tiết tháng giêng.
Có bông hoa cải nở riêng tháng mười.
Trăm cánh hoa cười, trăm nụ bông hoa
[nở mùa xuân sang]
Đàn con yến trắng, dập diu đàn ong.
Con chim kia sao khéo náo nùng,
Cuối kêu giống giả, như nung dạ sầu.

Gió nam hây hây lúc ban chiều,
Một đàn bướm trắng dập diu trên non.
Đêm đông trường nghe vượn ru con,
Vượn hót ru con, cả khe lặn bóng, chim
[luồn cỏi cây.

Con ve kêu ổng-ảnh tiếng chày,
Kia quán tử trúc dạ này bàng khuâng.
Em như hoa thơm mà mọc góc rừng,
Thơm cay ai biết, ngát lừng ai hay.

- 10 — Trắng như thủy-tinh,
Trong như giá lọc.
Nhún mình đồng đen,
Ai ơi chớ nghĩ rằng hèn,
Kia như nước đục đánh phèn lại trong.

- 11 — Trâu đầu buộc ngõ ông Cai!
Hoăn đầu mà lại đeo tai bà Nghè!
Ngựa đầu buộc ngõ ông Nghè!
Gà đầu gáy ở đầu hè ông Cai!

- 12 — Trâu kia kén cỏ bờ ao,
Anh kia không vợ đời nào có con.
Người ta con trước, con sau,
Thân anh không vợ như cau không buồng.
Cau không buồng ra tuồng cau đục,
Giai không vợ cực lắm anh ơi!
Người ta đi đón, về doi,
Thân anh đi lẻ, về loi một mình.

- 13 — Trèo lên trái núi mà coi,
Kìa kìa Ngô-khách mọc đuôi dăng dàu.
Em ơi! anh dạy tiếng Tàu,
Tiu-nhà-ma-nị đâm đầu lấy Ngô.
- 14 — Trèo lên cái núi Thiên-thai,
Gặp hai con phượng ăn xoài trên cây.
Đôi ta được gặp nhau đây,
Khác gì chim phượng gặp cây ngô-dồng.
- 15 — Trèo lên trái núi Giải-Oan,
Tay nâng chén trắng, múc làn nước trong.
Đàng xa xin chớ ngại ngừng,
Trèo non, xuống dốc ta cùng đỡ nhau.
- 16 — Trèo lên cây khế giữa ngày,
Váy thì chứt mất, lưởi cây thò ra.
Lưởi cây ba góc chẻ ba,
Muốn đem đòn gánh mà va lưởi cây.
- 17 — Trèo lên cây khế nửa ngày,
Ai làm chua xót, lòng này khế ơi!
Mặt giăng sánh với mặt giới,
Sao hôm sánh với sao mai chẳng chẳng.
Mình ơi, có nhớ ta chăng?
Ta như sao Vượt chớ giăng giữa giới.
- 18 — Trèo lên Ba-dội tôi coi.
Bốn đội tôi ngồi, năm đội tôi trông,
Nồi đồng lại úp vung đồng,
Con gái sứ Huế lấy chồng Đồng-Nai,

- Giậm chân xuống đất kêu giới.
Lấy chồng trong Quảng biết đời nào ra,
- 19 — Trèo lên cây bưởi hái hoa.
Bước xuống vườn cà, hái nụ tầm xuân,
Nụ tầm xuân nở ra cánh biếc,
Em đã có chồng, anh tiếc em thay.
Thoạt vào anh nắm cổ tay.
Sao trước em trắng mà rầy em đen,
Hay là lấy phải chồng hèn,
Cơm sống, canh mặn nó đen mất người.
— Ba đồng một mớ giàu cay.
Sao anh không hỏi từ ngày còn không.
Bây giờ em đã có chồng,
Như chim vào lồng, như cá cắn câu
Cá cắn câu biết đâu mà gỡ,
Chim vào lồng biết thuở nào ra...
- 20 — Trên giới có ông sao dàu,
Hạ giới có dàu, có cái lưởi gà con,
Nhà nho có cái dục cùn.
- 21 — Trên dàu em đội khăn vuông,
Trông xuống dưới ngực, cau buồng còn non,
Cổ tay em vừa trắng vừa tròn,
Mặt mũi vuông-vắn, chồng con thế nào?
- 22 — Trên rừng bầm sáu thứ chim,
Thiếu gì loan phượng, đi tìm quạ khoang.
Quạ khoang có cửa, có công,
Tuy rằng loan phượng, nhưng không có gì.

- 23 — Trên trường thi, dưới cũng trường thi,
Đường này quan cấm, em thì cậy ai?
— Trên trường thi, dưới cũng trường thi,
Đường này quan cấm, em thì cậy anh.
- 24 — Trên gò bầm sáu vì sao,
Vì thấp là vợ, vì cao là chồng.
Cô kia gái nhớn ngồng-ngồng,
Hỏi thăm cô đã có chồng hay chưa?
- 25 — Trên gò có một ông sao,
Chấn quang chẳng mọc, mọc vào đám mây.
Nước Hồ tây biết bao giờ cạn,
Nhị vườn đào biết vạn nào hoa.
Đưa nhau một quãng đường xa,
Hỏi thăm anh tú có nhà Cửa-Nam.
- 26 — Trên gò có đám mây xanh,
Ở giữa mây trắng, chung quanh mây vàng.
Ước gì anh lấy được nàng,
Thời anh mua gạch Bát-Tràng về xây.
Xây dọc, rồi lại xây ngang,
Xây hồ bán-nguyệt cho nàng rửa chân.
- 27 — Trên gò có cái cầu vồng,
Kể chợ cầu Muống, cửa đông cầu Rền.
Vua trên đền, cầu vàng, cầu bạc,
Các lái buôn cầu nước, cầu non.
Đôi ta cầu của, cầu con.
Con đẹp giống mẹ, con giòn giống cha.
Con gái dệt cửu trong nhà,

- Con giai đi học đỗ ba khoa liền,
Con nhớn thì đỗ Trạng-nguyên,
Hai con Tiến-sĩ đỗ liền cả ba.
Vinh quy bá Tồ về nhà,
Bổ công đèn sách mẹ cha nuôi thầy.
- 28 — Trên gò có vầy tề tề,
Một ông bảy vợ không chê vợ nào.
Một vợ tát nước bờ ao,
Phải trận mưa rào đứng nép bụi tre.
Một vợ thì đi buôn bè,
Cơn sóng, cơn gió, nó dè xuống sông.
Một vợ thì đi buôn hồng,
Chẳng may cơn tát nó giống lên gò.
Một vợ thì đi buôn vôi,
Khi vôi phải nước nó sôi ầm-ầm.
Một vợ thì đi buôn mâm,
Không may mâm thủng, lại nằm ăn tòi.
Một vợ thì đi buôn nôi,
Không may nôi méo, một nôi hai vung.
Một vợ thì đi buôn hồng,
Không may hồng bẹp, một đồng ba đôi.
Than rằng đất hời gò ời!
Gò cho bảy vợ như tôi làm gì.
- 29 — Triều-đình còn chuộng thi thư,
Khuyên anh đèn sách sớm chưa học-hành.
May nhờ phận, có công danh,
Mà anh phú quý, ấy mình về vắng.
Khuyên đừng giai gái loang-toang,
Khuyên đừng chè rượu nửa mang tiếng cười.

Cũng đừng cờ bạc đua chơi,
Sao cho sự-nghiệp ra người trượng-phu.
Làm sao nên tiếng danh nho,
Thần trung, tử hiếu để cho khen cùng.

30 — Trong đầm gì đẹp bằng sen,
Lá xanh, bông trắng lại chen nhị vàng.
Nhị vàng, bông trắng, lá xanh,
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.

31 — Trong lưng thì thắt bao vàng,
Đầu đội nón dẫu, vai mang súng dài.
Một tay thì cắp hỏa mai,
Một tay cắp giáo, quan sai xuống thuyền.
Tùng tùng! Trống đánh ngũ liên,
Bước chân xuống thuyền, nước mắt như mưa.

32 — Trong nhà anh lát đá hoa
Chân tảng đồng bạch, lợp nhà tiền trĩnh.
Cửa bức bàn anh lồng kính thủy tinh,
Hai bên bức thuận anh chạm tứ linh, rồng
[chầu]

Nhà anh kin trước, rào sau,
Trường xây bốn mặt, hơn đâu hỡi nàng?
Nhà anh vóc nhiều nghênh ngang,
Nhiều điều lót áo cho nàng đi chơi,
Áo nàng anh sắm đủ mười đôi,
Bộ ba áo nhiều để mặc chơi ngày thường.
Dù nàng có bụng nàng thương,
Thì anh quyết đóng bốn thang giường gỗ lim.

33 — Trông tránh như nón không quai,
Như thuyền không lái, như ai không chồng.
Gái có chồng như gong đeo cò,
Gái không chồng như phản gỗ long danh.
Phản long danh anh còn chữa được,
Gái không chồng chạy ngược, chạy xuôi.
Không chồng khổn lắm chị em ơi!

34 — Trông giăng, mà then với giới,
Soi gương, mà then với người trong gương.
Thân này đáng giá nghìn vàng,
Bắt đem giải nắng, rầu sương bấy chầy.
Sao lòng nhiều nỗi đắng cay,
Bấy lâu thăm chất, sầu xây nên thành.

35 — Trông anh như thể nghìn vàng,
Bỏ ra thì khách hồng nhan được nhờ.
Anh như chỉ thăm thêu cờ,
Em như rau má lờ-mờ giếng khơi.
Dù anh mà chữa có nơi,
Em xin vượt bể qua giới theo anh.

36 — Trứng rồng lại nở ra rồng,
Hạt thông lại nở cây thông rườm rà.
Có cha sinh mới ra ta,
Làm nên thời bởi mẹ cha vun giồng.
Khôn ngoan nhờ ấm cha ông,
Làm nên phải doái tổ tông phụng thờ.
Đạo làm con chớ có hững hờ,
Phải đem hiếu kính mà thờ từ nghiêm.

U

- 1 — Ủ ý cút kít,
 Xay lúa lấy gạo ăn mai.
 Có một thợ cấy với hai thợ cày.
 Thợ cấy mà lấy thợ cày,
 Đề cho thợ mạ khóc ngày khóc đêm.

U

- 1 — Ước gì cho bắc hộp đồng,
 Cho chim loan phượng, ngó đồng sánh đôi.
 Ước gì cho quế sánh hồi,
 Ước gì ta sánh được người văn nhân.
- 2 — Ước gì ta được quần thâm,
 Thì ta làm cỗ mười mâm bánh giầy.
 Bánh chưng cho lẫn bánh giầy,
 Giò hoa, chả lụa ta bày lên trên.
 Quang song tám giẻ cho bền,
 Mượn người cho khỏe gánh lên họ hàng.
- 3 — Ước gì anh hóa ra hoa,
 Đề em nựng lấy rồi mà cài khăn,
 Ước gì anh hóa ra chần,
 Đề cho em đắp, em lăn, em nằm.

Ước gì anh hóa ra gương,
 Đề cho em cứ ngày thường em soi.
 Ước gì anh hóa ra cơi,
 Đề cho em đựng cau tươi, giàu vàng.

V

- 1 — Vào vườn xem vườn hái hoa,
 Xem voi đi guốc, xem gà nhuộm răng.
 Xuống sông xem cá đấu roi,
 Xem tôm quần thảo, xem trai giở mình.
- 2 — Vào chùa xem tượng mới tô,
 Xem chuông mới đúc, xem có lợn chông.
 Có lợn chông, có tu đã vậy,
 Cha mẹ già trông cậy vào đâu?
 Xin cô giữ lấy cảnh mẫu.
- 3 — Vào vườn hái quả cau xanh,
 Bỏ ra làm tám mời anh xơi giàu.
 Giàu này tèm những với lâu (1),
 Giữa đêm cát cánh, hai đầu quế cay.
 Giàu này ăn thật là say,
 Dù mặn, dù nhạt, dù cay, dù nồng,
 Dù chẳng nên đạo vợ chồng,

(1) — Gió đưa tờ giấy lên mây,
 Gió đưa cô xù lại đây xơi giàu,
 Miếng giàu là miếng giàu cay.

Xoi năm ba miếng kéo lòng nhớ thương,
Cầm lược, thì nhớ đến gương,
Cầm khăn nhớ túi, nằm giường nhớ nhau.

- 4 — Vào vườn trẩy quả cau non,
Anh thấy em giòn, muốn kết nhân duyên.
Hai má có hai đồng tiền,
Càng nom càng đẹp, càng nhìn càng ưa.
— Anh đã có vợ con chưa?
Mà anh ăn nói gió đưa ngọt ngào.
Mẹ già anh đề nơi nào?
Đề em tìm vào hầu hạ thay anh.
Chả tham nhà ngói rung-rinh,
Tham về một nỗi anh xinh miệng cười.
Miệng cười anh đáng mấy mươi,
Chân đi đáng nén, miệng cười đáng trăm.
Tờ giấy hồng anh phong chữ thọ,
Anh gửi thư này cả họ bình yên.
Đầu rồng mà gỏi tay tiên,
Ước gì tay ấy gỏi lên đầu này.
Đầu ấy mà gỏi tay này,
Như chim loan phượng ấp cây ngò-đồng.
Một mai nên vợ, nên chồng,
Như cá gặp nước, như rồng gặp mây.

- 5 — Vào rừng chẳng biết lối ra,
Thấy cây núc-nác, ngỡ là vàng-tâm.
Anh trông em, anh cũng yêu thầm,
Sợ mẹ bằng bề, sợ cha bằng giờ.
Thấy em đẹp nói, đẹp cười,
Đẹp quần, đẹp áo, lại tươi răng vàng.

Chân em đi dấp quai ngang,
Mặt vuông chữ điền, liền vành cá chôi.
Ta thương mình lắm mình ơi!
Cá chết về mối, khôn nạn đòi ta.
Ngồi buồn trách mẹ, cùng cha,
Trách anh thầy bói rẽ ra đôi đường.
Ở đây đồng đất phố phường,
Đề anh mua cốm, mua hồng sang sêu.
Sêu em mối lái làm đều,
Đề cốm anh mốc, đề hồng long tai.
Hồng long tai, như quạt long nhai,
Cầu Ô long dịp, cửa cái long then.
Anh tiếc cô mình má phấn, răng đen,
Đề cốm anh mốc, đề hồng nứt ra.
Bao giờ cho đến tháng ba,
Gió thu lại thổi xuân ra cõi ngoài.

- 6 — Văn thi (1) phú lục chẳng hay,
Giở về làng cũ, học cày cho xong.
Ngày ngày (2) vác cuốc thăm đồng,
Hết nước thì lấy gầu sông tát lên.
Hết mạ ta lại quấy thêm,
Hết lúa ta lại mang tiền đi đóng.
Nửa mai lúa chín (3) đầy đồng,
Gặt về đập sấy bỏ công cấy cày.

- 7 — Vàng giăng ai sẽ làm đôi,
Đường trần ai vẽ ngược xuôi hỡi chàng?

(1) — Chương (2) — Sơn ngày (3) — Tốt.

Đưa nhau một bước lên dằng,
Cỏ xanh hai dãy mấy hàng châu sa.

- 8 — Vì ai cho thiếp võ-vàng,
Vì chàng tư lự hoa tàn, nhị rơi.
Cực lòng thiếp lăm chàng ơi!
Biết rằng lên ngược, xuống xuôi dằng nào.
- 9 — Vì gì một mảnh tình con,
Làm mê tài-tử, rút khôn anh-hùng.
Thà rằng chẳng biết cho xong,
Biết ra thêm dễ tấm lòng sầu riêng.
- Vì tình em phải tới nơi,
Trăm năm duyên phải một ngày mà nên.
Làm giai chi ở cho bền,
Đừng lo muộn vợ, chớ phiền muộn con.
- 11 — Vì chàng thiếp phải bắt cua,
Nhưng như thân thiếp, thiếp mua ba đồng.
Vì chàng thiếp phải long-đong,
Nhưng như thân thiếp cũng xong một bề.
- 12 — Vì sông nên phải lụy dò,
Vì chiều tối phải lụy cô bán hàng.
Vì tình nên phải đa mang,
Vì duyên thiếp biết quê chàng ở đây.
- 13 — Vô duyên, vô phúc,
Mức phải anh chồng già,
Ra đường người hỏi rằng: « cha hay chồng[?] »

Nói ra, đau đớn, trong lòng,
Ấy cái nợ truyền kiếp có phải chồng em đâu?

- 14 — Vốn khi xưa anh ở trên giới,
Đứt dây rơi xuống làm người trần-gian.
Vốn khi xưa anh vẫn đi hàn,
Anh hàn từ nồi bảy, nồi ba,
Bắt cô con gái mười tám đem ra anh cũng hàn,
Cỏ này to lỗ, tồn than,
Đồng, dàu mà đổ cho dàu lỗ ni.
Hết đồng, anh lại pha chì,
Anh hàn chín tháng, cỏ đi minh thụ thai.
Sinh được thằng bé con giai,
Về sau giống bố, gặp ai, nó cũng hàn.
- 15 — Vợ sư sắm sửa cho sư,
Áo đen, chàng hạt, mũ lư tây rành.
Đề sư sượng khiếp bành-bành.
- 16 — Vợ chồng đầu gối, má kê,
Lòng nào mà bỏ, mà về cho dằng.
Hồ về, chân lại đá ngang,
Về sao cho đứt, cho dằng mà về.
- 17 — Vợ chồng là nghĩa tao khang,
Chồng hòa, vợ thuận nhà thường yên vui.
Sinh con mới ra thân người,
Làm ăn thịnh vượng đời đời ấm no.
- 18 — Vợ anh như ngọc, như ngà,
Anh còn tình phụ, nữa là thân tôi.

Vợ anh như thể đĩa xôi,

Anh còn phụ bạc nữa tôi cơm đùm (1).

19 — Vợ anh đen lắm anh ơi !

Đem ra chỗ nắng mà phơi cho giòn.

Thóc phơi ba nắng thì giòn,

Vợ anh ba nắng, sắp đôn mà khiêng.

20 — Vú em chum-chúm chũm cau,

Cho anh bóp cái, có đau anh dền.

Vú em chỉ đáng một tiền,

Cho anh bóp cái, anh dền quan năm.

21 — Vua Ngô bầm sáu tàn vàng,

Chết xuống âm-phủ chẳng mang được gì.

Chúa Chồm uống rượu ti-ti,

Chết xuống âm-phủ kém gì vua Ngô.

22 — Vừa mưa vừa nắng,

Cái cẳng đánh nhau.

Bồ câu ra chữa,

Chốc nữa lại tạnh.

23 — Vuôn vãi vuôn vai,

Chóng nhón, chóng dài,

Đi chơi với trẻ,

Sức khỏe sống lâu,

Bạc đầu cồi cội.

(1) — Vàng.

24 — Vui xem hát, nhặt xem bơi,

Tả tôi xem hội.

Bồi rồi xem đám ma,

Bỏ cửa bỏ nhà đi xem giăng thập điều (1).

X

1 — Xa đường mượn áo mà đi,

Xin cho tốt tuế quần chi xa đường.

Giồng hồng, bẻ lá che hồng,

Thương em chẳng quần nổi đường xa-xôi.

2 — Xa-xôi dịch lại cho gần,

Làm thân con dện mấy lần vương to.

Chuồn-chuồn mắc phải tơ vương,

Nào ai quần-quit thì thương nhau cùng.

3 — Xin chàng kinh sử học-hành,

Đề em cây cầy, cử canh kịp người.

Mai sau xiêm áo thanh-thời,

Ơn giời lộc nước đời đời hiền vinh.

4 — Xin người hiếu tử gắng khuyên,

Kịp thời nuôi nấng cho tuyền đạo con.

Kẻo khi sông cạn, đá mòn,

Phủ nga, phủ uất, có còn là chi.

(1) — Rước cụ đạo.